



đề **CHỦ ĐỘNG THÍCH ỨNG**  
**PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**



**BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2019**

## Danh mục viết tắt

|                 |  |
|-----------------|--|
| <b>ATVSLĐ</b>   | An toàn vệ sinh lao động   |
| <b>BHND</b>     | Bán hàng Nội địa   |
| <b>BHTN</b>     | Bảo hiểm Thất nghiệp   |
| <b>BHXH</b>     | Bảo hiểm Xã hội  |
| <b>BHYT</b>     | Bảo hiểm Y tế  |
| <b>BQTUX</b>    | Bộ Quy tắc ứng xử  |
| <b>CBCNV</b>    | Cán bộ công nhân viên  |
| <b>CNTT</b>     | Công nghệ thông tin  |
| <b>CTCP</b>     | Công ty cổ phần  |
| <b>ĐHĐCĐ</b>    | Đại hội đồng Cổ đông   |
| <b>GRI</b>      | Global Reporting Initiative<br>Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu                              |
| <b>HĐLĐ</b>     | Hợp đồng lao động  |
| <b>HĐQT</b>     | Hội đồng Quản trị  |
| <b>HSEQ</b>     | Health Safety Environment and Quality<br>Hệ thống Sức khỏe - An toàn - Môi trường - Chất lượng |
| <b>KCS</b>      | Kiểm tra Chất lượng Sản phẩm   |
| <b>NCC</b>      | Nhà cung cấp   |
| <b>NVL</b>      | Nguyên vật liệu  |
| <b>PCCC</b>     | Phòng cháy chữa cháy   |
| <b>QLCL</b>     | Quản lý chất lượng   |
| <b>QHCD</b>     | Quan hệ cổ đông  |
| <b>PQC</b>      | Process Quality Control<br>Kiểm soát chất lượng trong quá trình sản xuất                       |
| <b>PTBV</b>     | Phát triển bền vững  |
| <b>QTRR</b>     | Quản trị rủi ro  |
| <b>TCVN</b>     | Tiêu chuẩn Việt Nam  |
| <b>TNCN</b>     | Thu nhập cá nhân   |
| <b>TNHH MTV</b> | Trách nhiệm hữu hạn một thành viên   |
| <b>VPĐD</b>     | Văn phòng đại diện   |
| <b>XNK</b>      | Xuất nhập khẩu   |

## Mục lục

### 05 THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 06 GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BÁO CÁO PTBV VICOSTONE NĂM 2019

#### TỔNG QUAN VỀ VICOSTONE

GRI  
100

|           |   |
|-----------|---|
| <b>11</b> | <b>GIỚI THIỆU CHUNG VỀ VICOSTONE</b>                        |
| 12        | Thông tin chung   |
| 13        | Vicostone trong Hệ sinh thái Phenikaa của Tập đoàn Phenikaa |
| 14        | Tâm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, định hướng chiến lược   |
| 16        | Định hướng chỉ đạo Quản lý chất lượng toàn diện             |
| 18        | Quá trình hình thành và phát triển                          |
| 20        | Thị trường sản phẩm   |
| 22        | Hoạt động Phát triển bền vững tiêu biểu năm 2019            |

### 27 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA VICOSTONE

|    |   |
|----|---|
| 28 | Tâm nhìn và nhận thức về xu hướng phát triển bền vững trên thế giới |
| 30 | Quản trị rủi ro   |
| 40 | Cơ cấu quản trị phát triển bền vững của Vicostone                   |
| 48 | Chiến lược và định hướng phát triển bền vững của Vicostone          |
| 54 | Gắn kết các bên liên quan   |
| 62 | Xác định các lĩnh vực trọng yếu                                     |

### 65 CHỦ ĐỘNG THÍCH ỨNG ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

#### CÁC TIÊU CHUẨN VỀ KINH TẾ

GRI  
200

|    |   |         |
|----|---|---------|
| 66 | Phát triển Kinh tế: Cải thiện nghịch cảnh để tăng trưởng bền vững | GRI 201 |
| 67 | Hiệu quả hoạt động kinh tế  | GRI 202 |
| 73 | Sự hiện diện trên thị trường                                      |         |

#### CÁC TIÊU CHUẨN VỀ MÔI TRƯỜNG

GRI  
300

|     |   |         |
|-----|---|---------|
| 76  | Bảo vệ môi trường: Tuân thủ và cải tiến để bảo vệ môi trường bền vững |         |
| 77  | Tuân thủ về môi trường  | GRI 307 |
| 88  | Vật liệu  | GRI 301 |
| 94  | Năng lượng  | GRI 302 |
| 98  | Nước  | GRI 303 |
| 100 | Nước thải, chất thải và phát thải                                     | GRI 305 |

#### CÁC TIÊU CHUẨN VỀ XÃ HỘI

GRI  
400

|     |   |         |
|-----|---|---------|
| 108 | Vì một xã hội tốt đẹp hơn: Nâng cao trí lực, vun đắp giá trị nhân văn | GRI 306 |
| 109 | Việc làm  | GRI 401 |
| 112 | An toàn sức khỏe nghề nghiệp  | GRI 403 |
| 117 | Giáo dục và đào tạo   | GRI 404 |
| 122 | An toàn sức khỏe của khách hàng                                       | GRI 416 |
| 132 | Tiếp thị và nhân hàng   | GRI 417 |
| 138 | Đánh giá nhà cung cấp   | GRI 414 |
| 150 | Cộng đồng địa phương  | GRI 413 |

### 154 BẢNG TUÂN THỦ GRI



## THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa: Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Khách hàng, Đối tác, Người lao động và các bên liên quan,

Năm 2019 là năm đầu tiên của Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2019 - 2023. Thế giới tiếp tục trải qua những bất ổn trên phương diện địa chính trị và kinh tế, trong đó có chiến tranh thương mại giữa các nền kinh tế lớn. Điều này đã có tác động lớn đến sự tăng trưởng kinh tế của nhiều nước, bao gồm cả khía cạnh tiêu cực và tích cực. Tuy vậy, nền kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng tốt và là một trong những nền kinh tế tăng trưởng cao nhất khu vực và trên thế giới. Trong bối cảnh đó, với một nền tảng vững chắc về mọi mặt, Vicostone đã vững vàng trong mọi hoàn cảnh, tận dụng tốt các cơ hội và xoay chuyển các nghịch cảnh một cách hiệu quả để hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra cho năm 2019, đánh dấu một năm mở đầu thành công kế hoạch 5 năm giai đoạn 2019 - 2023.

Sự thành công này xuất phát từ sự quyết đoán, nhạy bén và năng lực dự báo sát thực tế của Hội đồng quản trị và Ban điều hành nhằm đề ra các kịch bản ứng phó kịp thời trước những biến đổi liên tục của môi trường kinh doanh. Hội đồng quản trị cũng đánh giá cao sự nỗ lực hết mình, lao động sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của toàn thể Lãnh đạo và Cán bộ công nhân viên Công ty Vicostone nói riêng và sự hợp tác và hỗ trợ hết mình từ công ty mẹ - Tập đoàn Phenikaa.

Năm 2020 sẽ tiếp tục là một năm đầy thử thách với Vicostone. Nền kinh tế thế giới dự báo sẽ chững lại, thậm chí có nguy cơ suy thoái do ảnh hưởng của hàng loạt sự kiện. Mức độ lan rộng của dịch COVID-19 bắt nguồn từ Trung Quốc tháng 12/2019 sẽ có thể tạo nên tác động khó lường trên quy mô toàn cầu. Ngoài ra, nguy cơ chiến tranh thương mại giữa các nước lớn, cuộc chiến giá dầu với dấu hiệu của cuộc khủng hoảng dầu mỏ đang ảnh hưởng lớn đến nhu cầu xây dựng mới và cải tạo lại nhà ở tại các thị trường lớn của Công ty, tác động mạnh đến nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm bề mặt trong đó có đá thạch anh. Trước bối cảnh đó, Vicostone sẽ đối diện với bài toán đầy thách thức để nâng cao sức cạnh tranh nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng.

Tuy nhiên, với phương châm “Chủ động thích ứng, đổi mới công nghệ để tạo sự khác biệt”, cùng với một kế hoạch cẩn trọng bao gồm các giải pháp chi tiết cho từng kịch bản thuộc các cấp độ rủi ro khác nhau, Hội đồng quản trị tin tưởng rằng sức cạnh tranh của sản phẩm Vicostone sẽ ngày càng tăng cao và Công ty có thể tạo những dấu ấn tốt đẹp, đưa thương hiệu VICOSTONE® trở thành thương hiệu hàng đầu về đá thạch anh trên toàn cầu.

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc nhất tới tất cả các khách hàng, đối tác, các cơ quan chức năng nhà nước, cơ quan thông tấn báo chí truyền thông, toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty nói riêng và Tập đoàn Phenikaa nói chung, các cổ đông và các nhà đầu tư..., đã tin tưởng, hết lòng hợp tác, hỗ trợ và làm việc hết mình trong thời gian qua, giúp Công ty tiếp tục lớn mạnh và đạt được kết quả tốt trong năm 2019. Tôi rất mong sự đồng hành hiệu quả này sẽ được tiếp tục duy trì trong suốt chặng đường phát triển bền vững của Công ty.

Kính chúc các Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn!

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Hồ Xuân Năng

# GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BÁO CÁO PTBV VICOSTONE NĂM 2019

## I Vicostone “Chủ động thích ứng để phát triển bền vững”

Là một doanh nghiệp hàng đầu thế giới hoạt động trong lĩnh vực sản xuất – kinh doanh đá thạch anh tại hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ, Vicostone xác định phát triển bền vững là một chiến lược xuyên suốt và yêu cầu hành động nhất quán, hiệu quả, phù hợp với đặc thù của từng giai đoạn.

Trong năm 2019, tình hình thế giới tiếp tục có những biến động trên các khía cạnh Kinh tế - Xã hội và Môi trường. Không ngừng củng cố và kiện toàn những yếu tố nền tảng, luôn đổi mới - sáng tạo, chuyển động và chuyển đổi, Công ty đã kiểm soát được các rủi ro trong năm 2019 và tận dụng tốt các cơ hội để hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra. Năm 2019, năm bản lề cho giai đoạn 5 năm 2019 - 2023, được đánh giá là năm thành công và tăng trưởng đột phá của Công ty.

Kết quả này đạt được chính là nhờ sự chủ động thích ứng toàn diện của Công ty trên các phương diện: Con người - Hệ thống - Công nghệ, đảm bảo lợi ích hài hòa trên cả ba khía cạnh Kinh tế - Môi trường - Xã hội trong chiến lược hành động. Bên cạnh đó, công tác quản trị rủi ro đã thể hiện rõ hiệu quả đối với các rủi ro trọng yếu được xác định chính xác bao gồm: Rủi ro phát triển thị trường, trong đó có việc áp thuế của Mỹ đối với sản phẩm đá thạch anh Trung Quốc, Rủi ro từ áp lực cạnh tranh, Rủi ro pháp lý và Rủi ro tỷ giá, là cơ sở giúp Vicostone định hướng đúng đắn, đưa ra các phương án hành động linh hoạt để có thể thích ứng và chuyển đổi kịp thời, biến thách thức thành cơ hội.

Năm 2020 sẽ tiếp tục là một năm nhiều thách thức với sự biến động của tình hình kinh tế - chính trị - xã hội, đặc biệt từ hệ lụy của đại dịch COVID-19 và tình trạng biến đổi khí hậu. Trong bối cảnh đó, Vicostone sẽ cần tiếp tục phát huy tính chủ động và sáng tạo, sự nhạy bén và linh hoạt, đẩy nhanh công cuộc chuyển đổi số toàn diện, kiện toàn và cải tiến không ngừng các hệ thống quản trị đang được áp dụng tại Công ty, phát triển con người với các kỹ năng cần thiết trong thời đại mới, để tiếp tục tạo dựng và lan tỏa giá trị cho cộng đồng với sứ mệnh “Hiện thực hóa mọi cam kết”.

## II Báo cáo PTBV Vicostone năm 2019

Trong chiến lược phát triển bền vững, Vicostone luôn xác định: Phát triển kinh tế phải song hành với phát triển cộng đồng, xã hội, gắn kết với các bên liên quan để hình thành một hệ sinh thái hay chuỗi giá trị bền vững toàn cầu. Năm 2019 là năm thứ 6 liên tiếp Vicostone lập Báo cáo Phát triển bền vững độc lập, phản ánh bức tranh tổng thể về Công ty trên các khía cạnh: Kinh tế – Môi trường – Xã hội. Vicostone quan niệm phát triển bền vững không chỉ là chiến lược vĩ mô mà cần được triển khai trong mọi hoạt động của doanh nghiệp. Báo cáo Phát triển bền vững trên hết và quan trọng nhất chính là một công cụ quản trị, một tuyên bố cho thấy cam kết và hành động của Vicostone, đóng góp vào nỗ lực chung của quốc gia, khu vực và toàn cầu để xây dựng một xã hội hòa bình, ổn định và thịnh vượng hơn.

### 1. Tiêu chuẩn áp dụng

Vicostone sử dụng Bộ Tiêu chuẩn quốc tế GRI Standards, bộ tiêu chuẩn mới nhất được xây dựng bởi Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu nhằm chủ động kiểm soát và đánh giá việc thực hiện cam kết phát triển bền vững. Được đánh giá là bộ tiêu chuẩn chuẩn mực và phổ biến nhất hiện nay cho báo cáo phát triển bền vững, GRI Standards đưa ra một bộ các tiêu chí với phương pháp tiếp cận toàn diện và hệ thống, thể hiện rõ những tác động của doanh nghiệp về kinh tế, xã hội, môi trường trong mối tương quan với các yếu tố bên trong và bên ngoài doanh nghiệp. Đó là cơ sở để Vicostone nhận diện điểm mạnh, điểm cần cải thiện trong việc vận hành và quản lý các nội dung phát triển bền vững, từ đó lựa chọn và cải tiến các chỉ tiêu cụ thể trong từng phân đoạn của quá trình sản xuất kinh doanh, cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng kinh tế với phát triển cộng đồng, đóng góp cho môi trường và xã hội.

Với báo cáo năm 2019, Vicostone lựa chọn lập báo cáo theo **tùy chọn Cốt lõi của tiêu chuẩn GRI**, nhằm tập trung báo cáo các nội dung trọng yếu nhất phản ánh tác động đáng kể về kinh tế, môi trường và xã

hội của Công ty, có liên hệ và ảnh hưởng lớn đến đánh giá, quyết định của các bên liên quan trong chuỗi giá trị của Vicostone, làm nổi bật chủ đề “Chủ động thích ứng để phát triển bền vững” của Báo cáo.



Năm 2019, để nâng cao chất lượng báo cáo Phát triển bền vững, Vicostone tham gia chương trình Thương mại cạnh tranh, chương trình do Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu GRI phối hợp với Chính phủ Thụy Sĩ tổ chức trên 6 quốc gia, trong đó có Việt Nam. Trong khuôn khổ chương trình, Vicostone đã được hướng dẫn thêm về việc áp dụng tiêu chuẩn - GRI hiệu quả nhất vào báo cáo PTBV nhằm đưa báo cáo trở thành 1 công cụ quản trị cho Công ty và là tài liệu minh bạch, tin cậy với các bên liên quan.

### 2. Nguyên tắc báo cáo

Báo cáo Phát triển bền vững của Vicostone được xây dựng nhằm công bố thông tin minh bạch và kịp thời về việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Công ty một cách tích cực và chủ động đến với Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Khách hàng, Đối tác, Người lao động và các bên liên quan. Đây là một tài liệu quan trọng thể hiện định hướng và hành động thiết thực trong việc xây dựng hệ sinh thái bền vững trong cộng đồng, gắn kết chặt chẽ với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Vicostone. Báo cáo được lập hàng năm nhằm mục đích tổng kết và đánh giá lại việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Công ty, kết hợp với những phản hồi của các bên liên quan để rà soát, nhìn nhận và đánh giá lại các hoạt động mà doanh nghiệp đã thực hiện trong suốt một năm qua, từ đó làm cơ sở lập kế hoạch và đưa ra điều chỉnh cần thiết cho năm kế tiếp.

Các nguyên tắc xây dựng và đánh giá báo cáo phát triển bền vững của Vicostone được xác định cụ thể như sau:

| Nguyên tắc xác định nội dung báo cáo   | Nguyên tắc xác định chất lượng báo cáo   |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Sự tham gia của các bên liên quan</li> <li>Bối cảnh phát triển bền vững</li> <li>Tính trọng yếu</li> <li>Tính đầy đủ</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tính chính xác</li> <li>Tính cân đối</li> <li>Tính rõ ràng</li> <li>Khả năng có thể so sánh</li> <li>Tính tin cậy</li> <li>Tính kịp thời</li> </ul> |

### 3. Chu kỳ báo cáo: 1 lần/năm

### 4. Kỳ báo cáo: 01/01/2019 – 31/12/2019

### 5. Liên hệ

Mọi thắc mắc và khuyến nghị liên quan đến hoạt động phát triển bền vững của Vicostone cũng như nội dung của Báo cáo, vui lòng liên hệ theo thông tin:



|            |  |
|------------|--|
| ÔNG        | PHẠM ANH TUẤN  |
| CHỨC VỤ    | Tổng Giám đốc CTCP Vicostone   |
| ĐIỆN THOẠI | 024 3368 5826  |
| FAX        | 024 3368 6652  |
| ĐỊA CHỈ    | Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, Việt Nam. |

Mọi phản hồi của Quý vị là góp ý quý giá giúp Vicostone hiểu được mong muốn, nhu cầu của các bên liên quan một cách nhanh chóng và chính xác nhất, là cơ sở để Công ty đánh giá và điều chỉnh chiến lược và các chương trình phát triển bền vững hiện tại nhằm đảm bảo sự hài hòa lợi ích của các bên liên quan, hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững của Công ty.



### III Báo cáo đảm bảo có giới hạn của kiểm toán nội bộ



CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

V/v: Đảm bảo một số chỉ số Phát triển bền vững

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2020

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Vicostone**

Để đảm bảo độ tin cậy của một số chỉ tiêu trên Báo cáo PTBV năm 2019 và tăng cường chất lượng báo cáo của Công ty, Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện kiểm tra soát xét và đảm bảo có giới hạn đối với một số chỉ số Phát triển bền vững năm 2019.

#### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo PTBV năm 2019 theo Bộ Tiêu chuẩn báo cáo của Tổ chức sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI) và phạm vi hoạt động trên từng lĩnh vực. Đồng thời Ban Giám đốc chịu trách nhiệm về việc thiết kế và tổ chức thực thi các kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo sự chính xác, tin cậy và hợp lý của thông tin, số liệu trong Báo cáo PTBV năm 2019.

#### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM TOÁN

Ban Kiểm toán nội bộ có trách nhiệm đưa ra đảm bảo có giới hạn về các chỉ số Phát triển bền vững được lựa chọn dựa trên các thủ tục đã được quy định tại Sổ tay Kiểm toán nội bộ của Công ty. Quy định này yêu cầu các kiểm toán viên nội bộ tuân thủ Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, phương pháp đánh giá chọn mẫu dựa trên rủi ro cho các bước tiến hành từ khâu lập kế hoạch kiểm tra đến thực hiện kiểm tra nhằm đưa ra ý kiến độc lập về Báo cáo PTBV năm 2019.

Việc triển khai đảm bảo có giới hạn được tiến hành chủ yếu thông qua phương pháp phỏng vấn và thực hiện các thủ tục phân tích được hỗ trợ thêm bằng việc kiểm tra chọn mẫu các hồ sơ tài liệu, báo cáo nội bộ, các chứng từ hóa đơn, xác nhận từ nhà cung cấp và công tác đối chiếu. Đảm bảo có giới hạn thực hiện cho số liệu hoạt động theo chỉ số được lựa chọn thuộc năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 mà không liên quan đến các giai đoạn trước ngoài phạm vi đảm bảo.

Kết quả đảm bảo và các khuyến nghị được thảo luận với Ban Giám đốc và lãnh đạo các phòng ban đơn vị có liên quan, là cơ sở xây dựng kế hoạch nhiệm vụ cải thiện cho năm 2020.

#### PHẠM VI RÀ SOÁT VÀ ĐẢM BẢO

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm tra một số chỉ số PTBV cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 tại Báo cáo PTBV năm 2019 dựa trên Bộ tiêu chuẩn GRI bao gồm:

| Tiêu chí    | Nội dung  |
|-------------|---|
| GRI 201 - 1 | Giá trị kinh tế trực tiếp tạo ra và phân bổ (trình bày tại trang 68 - 72)               |
| GRI 301 - 1 | Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng (trình bày tại trang 88 - 93) |
| GRI 302 - 1 | Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức (trình bày tại trang 94 - 97)                         |
| GRI 307 - 1 | Không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường (trình bày tại trang 77 - 87)    |

#### KẾT LUẬN

Quá trình thực hiện đảm bảo có giới hạn theo các thủ tục và chuẩn mực đã nêu ở trên, Ban Kiểm toán nội bộ không nhận thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng hiệu quả hoạt động theo các Chỉ số PTBV được lựa chọn nêu trong phần phạm vi rà soát đã không được trình bày hợp lý, dựa trên các khía cạnh trọng yếu, theo các nguyên tắc, phạm vi hoạt động của Công ty về Báo cáo PTBV được trình bày tại phần Tổng quan về Báo cáo PTBV cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để báo cáo);
- Lưu VT, Ban KTNB.

**BAN KIỂM TOÁN**  
Trưởng Ban

**Nguyễn Diệu Thúy Ngọc**





# 01

## GIỚI THIỆU CHUNG VỀ VICOSTONE

- 12 Thông tin chung
- 13 Vicostone trong Hệ sinh thái Phenikaa của Tập đoàn Phenikaa
- 14 Tâm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, định hướng chiến lược
- 16 Định hướng chỉ đạo Quản lý chất lượng toàn diện
- 18 Quá trình hình thành và phát triển
- 20 Thị trường sản phẩm
- 22 Hoạt động Phát triển bền vững tiêu biểu năm 2019

## THÔNG TIN CHUNG

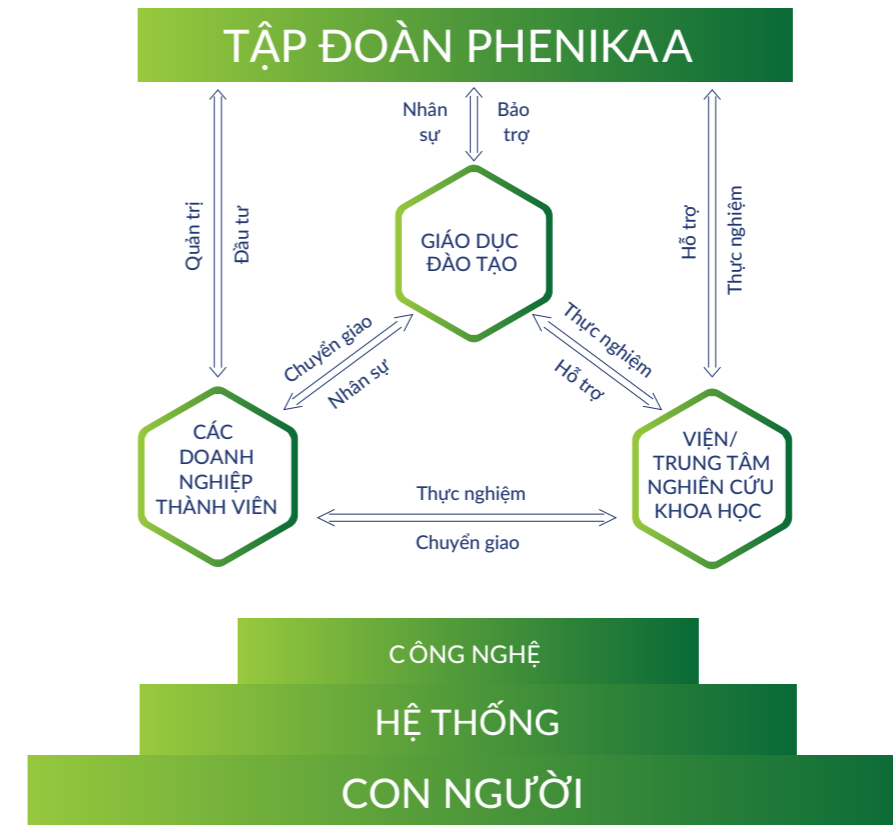


Vicostone - một đơn vị thành viên của Tập đoàn Phenikaa, hiện là một trong những công ty hàng đầu thế giới trong lĩnh vực sản xuất - kinh doanh đá thạch anh, được thành lập ngày 19/12/2002 tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội, Việt Nam. Với hệ thống các đại lý phân phối trên toàn cầu, sản phẩm của Vicostone đã hiện diện tại hơn 40 quốc gia ở khắp 5 châu lục.



| CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE |   |
|---------------------------|---|
| Tên giao dịch             | VICOSTONE JOINT STOCK COMPANY   |
| Tên viết tắt              | VICOSTONE   |
| Địa chỉ                   | Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội, Việt Nam |
| Điện thoại                | 024 3368 5826   |
| Fax                       | 024 3368 6652   |
| Website                   | <a href="http://vicostone.com">http://vicostone.com</a>                         |
| Email                     | quanhecodong@vicostone.com  |

## VICOSTONE TRONG HỆ SINH THÁI PHENIKAA CỦA TẬP ĐOÀN PHENIKAA



Mô hình Hệ sinh thái Phenikaa - Tập đoàn Phenikaa

Hệ sinh thái Phenikaa - Tập đoàn Phenikaa được xây dựng với 3 trụ cột chính: Sản xuất công nghiệp và công nghệ - Nghiên cứu khoa học - Giáo dục và Đào tạo, trên nền tảng Con người - Hệ thống - Công nghệ. Các lĩnh vực gắn kết chặt chẽ với nhau, tương hỗ, phối hợp để Hệ sinh thái Phenikaa vận hành nhịp nhàng, đồng bộ và hiệu quả nhất. Trong đó, sản xuất công nghiệp là lĩnh vực có bề dày truyền thống với vai trò trọng yếu, tạo động lực phát triển cho các lĩnh vực khác thuộc Hệ sinh thái.

Vicostone là đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn Phenikaa với hơn 17 năm hình thành và phát triển, hiện đang đóng góp tỷ trọng lớn về doanh thu trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp nói riêng và của Tập đoàn Phenikaa nói chung. Trong những năm qua, bằng công tác nghiên cứu phát triển, ứng dụng cải tiến hiệu quả, Vicostone đã không ngừng sáng tạo, đổi mới nhằm cung cấp ra thị trường những sản phẩm và dịch vụ có chất lượng tốt nhất, độc đáo và sang trọng tới cho khách hàng, góp phần thực hiện sứ mệnh "Hiện thực hóa mọi cam kết" của Tập đoàn. Sự tin tưởng và lựa chọn của khách hàng với thương hiệu VICOSTONE® cũng góp phần không nhỏ lan tỏa thương hiệu VICOSTONE® nói riêng và Tập đoàn Phenikaa nói chung ở quy mô trong nước và quốc tế. Trong Hệ sinh thái Phenikaa, Vicostone cùng các doanh nghiệp thành viên khác trong Tập đoàn là nơi chủ động đặt hàng theo yêu cầu của thị trường để các cơ sở nghiên cứu, các nhà khoa học nghiên cứu và cung cấp/chuyển giao giải pháp công nghệ. Đồng thời, Vicostone cũng là nơi cung cấp cho sinh viên điều kiện thực hành, trải nghiệm tối đa và cơ hội việc làm cho sinh viên khối giáo dục của Tập đoàn sau tốt nghiệp.





### TẦM NHÌN

Trở thành Top 3 thương hiệu đá thạch anh trên thế giới bằng việc không ngừng phát triển, cải tiến và áp dụng công nghệ mới, vật liệu mới bằng công nghệ độc đáo, thông minh để tạo ra những sản phẩm đá thạch anh giàu tính nghệ thuật, độc đáo và truyền cảm hứng cho mọi đối tượng.



### SỨ MỆNH

Hiện thực hóa mọi cam kết, luôn tiên phong sáng tạo để mang đến những sản phẩm có giá trị nghệ thuật độc đáo, dẫn đầu xu hướng với chất lượng hàng đầu, thỏa mãn tốt nhất nhu cầu của mọi đối tượng khách hàng và truyền cảm hứng sáng tạo cho mỗi cá nhân trong mọi không gian sống.



### ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

Lấy sản xuất công nghiệp theo hướng sản xuất thông minh là kinh doanh cốt lõi, vật liệu sinh thái và sản phẩm công nghệ cao là mũi nhọn, trong đó tập trung vào đá thạch anh và vật liệu Composite cao cấp.



### TUYÊN BỐ THƯƠNG HIỆU

THỔI HỒN VÀO ĐÁ - The Art of Quartz



### GIÁ TRỊ CỐT LÕI

#### Đáng tin cậy

Vicostone là địa chỉ tin cậy về mọi mặt với một văn hoá đã được kiểm chứng "làm những gì đã nói", luôn luôn "Hiện thực hoá mọi cam kết" dựa trên nền tảng:

- Nguồn nhân lực có kiến thức, tài năng, trách nhiệm, đam mê, sáng tạo, dám nghĩ dám làm.
- Coi sự hài lòng và tin tưởng của mọi nhân viên, khách hàng, cổ đông là mục tiêu tối thượng và tôn chỉ cho mọi hoạt động của Vicostone.

Sử dụng hiệu quả và luôn cập nhật những công nghệ mới nhất, cải tiến liên tục cả trong sản xuất lẫn quản trị doanh nghiệp.

Hiệu quả kinh doanh tốt, phát triển bền vững xuất phát từ tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ quản trị tiên tiến.

Trách nhiệm nghiêm túc với các hoạt động xã hội.

#### Tiên phong

Về công nghệ mới, vật liệu mới và dẫn dắt xu thế mới trên thị trường, phát triển xanh, bền vững.

#### Truyền cảm hứng

Vẻ đẹp thiên nhiên tinh tú nhất đã và đang được hội tụ vào sản phẩm VICOSTONE®, từ đó tiếp tục truyền cảm hứng, để khách hàng tự tin theo đuổi và tạo ra không gian sống tràn đầy năng lượng tích cực theo phong cách riêng của mình.



## ĐỊNH HƯỚNG CHỈ ĐẠO QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG TOÀN DIỆN

1

Chất lượng được định hướng bởi khách hàng. Khách hàng mua sản phẩm và dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu và mong muốn của bản thân bằng chi phí phù hợp với giá trị sử dụng.

2

Sự hoàn hảo về chất lượng toàn diện chỉ có thể đạt được một cách tốt nhất bằng việc chủ động phòng ngừa các sự cố hơn là sửa chữa sau khi xuất hiện.

3

Quá trình tạo ra sản phẩm và dịch vụ chịu ảnh hưởng bởi hiệu quả công việc của mọi nhân viên. Mỗi nhân viên là “khách hàng” của nhân viên khác, mỗi công đoạn là “khách hàng” của công đoạn liền kề trước đó và tất cả đều ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng; đồng thời các nhân viên có trách nhiệm góp ý lẫn nhau để chất lượng công việc không ngừng được cải thiện.

4

Sự hoàn hảo về chất lượng yêu cầu mọi quy trình luôn được cải tiến liên tục. Mỗi nhân viên cần liên tục đánh giá công việc hiện tại đạt mức độ nào và làm thế nào để công việc ngày càng tốt hơn.

5

Con người cung cấp trí tuệ và thực hiện những hành động cần thiết để đưa ra những cải tiến.

6

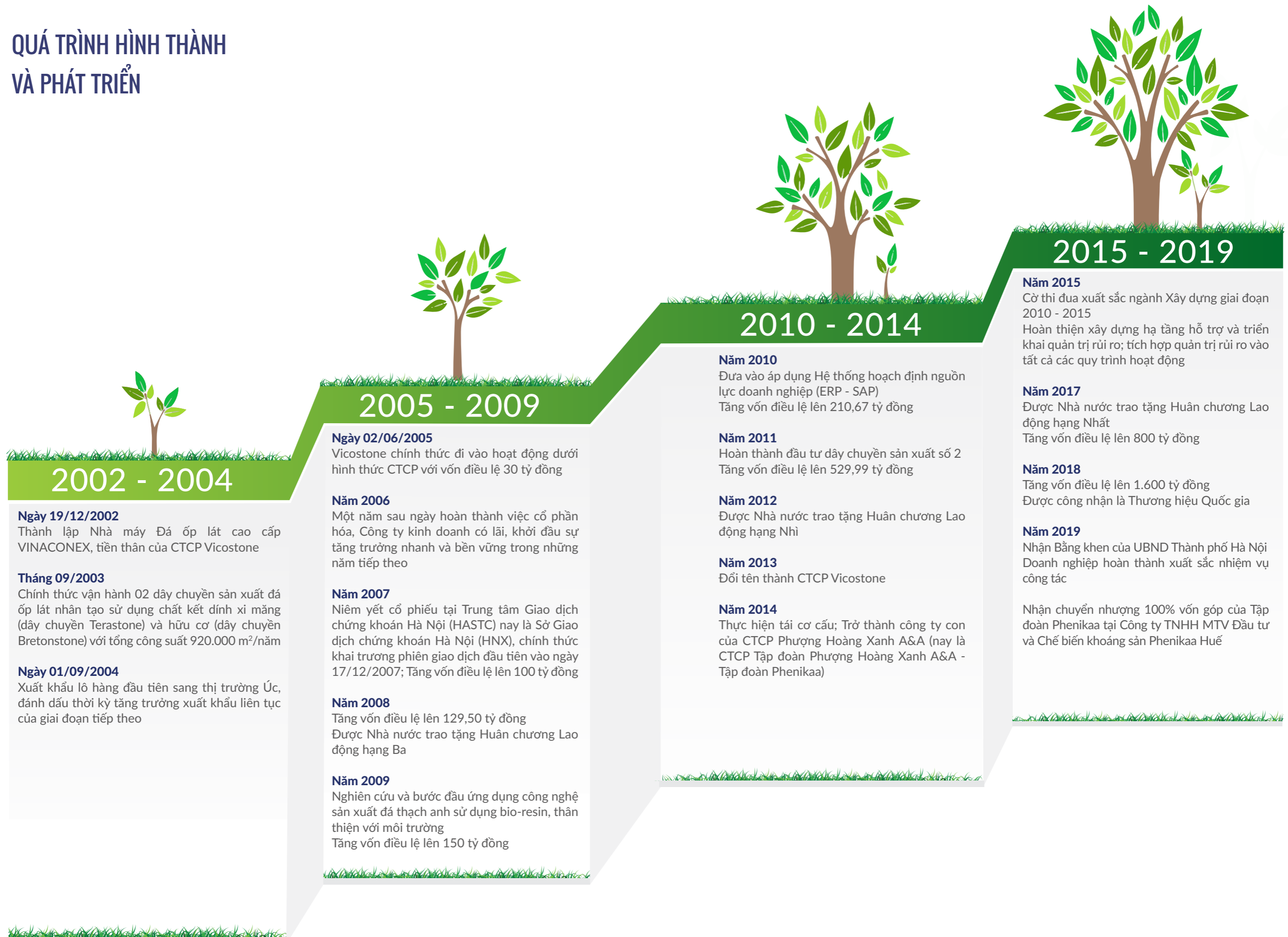
Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp một cách tối ưu, quản trị doanh nghiệp dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại là yếu tố then chốt cho sự phát triển bền vững và chuyên nghiệp.



Gian hàng Vicostone tại Triển lãm Quebec Expo Habitat, thành phố Quebec, Canada

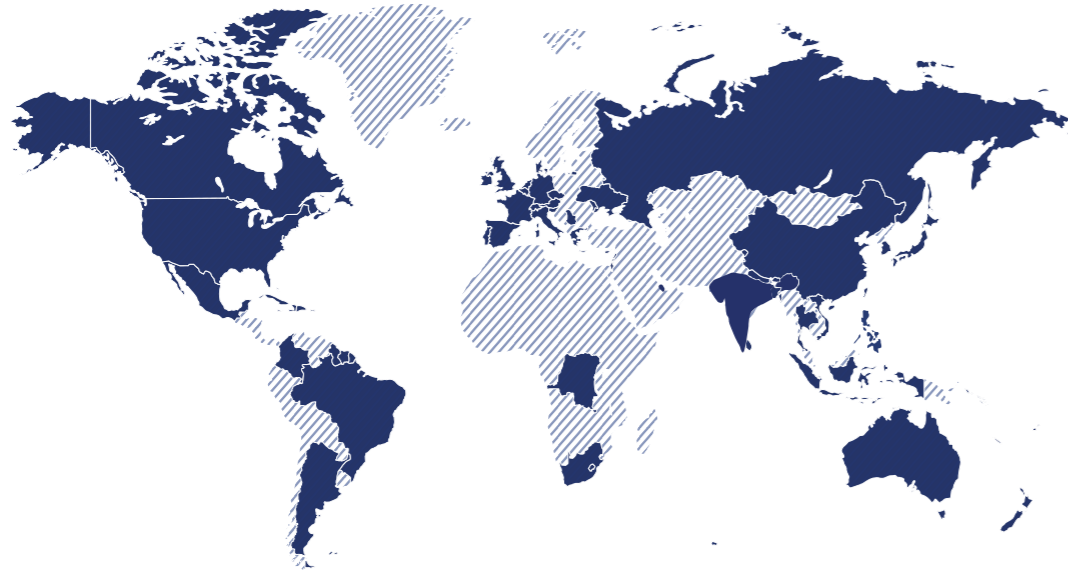


## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



## THỊ TRƯỜNG SẢN PHẨM

Vicostone là một trong những nhà sản xuất – kinh doanh đá thạch anh hàng đầu thế giới, sản phẩm được phân phối tới hơn 40 quốc gia ở khắp 5 châu lục.



Thị trường xuất khẩu sản phẩm của CTCP Vicostone

|           |          |           |           |               |           |              |                |
|-----------|----------|-----------|-----------|---------------|-----------|--------------|----------------|
| Argentina | China    | Estonia   | India     | Lebanon       | Portugal  | South Africa | Thai Lan       |
| Australia | Colombia | Fui       | Indonesia | Liechtenstein | Qatar     | South Korea  | Ukraine        |
| Belgium   | Congo    | France    | Ireland   | Mexico        | Russia    | Spain        | United States  |
| Brazil    | Cyprus   | Germany   | Israel    | New Caledonia | Singapore | Srilanka     | United Srab    |
| Brunei    | Czech    | Greece    | Italy     | New Zealand   | Serbia    | Taiwan       | Emirates (UAE) |
| Canada    | England  | Hong Kong | Japan     | Phillipine    | Slovenia  |              |                |

Doanh thu của Vicostone chủ yếu đến từ hoạt động xuất khẩu, trong đó doanh thu từ các thị trường chủ lực như Bắc Mỹ, Úc, Châu Âu chiếm hơn 98% tổng doanh thu xuất khẩu. Trong hai năm trở lại đây, Vicostone đang bắt đầu thuận lợi để gia tăng thị phần tại thị trường Bắc Mỹ trong thời điểm cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đang diễn ra hết sức căng thẳng.

Với sự hỗ trợ từ Tập đoàn Phenikaa, bên cạnh hệ thống bán hàng rộng khắp thế giới qua các đối tác phân phối, Công ty đã đầu tư hiệu quả hệ thống phân phối trực tiếp dưới thương hiệu VICOSTONE® tại thị trường Bắc Mỹ với 08 trung tâm phân phối, trong đó, Mỹ có 04 trung tâm, Canada có 04 trung tâm.

2018 - 2019 là giai đoạn thị trường Mỹ có nhiều biến động từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và các vụ kiện chống bán phá giá và chống trợ cấp với sản phẩm đá thạch anh từ Trung Quốc, Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ. Với định hướng trọng tâm “Chủ động thích ứng để phát triển bền vững”, Vicostone luôn cập nhật diễn biến thị trường, phân tích, đánh giá các rủi ro/cơ hội, từ đó chủ động quản trị rủi ro và nắm bắt thời cơ, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh tại thị trường Mỹ, đóng góp một phần quan trọng đưa Việt Nam



Gian hàng Vicostone tại triển lãm quốc tế VietBuild - một trong những triển lãm lớn nhất về ngành Xây dựng tại Việt Nam

vươn lên trở thành một trong các nước xuất khẩu chính sản phẩm đá thạch anh (Quartz Surfaces) vào Mỹ. Cụ thể, sản lượng đá thạch anh Quartz Surfaces nhập khẩu vào Mỹ năm 2019 của Việt Nam tăng gần ba lần so với năm 2018 (theo số liệu của USITC - Ủy ban Thương mại Hoa Kỳ). Đây cũng là những tiền đề quan trọng để Vicostone tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối trực tiếp tại Mỹ nói riêng và khu vực Bắc Mỹ nói chung trong những năm tới.

Tại thị trường Việt Nam, sau hai năm tập trung đầu tư bài bản vào các hoạt động marketing truyền thông tích hợp, Vicostone đã tăng cường mức độ nhận diện thương hiệu, tạo dựng được niềm tin và dần trở thành lựa chọn hàng đầu của người tiêu dùng trong nước. Cùng với những khởi sắc của nền kinh tế nói chung và ngành Xây dựng, Bất động sản nói riêng trong năm 2019, tình hình kinh doanh của Vicostone tại thị trường Việt Nam đã có bước tăng trưởng ấn tượng, khẳng định vị thế là thương hiệu đá thạch anh số 1 tại Việt Nam.



## HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TIÊU BIỂU NĂM 2019



### KINH TẾ

#### TỔNG DOANH THU

tăng **22,48%** so với năm 2018

#### LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

tăng **25,34%** so với năm 2018

#### LỢI NHUẬN SAU THUẾ

tăng **25,51%** so với năm 2018

#### ĐÓNG GÓP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

tăng **56,16%** so với năm 2018

#### KAIZEN CẢI TIẾN

**1.232**  
ý tưởng Kaizen được hoàn thành  
với giá trị làm lợi hơn 5 tỷ đồng



### MÔI TRƯỜNG

- Tiếp tục tuân thủ, nâng cấp và cải tiến hệ thống quản lý tích hợp HSEQ trong mọi hoạt động về theo dõi, đánh giá môi trường;
- Hoàn thành nội địa hóa cơ bản nguồn nguyên vật liệu đầu vào trong lĩnh vực sản xuất đá thạch anh;
- Ký kết hợp tác sản xuất gạch không nung để triển khai sản xuất sản phẩm gạch không nung theo công nghệ Geopolyme, sản xuất gần 1 triệu viên gạch không nung (trong năm 2019);
- Sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời hòa lưới điện quốc gia cho cả 2 nhà điều hành của Tập đoàn;
- 100% nước thải công nghiệp được tái sử dụng lại dây chuyền, không xả thải ra môi trường.



### XÃ HỘI

- Thu nhập người lao động tăng 13% so với năm 2018;
- Chi gần 14 tỷ đồng cho các khoản bảo hiểm bắt buộc và không bắt buộc cho người lao động;
- Triển khai mua bảo hiểm chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ y tế PJICO cho 100% người lao động tại Công ty, nâng giá trị gói bảo hiểm lên gấp gần 8 lần so với các năm trước;
- 100% người lao động được tham gia các chương trình đào tạo kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy phản biện;
- Đóng góp hơn 2 tỷ đồng cho các hoạt động từ thiện, hỗ trợ cộng đồng.



## HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TIÊU BIỂU NĂM 2019 (Tiếp)

Với mục tiêu trở thành Top 3 thương hiệu đá thạch anh hàng đầu thế giới, Vicostone coi phát triển bền vững là yêu cầu quan trọng trong chiến lược phát triển dài hạn, là hướng đi cần thiết để hiện thực hóa mọi cam kết tới các đối tượng liên quan. Trong hành trình phát triển bền vững, Vicostone đã được nhiều tổ chức uy tín trong nước và quốc tế đánh giá, ghi nhận, trao danh hiệu khen thưởng và các giải thưởng uy tín.

Trong năm 2019, ghi nhận những nỗ lực và kết quả đạt được của toàn thể Công ty, Vicostone tiếp tục được vinh danh tại nhiều giải thưởng của Nhà nước cũng như các tổ chức đánh giá uy tín. Một số danh hiệu và giải thưởng nổi bật có thể kể đến như:



- Giải thưởng Chất lượng Quốc gia do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện;
- Top 10 Doanh nghiệp vốn hóa lớn có Báo thường niên tốt nhất 2019 do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Báo Đầu tư Chứng khoán và Công ty Dragon Capital phối hợp tổ chức;
- Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam do Tạp chí Forbes Việt Nam xếp hạng và đánh giá;
- Top 10 Doanh nghiệp quản trị tốt nhất Việt Nam do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), với sự tham gia của Báo Diễn đàn doanh nghiệp, Viện nghiên cứu và phát triển doanh nghiệp (INBUS), Hội Kế toán và Kiểm toán VN (VAA), Hội các nhà Quản trị Doanh nghiệp Việt Nam phối hợp thực hiện;
- Top 100 Doanh nghiệp bền vững 2019 do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tiếp tục phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (MOLISA), Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE), Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (VGCL) phối hợp thực hiện;

- Vị trí thứ 4 trong Top 50 Công ty Kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam do Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư phối hợp Công ty chứng khoán Thiên Việt tổ chức;
- Top 100 Công ty đại chúng lớn nhất Việt Nam do tạp chí Forbes Việt Nam xếp hạng và đánh giá;
- Top 500 Doanh nghiệp có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam do tổ chức Vietnam Report và Báo Vietnamnet xếp hạng và đánh giá;
- Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam do tổ chức Vietnam Report và Báo Vietnamnet xếp hạng và đánh giá;
- Thương hiệu mạnh Việt Nam do Thời báo Kinh tế Việt Nam xếp hạng và đánh giá;
- Top 10 Công ty Vật liệu xây dựng uy tín Việt Nam 2019 do tổ chức Vietnam Report xếp hạng và đánh giá;
- Thương hiệu tiêu biểu ngành Xây dựng Việt Nam 2019 do Báo Xây dựng phối hợp với các sở, hiệp hội, hội trong ngành Xây dựng phát động cuộc bình chọn.





## 02

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA VICOSTONE

- 28 Tâm nhìn và nhận thức về xu hướng phát triển bền vững trên thế giới
- 30 Quản trị rủi ro để phát triển bền vững
- 40 Cơ cấu quản trị
- 48 Chiến lược và định hướng phát triển bền vững của Vicostone
- 54 Gắn kết các bên liên quan
- 62 Xác định các lĩnh vực trọng yếu

# TÂM NHÌN VÀ NHẬN THỨC VỀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRÊN THẾ GIỚI

## I Tâm nhìn và nhận thức về xu hướng phát triển bền vững trên thế giới



Theo định nghĩa của Ủy ban Thế giới về Môi trường và phát triển, Báo cáo Brundtland (1987), “Phát triển bền vững là sự phát triển đáp ứng được nhu cầu của hiện tại mà không làm tổn thương khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai”. Là doanh nghiệp hàng đầu thế giới về sản xuất đá thạch anh, cung cấp sản phẩm tới hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ trong đó có các thị trường phát triển như Bắc Mỹ, Úc, Châu Âu, Vicostone xác định rõ việc cần phải tuân thủ và thực hành quản trị một cách chuyên nghiệp các khía cạnh liên quan đến phát triển bền vững.

Việc xác định chiến lược phát triển bền vững một cách toàn diện trên ba khía cạnh kinh tế - môi trường - xã hội là một điều hết sức quan trọng để đảm bảo quản trị tốt nhất những rủi ro có thể tiềm ẩn trong mô hình kinh doanh. Việc đặt lợi ích của tất cả các bên liên quan vào trọng tâm và không ngừng giải quyết các vấn đề của họ một cách trách nhiệm và thấu đáo chính là động lực quan trọng để Vicostone không ngừng sáng tạo, dẫn dắt xu thế nhằm tạo ra những giá trị đột phá có ý nghĩa lâu dài trong mọi khía cạnh hoạt động của mình.

Để triển khai hiệu quả nguyên tắc trên, trong toàn bộ chuỗi sản xuất kinh doanh và vận hành quản trị, Vicostone luôn lựa chọn áp dụng các tiêu chuẩn có tính chất toàn cầu, dài hạn, đáp ứng lợi ích của tất cả bên liên quan. Ngoài các tiêu chuẩn về quản trị doanh nghiệp, môi trường, trách nhiệm xã hội hiện đang áp dụng, Vicostone xác định rõ cần phải thể hiện vai trò của một doanh nghiệp trong việc đóng góp vào nỗ lực thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia trong Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của Liên hợp quốc gồm 17 mục tiêu chung và 115 mục tiêu cụ thể.

Bảng mối liên hệ giữa các vấn đề trọng yếu của Vicostone năm 2019 và các mục tiêu trong nhóm 17 Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên hợp quốc (17 SDGs):

| Hạng mục   | Các vấn đề trọng yếu của Vicostone năm 2019  | Mục tiêu tương ứng trong 17 Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) |
|------------|--|---|
| Kinh tế    | <ul style="list-style-type: none"> <li>GRI 201 - Hiệu quả hoạt động Kinh tế</li> <li>GRI 202 - Sự hiện diện trên thị trường</li> <li>GRI 203 - Tác động kinh tế gián tiếp</li> </ul>   |   |
| Môi trường | <ul style="list-style-type: none"> <li>GRI 301 - Vật liệu</li> <li>GRI 302 - Năng lượng</li> <li>GRI 303 - Nước</li> <li>GRI 305 - Phát thải</li> <li>GRI 306 - Nước thải và chất thải</li> <li>GRI 307 - Tuân thủ về môi trường</li> </ul>  |   |
| Xã hội     | <ul style="list-style-type: none"> <li>GRI 401 - Việc làm</li> <li>GRI 403 - An toàn và SKNN</li> <li>GRI 404 - Giáo dục và đào tạo</li> <li>GRI 413 - Cộng đồng địa phương</li> <li>GRI 414 - Đánh giá nhà cung cấp về môi trường</li> <li>GRI 416 - Sức khỏe và an toàn của khách hàng</li> <li>GRI 417 - Tiếp thị và nhãn hàng</li> </ul> |   |

Hoạt động trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp và vật liệu sinh thái, Vicostone ý thức rõ về nguồn tài nguyên là hữu hạn và trách nhiệm của mình trong hành động bảo vệ môi trường. Trong việc hoạch định chiến lược phát triển bền vững của Vicostone, Công ty hướng tới việc vận hành theo nguyên tắc của mô hình Kinh tế tuần hoàn, một mô hình hoạt động với 5 nguyên tắc:

- Thiết kế để tái sử dụng;
- Khả năng linh động nhờ đa dạng;
- Sử dụng năng lượng từ các nguồn vô tận;
- Tư duy hệ thống;
- Nền tảng sinh học.

Việc ý thức ứng dụng mô hình này giúp Vicostone không ngừng cải tiến và sáng tạo trong việc thiết kế, sản xuất và cung cấp dịch vụ hướng tới mục tiêu kéo dài tuổi thọ của vật chất và loại bỏ tác động tiêu cực đến môi trường đảm bảo hỗ trợ việc quản lý và tái tạo tài nguyên theo một vòng khép kín nhằm tránh tạo ra phế thải. Triển khai hướng tới nền kinh tế tuần hoàn giúp Vicostone tạo lập được một tương lai tốt đẹp và bền vững từ chính hoạt động của ngày hôm nay.



# QUẢN TRỊ RỦI RO ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Năm 2019 chứng kiến rất nhiều những biến động về tình hình Kinh tế - Xã hội - Môi trường trên thế giới, cũng như ở Việt Nam. Để có thể vượt qua được những biến động đó đòi hỏi các công ty, đặc biệt là công ty sản xuất - kinh doanh quốc tế như Vicostone, phải có một chiến lược quản trị rủi ro thật sự nghiêm túc và bài bản nhằm giảm thiểu tối đa rủi ro và tận dụng cơ hội để phát triển. Trong đó, xác định được các danh mục rủi ro trọng yếu là yếu tố quan trọng trong chiến lược quản trị rủi ro của Công ty.

Văn phòng Vicostone USA tại Dallas - Mỹ

**VICOSTONE**  
QUARTZ SURFACES

## DANH MỤC RỦI RO TRỌNG YẾU

Thông qua việc đánh giá lại danh mục rủi ro năm 2019, phân tích bối cảnh thực tế và dự báo trong giai đoạn tới, Công ty có thể phải đối diện với các danh mục rủi ro trọng yếu sau đây xuất phát từ những thông tin được cập nhật ở thời điểm thực hiện báo cáo này.

### I Rủi ro bị khởi kiện áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp từ Mỹ

Sau khi Trung Quốc bị Mỹ áp thuế đối với mặt hàng đá tấm thạch anh bao gồm: Thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp, thuế do áp lệnh trừng phạt chung, lượng đá tấm thạch anh sản xuất theo công nghệ Trung Quốc nhập khẩu trực tiếp từ Trung Quốc vào Mỹ gần như giảm về không. Thay vào đó là một lượng lớn đá tấm thạch anh, chủ yếu được sản xuất theo công nghệ Trung Quốc, được nhập vào Mỹ từ Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ cuối 2018 và nửa đầu 2019. Ngay lập tức phía Mỹ có động thái áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với mặt hàng đá tấm thạch anh nhập khẩu từ hai nước này. Mặc dù cuộc điều tra vẫn chưa đi đến kết luận cuối cùng nhưng số liệu nhập khẩu đá thạch anh nhân tạo từ Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ vào Mỹ trong tháng 12/2019 đã bắt đầu sụt giảm mạnh. Việt Nam trở thành nước đứng thứ ba về lượng nhập đá tấm thạch anh vào Mỹ kể từ tháng 12 năm 2019. Trước đây, đá tấm thạch anh nhập khẩu vào Mỹ từ Việt Nam chủ yếu do Vicostone sản xuất nhưng một vài năm gần đây đã xuất hiện một số công ty nhập công nghệ máy móc Trung

Quốc và sản xuất tại Việt Nam, với hy vọng làm ra sản phẩm với giá thành rẻ hơn. Việc này có thể dẫn đến lượng đá nhập khẩu từ Việt Nam vào Mỹ tăng mạnh với mức giá bình quân rẻ hơn. Như vậy có rủi ro là Chính phủ và các nhà sản xuất tại Mỹ có thể sẽ có hành động phòng vệ đối với các sản phẩm đá thạch anh nhân tạo được nhập khẩu từ Việt Nam.

Công ty đã và đang thường xuyên rà soát lại toàn bộ hệ thống quản trị để đảm bảo việc truy xuất nguồn gốc và trách nhiệm giải trình một cách minh bạch, rõ ràng và khoa học, chứng minh tính hợp lý của mọi chi phí giá thành và kinh doanh minh bạch, công bằng.

Công ty chủ động nghiên cứu đầy đủ các quy định của luật pháp Mỹ về việc bán phá giá và chống bán phá giá, nhằm chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, tài liệu cần thiết để sẵn sàng đối mặt, hoặc tự nguyện là đối tượng điều tra trong trường hợp bị kiện.

### II Ảnh hưởng của dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp COVID-19

Sự bùng phát gần đây của đại dịch do chủng mới của virus Corona (COVID-19) là một yếu tố rủi ro quan trọng có thể ảnh hưởng đến người tiêu dùng cuối và nền kinh tế toàn cầu, từ đó có thể làm giảm nhu cầu đối với các sản phẩm của Công ty, làm gián đoạn hoạt động và ảnh hưởng không tốt đến kết quả kinh doanh và tài chính của Công ty.

Việc tình hình đại dịch đang tiếp tục lan rộng và khó kiểm soát có thể sẽ dẫn đến nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu nghiêm trọng, làm giảm nhu cầu cải tạo và tu sửa nhà và xây dựng khu dân cư mới, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tăng trưởng của ngành xây dựng nói chung và ngành sản xuất đá thạch anh nhân tạo nói riêng. Nguy cơ giảm nhu cầu sử dụng đối với ngành Vật liệu xây dựng, trong đó có đá thạch anh nhân tạo có thể sẽ dẫn đến sự cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà sản xuất, trong đó có Vicostone, đặc biệt tại các thị trường trọng yếu như Bắc Mỹ, Châu Úc, Châu Âu, làm ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

Bên cạnh đó, đại dịch COVID-19 cũng có thể ảnh hưởng xấu đến khả năng điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả nếu xảy ra tình huống các quốc gia áp khuyến cáo hạn chế đi lại, giao thương, hạn chế lực lượng lao động lớn tập trung tại chỗ của các doanh nghiệp. Trong tình

huống đó, Vicostone sẽ có thể gặp khó khăn, thách thức trong việc vận chuyển, hoạt động xuất khẩu và lắp đặt, cũng như việc sắp xếp nguồn nhân lực sản xuất và vận hành để đảm bảo cho hoạt động liên tục của Công ty và an toàn cho toàn bộ cán bộ công nhân viên.

Đại dịch COVID-19 dẫn đến những biến động khó lường trên thị trường chứng khoán toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, có thể tác động nghiêm trọng và bất lợi đến giá cổ phiếu, khối lượng giao dịch đối với Vicostone cũng như các tập đoàn lớn khác.

Để ứng phó với nguy cơ diễn biến phức tạp của dịch COVID-19, Vicostone đã và đang chủ động triển khai công tác phòng chống, ngăn chặn dịch theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Y tế Việt Nam, thiết lập hệ thống theo dõi cập nhật tình hình sức khỏe của toàn bộ cán bộ công nhân viên, đầu tư trang thiết bị y tế, bảo hộ đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho cán bộ, công nhân viên. Công ty cũng xây dựng các phương án hành động cho từng kịch bản diễn biến của dịch bệnh để sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra nhằm giảm thiểu rủi ro, đón đầu thách thức.





### III Rủi ro phát triển thị trường

#### 1. Doanh thu tập trung chủ yếu ở các thị trường quốc tế lớn

Từ năm 2015, doanh thu xuất khẩu vào các thị trường lớn như Bắc Mỹ, Úc và Châu Âu luôn chiếm hơn 98% tổng giá trị xuất khẩu của Công ty.

Trong giai đoạn 2015 - 2019, tốc độ tăng trưởng doanh thu của Vicostone đạt mức cao nhất. Thị trường Mỹ luôn là thị trường chính, đóng góp hơn 50% tổng doanh thu xuất khẩu của Vicostone. Tỷ trọng doanh thu của các thị trường ổn định qua các năm 2015 - 2018. Tuy nhiên tới năm 2019 đã có sự chuyển dịch khá mạnh trên cơ cấu doanh thu theo thị trường, khi doanh thu tập trung vào các khách hàng chính tại Châu Mỹ và giảm dần ở Úc và Châu Âu.

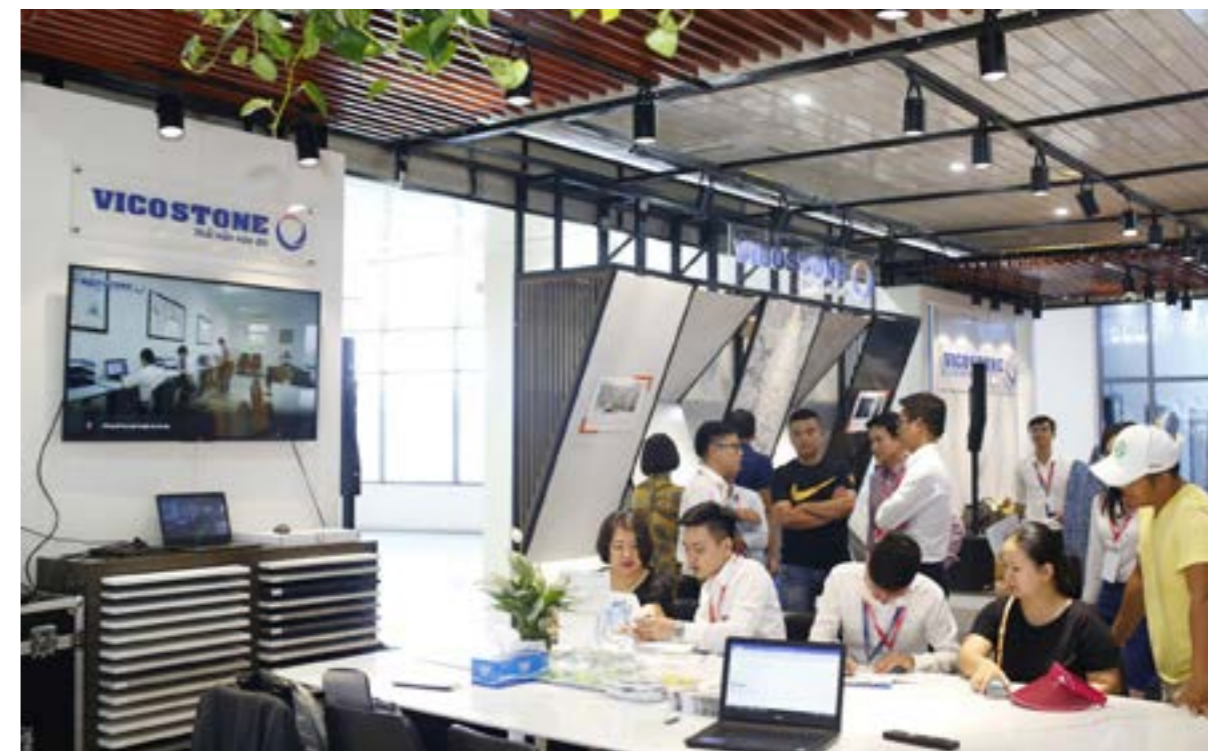
Việc tỉ trọng xuất khẩu tập trung vào một vài thị trường giống như tình trạng bỏ trứng vào một giỏ, có thể gây ra rủi ro lớn khi thị trường đó xảy ra bất kỳ khủng hoảng hoặc suy giảm nhu cầu thị trường.

Các rủi ro tiềm ẩn xuất phát từ những biến động lớn tại những thị trường trọng yếu có thể ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Tại mỗi thị trường, hoạt động của Vicostone chịu sự ảnh hưởng của đặc thù từng quốc gia. Biến động về kinh tế - chính trị - xã hội, những thay đổi hành lang pháp lý, chính sách hay một loạt các yếu tố liên quan đến mức độ

cung - cầu như thị trường bất động sản, mức đầu tư cải tạo, tu sửa nhà và xây dựng khu dân cư mới, thay đổi xu thế tiêu dùng, tình hình cạnh tranh...; kết quả kinh doanh và các chiến lược, kế hoạch hoạt động của Công ty cũng sẽ bị ảnh hưởng theo.

Rủi ro khác là nguy cơ ảnh hưởng xấu bởi sự gia tăng hoạt động nhập khẩu từ các nhà sản xuất đá nhân tạo khác vào các thị trường chính của Công ty, đặc biệt là tại Mỹ, Úc và Canada. Việc các nhà sản xuất Trung quốc chuyển đổi nguồn gốc nhập khẩu vào Mỹ sang các nước thứ 3 và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh sang các thị trường khác sẽ là nguy cơ rủi ro không nhỏ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Những rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty có thể đến từ việc doanh thu đang tập trung ở một số nhà phân phối chính. Với các thị trường gián tiếp, kết quả kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào sự thành công, sự nỗ lực trong hoạt động tiếp thị, bán hàng của đối tác. Mọi gián đoạn và biến động tiêu cực (nếu có) của đối tác trong hệ thống phân phối của Công ty có thể sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả kinh doanh và hoạt động của Công ty.



Gian hàng Vicostone tại triển lãm quốc tế VietBuild - một trong những triển lãm lớn nhất về ngành Xây dựng tại Việt Nam

#### 2. Thị trường nội địa

Hiện tại thị trường nội địa tuy chưa phải là thị trường có mức đóng góp doanh thu cao, nhưng là một trong những thị trường tiềm năng. Bên cạnh các rủi ro chung của tất cả các thị trường, Công ty xác định các rủi ro đặc thù ảnh hưởng đến Vicostone tại thị trường Việt Nam.

Đá tự nhiên vẫn là xu hướng tiêu dùng chính tại thị trường Việt, vì vậy Công ty cần phải đầu tư lớn chi phí truyền thông - marketing không chỉ nhằm mục tiêu xây dựng và phát triển thương hiệu riêng của mình tại thị trường Việt Nam, mà còn để tạo sự nhận biết về sản phẩm mới, thay đổi quan điểm tiêu dùng, hay còn gọi là "educate" người dùng. Nếu không có khả năng thay đổi quan điểm và thói quen tiêu dùng, hoặc không có khả năng "đi nhanh" sau khi đã tạo xu thế, thì có thể dẫn đến việc đối thủ cạnh tranh hưởng lợi từ kết quả "educate" thị trường mà Công ty đã triển khai. Khi ấy Công ty có thể mất đi lợi thế cạnh tranh và cơ hội tiên phong, dẫn dắt thị trường.

Bên cạnh đó, thách thức mới đến từ sự xuất hiện một số đơn vị sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh với dây chuyền công nghệ nhập khẩu từ Trung Quốc, chi phí đầu tư rất thấp, có nguy cơ làm "loãng" thị trường bởi dòng sản phẩm cấp thấp,

giá rẻ và gia tăng sức ép cạnh tranh về giá. Việc này dẫn đến rủi ro các đại lý, đối tác kinh doanh cố tình sử dụng các sản phẩm có chất lượng kém hơn, giả làm đá VICOSTONE® để gia tăng lợi nhuận cho bản thân, gây ảnh hưởng đến niềm tin của khách hàng và uy tín của thương hiệu.

Để giảm thiểu ảnh hưởng do các yếu tố rủi ro trên mang lại, song song với việc liên tục cải tiến để đưa ra các mẫu sản phẩm mới, độc đáo, khác biệt, nâng cao chất lượng dịch vụ, Vicostone tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông - marketing, triển khai các chiến dịch quảng cáo chuyên nghiệp, bài bản nhằm nâng cao nhận biết về thương hiệu VICOSTONE® và nhận biết về sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh; đẩy nhanh tiến độ mở rộng hệ thống phân phối sản phẩm VICOSTONE® đến các thị trường trọng điểm trong nước; xây dựng và phát triển hệ thống showroom, xưởng chế tác đá và kho vệ tinh của Vicostone tại các thị trường mục tiêu để đảm bảo chất lượng thành phẩm ở mức độ tốt nhất, thời gian đáp ứng đơn hàng nhanh nhất đối với người dùng cuối và tiếp tục nâng cao công tác quản lý chất lượng chặt chẽ trong mọi khâu từ sản xuất đến lắp đặt, đặc biệt là quản lý chất lượng dịch vụ tại các đại lý và đơn vị liên kết...



Gian hàng Vicostone tại Triển lãm IMM Cologne, Đức



## IV Rủi ro từ áp lực cạnh tranh

Trong ngành sản xuất đá nhân tạo, Vicostone phải chịu áp lực cạnh tranh gay gắt không chỉ từ các nhà sản xuất đá thạch anh khác, từ các nhà cung cấp đá tự nhiên, mà còn từ các nhà sản xuất vật liệu bề mặt thay thế khác trên thị trường như laminate, ceramic tấm lớn hay gỗ ép, bê tông, thép... Điều đó có thể ảnh hưởng đến kết quả hoạt động và tình hình tài chính của Công ty.

### 1. Cạnh tranh từ các đối thủ sản xuất đá thạch anh

Vicostone có thể gặp rủi ro về áp lực cạnh tranh ngày một khốc liệt trên các thị trường chính do số lượng các nhà máy sản xuất đá thạch anh nhân tạo ngày một tăng. Sau vụ kiện chống bán phá giá và chống trợ cấp với sản phẩm đá tấm thạch anh Trung Quốc được nhập khẩu vào Mỹ, một số công ty tại Mỹ đã đầu tư dây chuyền sản xuất tại Mỹ. Một số nhà sản xuất Trung Quốc sau khi không thể xuất khẩu vào Mỹ đã chuyển sang đầu tư sản xuất tại Việt Nam và ở các nước thứ ba khác như Ấn Độ, Malaysia, Philippines... để tiếp tục xuất khẩu sang Mỹ.

Sau vụ kiện chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với các sản phẩm Trung Quốc, lượng đá tấm thạch anh nhập khẩu từ Trung Quốc vào Mỹ giảm mạnh, các nhà sản xuất Trung Quốc chuyển hướng xuất khẩu số lượng lớn vào thị trường Úc, Canada với giá rẻ, gây ra sự cạnh tranh khốc liệt tại các thị trường này.

Một rủi ro khác là khả năng rất cao các công ty khác bắt chước Vicostone về các mẫu mã sản phẩm trong ngành đá nhân tạo, cho dù các sản phẩm sao chép khó đạt được chất lượng và sự tinh xảo trong thiết kế hoa văn, màu sắc so với sản phẩm gốc do những bí quyết riêng về kỹ thuật và công nghệ. Đối với rủi ro này, Công ty luôn chú trọng đăng ký bản quyền tác giả, kiểu dáng công nghiệp của các sản phẩm đã, đang và sắp có tại các thị trường trọng điểm. Tuy nhiên, các biện pháp bảo hộ này cũng chỉ mang tính chất cục bộ, do đó khó có thể đảm bảo các mẫu mã được sao chép sẽ không xuất hiện ở các thị trường khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty.

Một rủi ro khác làm giảm tính cạnh tranh của Công ty trên thị trường là vấn đề giá bán. Do đầu tư nhiều chi phí vào R&D cũng như đầu tư áp dụng các công nghệ, kỹ thuật mới, giá bán sản phẩm đá thạch anh do Vicostone sản xuất không thể ở mức thấp. Trong khi đó, một số nhà sản xuất khác có hành vi sao chép mẫu mã hoặc công nghệ sản xuất của đối thủ sẽ hưởng lợi từ việc không phải bỏ chi phí nghiên cứu, từ đó dễ dàng đưa ra một mức giá thấp hơn rất nhiều so với giá trị thực tế của sản phẩm. Ngoài ra, việc các nhà sản xuất sử dụng công nghệ Trung Quốc với mức đầu tư thấp, mặc dù đưa ra các sản phẩm chất lượng thấp hơn cả về cơ lý tính và mẫu mã, nhưng có thể bán với mức giá rất thấp cũng là rủi ro ảnh hưởng trực tiếp tới thị phần của Vicostone, dẫn đến ảnh hưởng về doanh thu, lợi nhuận và hoạt động của Vicostone.

### 2. Cạnh tranh từ các sản phẩm thay thế

Ngoài sức ép cạnh tranh từ các nhà sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh, Vicostone còn phải chịu áp lực cạnh tranh mạnh mẽ từ đá tự nhiên và từ các nhà sản xuất vật liệu bề mặt thay thế khác trên thị trường như laminate, đá hoa cương, đá cẩm thạch nhân tạo, ceramic tấm lớn hay gỗ ép, bê tông, thép.

Các sản phẩm thay thế này, mặc dù về tính chất cơ lý và mẫu mã có thể không bằng sản phẩm đá thạch anh, tuy nhiên lại có giá thành phải chăng, khả năng ứng dụng cao hơn đá thạch anh và đá tự nhiên trong một số trường hợp, nên có thể dễ dàng đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, trở thành một trở ngại lớn trong việc mở rộng thị phần đá của Công ty.

## V Rủi ro pháp lý

### 1. Rủi ro thay đổi tiêu chuẩn về môi trường sản xuất

Hiện nay, theo xu hướng chung của thế giới, các nước không chỉ yêu cầu cao về mức độ an toàn, thân thiện với môi trường của sản phẩm mà còn đặc biệt coi trọng vấn đề an toàn môi trường trong quá trình sản xuất trong đó yếu tố bụi silic (tác nhân gây bệnh bụi phổi silic). Các nước quan tâm nhiều nhất là các nước phát triển như Mỹ, Úc, khối các nước EU.

Theo Báo cáo rủi ro toàn cầu năm 2020 (The Global Risks Report 2020) do Diễn đàn Kinh tế Thế giới WEF công bố, 5 rủi ro hàng đầu xét theo khả năng xảy ra và 3/5 rủi ro xét theo mức độ tác động đều liên quan đến môi trường. Do vậy, năm 2020 là năm mà thế giới sẽ rất quan tâm đến vấn đề môi trường.

Chính vì vậy, xu thế chung của các quốc gia, bao gồm cả Việt Nam sẽ ngày càng khắt khe hơn với các yêu cầu, quy định liên quan đến môi trường sản xuất và làm việc của người lao động cũng như các tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đối với môi trường.

Đây có thể là rủi ro, thách thức đối với Vicostone khi muốn chinh phục các thị trường mới và duy trì các thị trường hiện tại.

Hệ thống xử lý bụi tại Vicostone



## V Rủi ro pháp lý (tiếp)

Là một doanh nghiệp thực sự quan tâm đến vấn đề môi trường và coi đó là mục tiêu chiến lược với những kế hoạch hành động cụ thể đang được triển khai một cách sát sao và chuyên nghiệp, Vicostone đánh giá đây là cơ hội có được sự tin tưởng và yêu mến của khách hàng, đối tác và cộng đồng, thể hiện trách nhiệm và cam kết của một doanh nghiệp có định hướng phát triển bền vững hết sức rõ ràng.

Công ty định kỳ mời đơn vị độc lập tiến hành quan trắc tại các nhà máy. Kết quả quan trắc cho thấy nồng độ phát thải trong nhà xưởng sản xuất của Vicostone đều trong ngưỡng cho phép theo quy định của những quốc gia đang nhập hàng của Công ty.

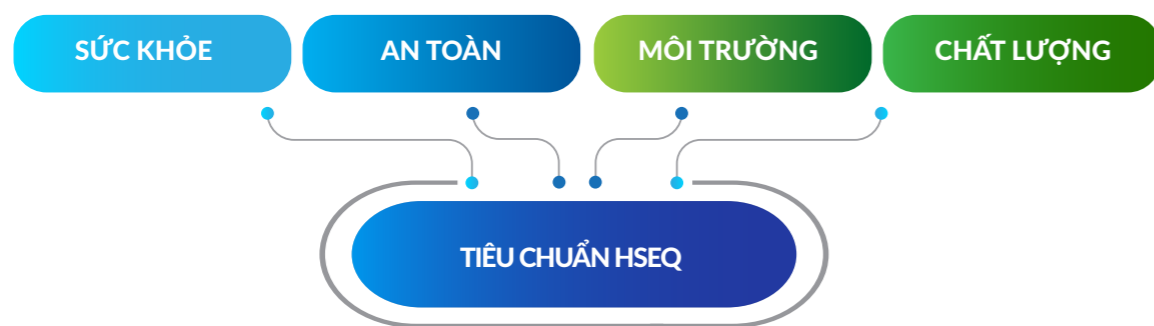
Trong năm 2019, Ban Lãnh đạo Công ty đã có chủ trương đầu tư xây dựng hệ thống quan trắc tự động tại các nhà máy để chủ động hơn trong việc kiểm soát chất lượng khí thải và nước thải, bao gồm: Quan trắc khí vô cơ (lưu lượng, nhiệt độ, áp suất, bụi tổng, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, CO); quan trắc khí hữu cơ (nhiệt độ, lưu lượng, áp suất, Toluene, Benzen, Styren) và quan trắc nước thải (nhiệt độ, lưu lượng, PH, COD, TSS, Amoni...). Từ đó, Công ty có thể đưa ra những biện pháp can thiệp, xử lý kịp thời nhằm đảm bảo an toàn môi trường theo tiêu chuẩn của Việt Nam và quốc tế.

Tuy nhiên, việc thay đổi về các tiêu chuẩn môi trường sản xuất cũng có thể là rủi ro, thách thức đối với Vicostone trong việc kinh doanh tại các thị trường hiện có và các thị trường tiềm năng; rủi ro đó có thể đến từ luật lệ của chính quyền địa phương hoặc/và sự e ngại của khách hàng khi chưa thực sự thấu hiểu, chưa tiếp cận đầy đủ thông tin về những thực trạng và phạm vi cảnh báo của vấn đề.

Trong chiến lược của Công ty năm 2020 cũng như trong 5 năm tới, mục tiêu sản xuất vật liệu sinh thái, thân thiện với môi trường tiếp tục là mục tiêu trọng điểm của Công ty.

Với phương châm đó Công ty không ngừng phát triển các sản phẩm mới thân thiện với môi trường, an toàn cho người sử dụng và người tham gia trong quá trình sản xuất, nâng cao trách nhiệm xã hội.

Hệ thống quản trị các tiêu chuẩn HSEQ (Sức khỏe - An toàn - Môi trường - Chất lượng) được Công ty áp dụng và kiểm soát chặt chẽ trong tất cả các hoạt động.



Việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế, chủ động cải tiến quy trình sản xuất, đổi mới công nghệ để ngày càng nâng cao tiêu chuẩn về môi trường nói riêng và tiêu chuẩn HSEQ nói chung là cơ hội để Vicostone có thể chinh phục được những thị trường khó tính nhất cũng như sẵn sàng chủ động thích ứng với những thay đổi về quy định đối với các yêu cầu về môi trường.

## 2. Rủi ro tuân thủ quy định của pháp luật

Hiện tại, các sản phẩm của Công ty được bán và phân phối tại hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Việc kịp thời nắm bắt, cập nhật chính xác các thay đổi trong chính sách, quy định, hành lang pháp lý; đồng thời xây dựng phương án phòng ngừa và đối phó với những thay đổi tại tất cả các khu vực là rất thách thức đối với Công ty. Do đó, hoạt động kinh doanh của Công ty luôn tiềm ẩn rủi ro bị ảnh hưởng nghiêm trọng từ những thay đổi đó hoặc Công ty vô tình vi phạm các quy định, chính sách riêng của từng quốc gia, khu vực do thiếu thông tin cập nhật.

Không chỉ đối mặt với các rủi ro thay đổi các quy định của pháp luật quốc tế, hoạt động của Công ty cũng tiềm ẩn rủi ro vô tình vi phạm pháp luật, quy định trong nước, do tốc độ thay đổi hệ thống văn bản, quy định pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh như chính sách thuế, hải quan, kế toán, chứng khoán, hợp đồng... của nước ta tương đối nhanh. Khi các yêu cầu về tuân thủ này không được đảm bảo vì bất kể lý do gì, Vicostone không những đối mặt với khả năng bị phạt, mà ảnh hưởng tới uy tín doanh nghiệp, dẫn đến rất nhiều bất lợi, đặc biệt là về vấn đề thời gian khi thực hiện các hoạt động kinh doanh của mình.

## VI Rủi ro tỷ giá

Năm 2019 ghi nhận sự ổn định ở mức cao của tỷ giá. Tỷ giá bình ổn đã giúp nhiều doanh nghiệp bớt được các khoản lỗ do chênh lệch tỷ giá, trong đó có Vicostone. Song những ngày đầu năm 2020, khi dịch COVID-19 xảy ra đã khiến tỷ giá của nhiều đồng ngoại tệ lên xuống thất thường.

Giá USD lao dốc mạnh do tâm lý lo ngại của giới đầu tư trước tác động của COVID-19 tới nền kinh tế toàn cầu cùng với việc giá dầu lao dốc có những thời điểm về giá "âm" sau khi không đạt được thỏa thuận cắt giảm sản lượng từ tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC).

Bên cạnh đó, sau quyết định cắt giảm lãi suất của Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed), thị trường kỳ vọng các ngân hàng trung ương lớn khác cũng sẽ tiếp bước động thái này cắt giảm lãi suất và điều chỉnh tỷ giá. Trong nước, tỷ giá USD trung tâm cũng đã giảm liên tục từ cuối tháng 2 xuống còn 23.195 đồng vào ngày 9/3/2020.

Trong khi đó, việc Việt Nam gần đây bị đưa vào danh sách theo dõi thao túng tỷ giá của Mỹ cũng là một tín hiệu đáng lo ngại. Ngoài ra, nhu cầu nhập khẩu hàng hóa từ Việt Nam trong năm tới cũng có thể bị ảnh hưởng do tác động từ việc sụt giảm nhu cầu toàn cầu, do đó nguồn thu ngoại tệ từ xuất khẩu có thể sẽ không còn được tích cực như trong năm 2019.

Với bối cảnh tình hình kinh tế thế giới bất ổn như trên, các chuyên gia dự báo tỷ giá năm 2020 sẽ có xu hướng giảm, tuy nhiên, rủi ro Việt Nam bị Mỹ đưa vào danh sách "thao túng tiền tệ" là một rủi ro lớn, buộc Ngân hàng Nhà nước phải thận trọng trong việc giảm mạnh giá tiền đồng.



**VII** Rủi ro về môi trường

Rủi ro về môi trường luôn tạo ra những ảnh hưởng lớn đối với sức khỏe con người, môi trường xung quanh, tài sản, uy tín và thương hiệu của Công ty. Vicostone đã có những hành động cụ thể, thiết thực để ngăn chặn rủi ro về môi trường có thể xảy ra thông qua việc nhận diện, đánh giá một cách nghiêm túc và đưa ra các biện pháp quản trị phù hợp đối với các nguyên nhân dẫn đến các rủi ro về môi trường nhằm giảm thiểu tối đa rủi ro có thể xảy ra, để bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản và uy tín, thương hiệu của Công ty.

| Một số rủi ro   | Ảnh hưởng   | Nhóm nguyên nhân       | Nguyên nhân  | Biện pháp quản trị   |
|---|---|------------------------|--|--|
| <b>Môi trường tác động tới Vicostone:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Biến đổi khí hậu</li> <li>• Thiên tai</li> <li>• Dịch bệnh</li> <li>• Sự mất cân bằng sinh thái</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe của CBCNV, người dân sinh sống trong khu vực hoạt động của Nhà máy;</li> <li>• Ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất của Công ty: Nguồn nguyên vật liệu đầu vào, chất lượng sản phẩm, năng suất lao động, sự lưu thông hàng hóa, tương tác với các bên liên quan =&gt; Tác động lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty, từ đó ảnh hưởng tới các bên liên quan bao gồm: Người lao động, cổ đông, khách hàng...</li> <li>• Ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu của Công ty.</li> </ul> | Con người              | Không tuân thủ hoặc tuân thủ không đầy đủ các quy định của luật bảo vệ môi trường.                       | Tuân thủ và cập nhật các quy định của pháp luật về môi trường; Tuyên truyền và phát động các chương trình, biện pháp bảo vệ môi trường.  |
|   |   | Môi trường             | Các yếu tố không mong muốn khác từ bên ngoài.  | Theo dõi, cập nhật các thông tin từ bên ngoài, triển khai các biện pháp giảm thiểu tối đa tác động tới môi trường để hạn chế các hiện tượng xảy ra do biến đổi khí hậu.        |
|   |   | NVL đầu vào            | Sử dụng tài nguyên không hiệu quả; Chất lượng nguồn nguyên liệu không đảm bảo, ảnh hưởng đến môi trường. | Sử dụng nguyên liệu thân thiện với môi trường; Sử dụng hiệu quả tài nguyên; Tăng cường tái chế, tái sử dụng làm giảm chất thải.  |
|   |   | Máy móc, thiết bị      | Hệ thống xử lý chất thải, khí thải, nước thải không đảm bảo; Các thiết bị đo, kiểm tra không chính xác.  | Thường xuyên cải tiến và kiểm soát việc vận hành các thiết bị.   |
| <b>Vicostone tác động tới môi trường</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Phát thải</li> <li>• Chất thải</li> <li>• Nước thải</li> <li>• Sử dụng nguyên vật liệu tự nhiên</li> </ul>  |   | Quy trình, phương pháp | Hệ thống quản lý môi trường không hiệu quả.  | Cải tiến, cập nhật các tiêu chuẩn mới theo hệ thống tiêu chuẩn quốc tế; Xây dựng hệ thống quản lý và đào tạo CBCNV về tuân thủ và cải tiến các quy trình, hệ thống tiêu chuẩn. |

Hình ảnh ứng dụng sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® Acacia - BQ9610



# CƠ CẤU QUẢN TRỊ

## I Cơ cấu quản trị Công ty

Bộ máy quản trị của Vicostone hiện có 14 phòng ban & 4 đơn vị trực thuộc chịu sự quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty, 01 Ban Kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị Công ty và 01 Tiểu ban Tổng hợp giúp việc cho Hội đồng Quản trị.





**Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo và đơn vị chuyên môn trong quản trị các nội dung phát triển bền vững**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Chỉ đạo chung về các vấn đề chiến lược của Công ty liên quan đến phát triển bền vững;

Phê duyệt các mục tiêu và kế hoạch hành động.

**BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Xây dựng và trình HĐQT các mục tiêu và kế hoạch hành động về phát triển bền vững của Công ty;

Chia sẻ chiến lược, mục tiêu và kế hoạch phát triển bền vững trong toàn Công ty;

Đảm bảo kế hoạch phát triển bền vững đạt mục tiêu đề ra.



**CÁC ĐƠN VỊ CHỨC NĂNG**

Triển khai và hiện thực hóa kế hoạch phát triển bền vững theo định hướng của Ban Tổng Giám đốc.

**NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể hàng ngày liên quan đến các mục tiêu về phát triển bền vững của Vicostone.

Vicostone không thành lập Tiểu ban chuyên trách về vấn đề phát triển bền vững. Thay vào đó, Công ty giao nhiệm vụ cho các đơn vị chức năng kết hợp mục tiêu phát triển bền vững trong từng hoạt động chuyên môn của Công ty, triển khai các hoạt động để hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững đã được Ban Lãnh đạo Công ty thống nhất và đề ra. Vai trò của các đơn vị chuyên môn trong quản trị và triển khai các hoạt động hướng tới mục tiêu phát triển bền vững được thể hiện như sau:

| STT   | Đơn vị chức năng phụ trách chính                             | Vai trò và trách nhiệm trong cơ cấu quản trị phát triển bền vững  |
|---|--|---|
| <b>I Tham gia đồng thời 2 hoặc 3 khía cạnh: Kinh tế – Xã hội – Môi trường</b> |  |   |
| 1   | Ban Kiểm toán  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Theo dõi, nghiên cứu, rà soát, đề xuất, đánh giá việc quản trị các rủi ro môi trường bên trong và bên ngoài Công ty trên cả 3 khía cạnh:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>» Kinh tế: Thị trường, biến động kinh tế, chính trị, những thay đổi chính sách trong và ngoài nước...;</li> <li>» Môi trường: Tình hình biến đổi khí hậu ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và ngược lại – những tác động có thể có của Công ty lên môi trường, các chính sách, quy định, thoả ước về bảo vệ môi trường trong và ngoài nước...;</li> <li>» Xã hội: Biến động về tình hình xã hội tác động tới đời sống người lao động, những tác động có thể có của Công ty tới cộng đồng, xã hội, địa phương...;</li> </ul> </li> <li>Xây dựng, đề xuất các phương án, chính sách ứng phó rủi ro, đảm bảo sự phát triển ổn định và hài hòa lợi ích giữa Công ty với các bên liên quan và cộng đồng xã hội;</li> <li>Kiểm tra, rà soát và đánh giá độc lập, khách quan một số nội dung phát triển bền vững của Công ty, kiến nghị các giải pháp khắc phục, xử lý, nâng cao hiệu quả công tác quản trị phát triển bền vững...</li> </ul> |
| 2   | Phòng Nghiên cứu, Phát triển và Ứng dụng công nghệ mới (R&D) | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đảm bảo hiệu quả, chất lượng tốt nhất cung cấp cho khách hàng;</li> <li>Nghiên cứu cải tiến công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; giám sát và điều phối sự tuân thủ yêu cầu công nghệ trong tất cả các công đoạn của quá trình sản xuất;</li> <li>Nghiên cứu khả năng sản xuất, ứng dụng các vật liệu mới, nguyên liệu mới trong sản xuất kinh doanh của Công ty;</li> <li>Nghiên cứu ảnh hưởng, tác động của các điều kiện môi trường, khí hậu, điều kiện làm việc tới sự biến đổi chất lượng sản phẩm nếu có và đưa ra giải pháp khắc phục.</li> </ul>  |





## Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo và đơn vị chuyên môn trong quản trị các nội dung phát triển bền vững (tiếp)

| STT                         | Đơn vị chức năng phụ trách chính | Vai trò và trách nhiệm trong cơ cấu quản trị phát triển bền vững   |
|-----------------------------|----------------------------------|--|
| 3                           | Phòng Pháp chế                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tư vấn Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban chức năng về các vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;</li> <li>Kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp của các hoạt động trong Công ty và các văn bản do Công ty ban hành; kiến nghị các biện pháp xử lý và khắc phục các hoạt động không phù hợp với quy định của pháp luật;</li> <li>Hỗ trợ các đơn vị có liên quan thực hiện thủ tục đăng ký bản quyền, bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa và các quyền sở hữu trí tuệ khác của Công ty tại Việt Nam và nước ngoài;</li> <li>Tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp giữa Công ty và người lao động, đối tác, khách hàng hoặc cơ quan tổ chức khác.</li> </ul> |
| <b>II Khía cạnh Kinh tế</b> |                                  |  |
| 1                           | Phòng Tài chính Kế toán          | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức công tác hạch toán kế toán, thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát đối với mọi hoạt động kinh tế của Công ty;</li> <li>Cân đối thu - chi, điều tiết các nguồn lực tài chính của Công ty, khai thác và sử dụng nguồn vốn hiệu quả hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Công ty;</li> <li>Kiểm tra, giám sát các khoản phải thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản, phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm luật về tài chính kế toán;</li> <li>Lập các báo cáo thường niên và đột xuất theo yêu cầu, đầy đủ và minh bạch.</li> </ul>  |
| 2                           | Phòng Kinh doanh Xuất Nhập khẩu  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện kế hoạch kinh doanh, đảm bảo sự tăng trưởng bền vững về kinh tế cho Công ty;</li> <li>Nghiên cứu, xây dựng chiến lược marketing, quảng bá thương hiệu ngắn - trung - dài hạn;</li> <li>Tham gia công tác tiếp thị, giới thiệu, mở rộng thị trường, hỗ trợ, chăm sóc khách hàng, tiếp nhận và xử lý thông tin phản hồi từ khách hàng;</li> <li>Đề xuất cải tiến, hoàn thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh cho thương hiệu và sản phẩm;</li> <li>Đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp, phát triển mạng lưới nhà cung cấp trong và ngoài nước, mua sắm nguyên vật liệu, vật tư thiết bị của Công ty, đảm bảo an toàn và chất lượng.</li> </ul>                                |

| STT | Đơn vị chức năng phụ trách chính | Vai trò và trách nhiệm trong cơ cấu quản trị phát triển bền vững   |
|-----|----------------------------------|--|
| 3   | Phòng Bán hàng nội địa           | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tham gia tổ chức các công tác tiếp thị, quảng bá giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm và mở rộng thị trường sản phẩm của Công ty với các đối tác trong nước;</li> <li>Quản lý hệ thống đại lý, cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm của Công ty tại thị trường trong nước, đề xuất kế hoạch phát triển mạng lưới nhà phân phối và văn phòng đại diện;</li> <li>Thực hiện việc giao hàng, lắp đặt theo yêu cầu của khách hàng, hỗ trợ khách hàng, tiếp nhận và xử lý thông tin phản hồi từ khách hàng; chăm sóc khách hàng, định kỳ đánh giá sự hài lòng của khách hàng.</li> </ul>  |
| 4   | Nhà máy sản xuất                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Xây dựng kế hoạch sản xuất, tổ chức sản xuất đảm bảo đáp ứng được năng suất và chất lượng theo yêu cầu và mục tiêu của Công ty;</li> <li>Kiểm soát chi phí sản xuất tạo sản phẩm để nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.</li> </ul>   |
| 5   | Phòng Kỹ thuật                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản lý danh mục máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ của Công ty;</li> <li>Kiểm định, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị máy móc định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của toàn Công ty, đảm bảo vận hành liên tục, an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp;</li> <li>Thực hiện chương trình nội địa hoá các phụ tùng, bộ phận máy móc; nghiên cứu và thực hiện các đề tài cải tiến kỹ thuật; theo dõi, tổng hợp và phổ biến, ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật mới góp phần giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm;</li> <li>Quản lý, triển khai áp dụng, giám sát thực hiện, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001.</li> </ul> |
| 6   | Phòng Vật tư                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản lý xuất nhập các loại vật tư, phụ tùng, thiết bị đầu vào và các thành phẩm, bán thành phẩm đầu ra của quá trình sản xuất, đảm bảo tính chính xác, hiệu quả và kịp thời;</li> <li>Tổ chức nguồn lực phù hợp phục vụ công tác sửa đá nhằm giảm thiểu số lượng đá chưa đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng và đáp ứng yêu cầu bán hàng;</li> <li>Quản lý và điều phối các thiết bị: xe nâng, xe xúc lật, xe cầu thuộc quyền quản lý của đơn vị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh; quản lý kho vận.</li> </ul>   |





## Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo và đơn vị chuyên môn trong quản trị các nội dung phát triển bền vững (tiếp)

| STT                         | Đơn vị chức năng phụ trách chính | Vai trò và trách nhiệm trong cơ cấu quản trị phát triển bền vững   |
|-----------------------------|----------------------------------|--|
| <b>III Khía cạnh Xã hội</b> |                                  |  |
| 1                           | Phòng Nhân sự                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hoạch định nhân sự: Đảm bảo đủ nhân lực về số lượng và chất lượng để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;</li> <li>Tuyển dụng: Thông báo thông tin tuyển dụng và tuyển chọn công khai nhằm tìm kiếm nhân viên phù hợp nhất theo yêu cầu của Công ty;</li> <li>Đào tạo và phát triển: Xác định nhu cầu đào tạo, tổ chức đào tạo, kiểm tra giám sát quá trình đào tạo, đánh giá hiệu quả phục vụ mục tiêu phát triển của Công ty và đảm bảo sự phát triển của nhân viên;</li> <li>Đánh giá năng lực và thành tích cán bộ nhân viên: Xây dựng phương pháp, quy trình, triển khai đánh giá năng lực, thành tích của cán bộ nhân viên để trả lương, thưởng và đưa ra chương trình hành động đào tạo phát triển, luân chuyển, bổ nhiệm trong Công ty;</li> </ul> |
|                             | Phòng Nhân sự (tiếp)             | <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản trị tiền lương, phúc lợi: Xây dựng và thực hiện các chính sách thù lao, phúc lợi trong Công ty nhằm duy trì, tạo động lực lao động. Giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của Pháp luật lao động và các quy định của Nhà nước có liên quan;</li> <li>Quan hệ lao động: Đảm bảo tốt quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động thông qua các hoạt động thương lượng, đối thoại và các chính sách của Công ty với người lao động. Thực hiện khảo sát chính sách nhân sự, mức độ hài lòng hàng năm đối với toàn thể cán bộ, nhân viên để cải tiến chính sách nhân sự;</li> <li>Đóng vai trò thường trực Hội đồng kỷ luật và thường trực hệ thống trách nhiệm xã hội SA8000 của Công ty.</li> </ul>                                   |
| 2                           | Ban Quan hệ cổ đông              | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức đón tiếp và trả lời những thắc mắc hoặc yêu cầu của nhà đầu tư. Xây dựng lịch trình định kỳ hàng năm đối với việc gặp gỡ giữa Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc và các nhà đầu tư;</li> <li>Tham mưu tư vấn Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề liên quan đến định hướng chiến lược về quan hệ nhà đầu tư, quan hệ cổ đông của Công ty;</li> <li>Tổ chức/phát hành công bố thông tin theo quy định pháp luật;</li> <li>Cung cấp thông tin và trả lời các thắc mắc hay yêu cầu của các cổ đông.</li> </ul>  |

| STT                            | Đơn vị chức năng phụ trách chính | Vai trò và trách nhiệm trong cơ cấu quản trị phát triển bền vững  |
|--------------------------------|----------------------------------|---|
| <b>IV Khía cạnh Môi trường</b> |                                  |   |
| 1                              | Phòng Quản lý chất lượng         | <ul style="list-style-type: none"> <li>Xây dựng các tiêu chuẩn về nguyên vật liệu sản xuất theo yêu cầu công nghệ, kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu trước khi nhập kho; nghiệm thu chất lượng sản phẩm; kiểm tra chất lượng thành phẩm tại các dây chuyền sản xuất và chất lượng thành phẩm trước khi đóng hàng, đảm bảo tất cả các sản phẩm đều được kiểm tra theo tiêu chuẩn đã ban hành;</li> <li>Quản lý, triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến các hệ thống quản lý chất lượng áp dụng trong Công ty, bao gồm: Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001), quản lý môi trường (ISO 14001);</li> <li>Phối hợp với Phòng Tổng Hợp tổ chức kiểm tra, giám sát công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường.</li> </ul> |
| 2                              | Phòng Tổng hợp                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản lý cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị làm việc cho toàn thể CBCNV của Công ty;</li> <li>Đảm bảo an ninh, an toàn trong toàn Công ty;</li> <li>Đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;</li> <li>Kiểm tra môi trường lao động, chăm sóc sức khỏe cho người lao động thông qua quản lý và theo dõi sức khỏe định kỳ;</li> <li>Đầu mối quản lý, tổ chức thực hiện và cải tiến Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp OHSAS 18001:2007; Chương trình Kaizen-5S.</li> </ul>   |





## CHIẾN LƯỢC VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA VICOSTONE

Trong định hướng phát triển bền vững, Vicostone xác định: “Lấy sản xuất công nghiệp, vật liệu mới cao cấp là kinh doanh cốt lõi, vật liệu sinh thái là mũi nhọn, cân bằng giữa phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp ngày càng nhiều cho cộng đồng, đảm bảo môi trường lao động trong Công ty xanh - sạch - không khói bụi, không độc hại và không gây hại môi trường bên ngoài”. Trên tinh thần đó, Công ty xây dựng chiến lược phát triển bền vững song hành chiến lược sản xuất - kinh doanh với mục tiêu: Đảm bảo hài hòa giữa hiệu quả kinh tế và trách nhiệm đối với các bên liên quan, chú trọng bảo vệ môi trường bền vững. Trong đó, mục tiêu kinh tế là nhiệm vụ cốt lõi của Vicostone, là nền tảng để Công ty thực hiện và hoàn thành các mục tiêu về xã hội, môi trường.



### I Định hướng chiến lược đến năm 2025 và tầm nhìn 2030

Dựa trên những kết quả đạt được trong năm 2019 – năm đầu tiên thực hiện kế hoạch 5 năm 2019 - 2023, Vicostone thường xuyên đánh giá các diễn biến trên thị trường thế giới để hoạch định những hướng đi trong giai đoạn tiếp theo. Các chiến lược về nguyên vật liệu, công nghệ, công tác Tái cơ cấu doanh nghiệp, Phát triển thị trường, Quản trị nhân sự, Quản trị tài chính, Hệ thống Quản trị công ty... sẽ tiếp tục được hoàn thiện, nâng cao và sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế Công ty cũng như tình hình thế giới nhằm mục tiêu củng cố và phát triển nền tảng vững chắc, nhận định và phản ứng kịp thời trước những biến động khó lường từ môi trường kinh tế, chính trị, xã hội.

### 1 TÁI CƠ CẤU

- Đẩy mạnh chiến lược tái cấu trúc trở thành đơn vị duy nhất trong Tập đoàn chuyên kinh doanh sản xuất đá tẩm, nguyên vật liệu đầu vào. Từ đó, Công ty tiếp tục mở rộng và đầu tư để nâng cao năng suất, dự kiến từ năm 2021 đến 2024, hoàn thành đầu tư thêm ít nhất 02 dây chuyền sản xuất đá thạch anh, nâng năng suất lên 5 triệu m<sup>2</sup>/năm.

### 2 HỆ THỐNG

- Chuyển đổi hệ thống theo hướng chuyển đổi số toàn diện, hoàn thiện hệ thống quản trị thông minh, tối ưu nguồn lực một cách bền vững, làm giàu cơ sở dữ liệu (big data);
- Đầu tư xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, cung cấp phương tiện làm việc nhanh chóng, hiệu quả, giúp CBCNV phát huy tối đa năng lực cá nhân;
- Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống quản trị rủi ro, đồng thời thực hiện quản trị các rủi ro trọng yếu đã được Công ty xác định.



Kỹ sư Phòng Điều khiển trung tâm Phenikaa Huế



## I Định hướng chiến lược đến năm 2025 và tầm nhìn 2030 (tiếp)

### 3 CÔNG NGHỆ

- Nghiên cứu và triển khai chuyển đổi số trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng trong công tác R&D tại Công ty nói riêng và Tập đoàn Phenikaa nói chung, phối hợp với các Viện nghiên cứu của Tập đoàn để chuyển giao các sản phẩm nghiên cứu giải quyết các vấn đề thực tế trong sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai công nghệ sản xuất thông minh nhằm áp dụng AI, tiến hành Robot hóa những khu vực sản xuất trọng yếu, tối ưu hiệu quả sản xuất, tạo sự khác biệt về sản phẩm và chi phí để nâng cao sức cạnh tranh.

### 4 NGUỒN NHÂN LỰC

- Nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về nguồn lực lãnh đạo, quản lý hiện có và kế cận, Công ty liên tục đào tạo để trang bị tư duy và kỹ năng lãnh đạo phù hợp với xu thế của công nghệ, phục vụ tầm nhìn dài hạn. Công tác đào tạo nguồn nhân lực được chú trọng, trong đó bao gồm:
  - » Các khóa đào tạo dưới các hình thức ngắn hạn và dài hạn về Quản trị kinh doanh (MBA), Năng lực lãnh đạo (Leadership)... dành cho lãnh đạo, quản lý;
  - » Trong lĩnh vực chuyên môn, tổ chức đào tạo chuyên sâu về các lĩnh vực đáp ứng xu thế công nghệ cho lực lượng cán bộ trong ngành công nghệ như; Kỹ thuật, sản xuất thông minh, AI, IoT, vật liệu mới...
- Nâng cao mức độ hạnh phúc của người lao động nhằm tăng hiệu quả công việc, mức độ gắn kết của người lao động.



Lãnh đạo Nhà máy trao đổi, hướng dẫn thực hiện công việc cho các kỹ sư



Gian hàng Vicostone tại triển lãm SIDIM - Salon du Design, thành phố Montreal, Canada

### 5 THỊ TRƯỜNG





- Tiếp tục phát triển thị trường quốc tế vốn là các thị trường tiêu thụ chủ yếu, chủ động quản trị rủi ro mang tính trọng yếu tại các thị trường này và rủi ro do việc hoạt động kinh doanh tập trung vào thị trường lớn;
- Việt Nam là một trong những thị trường tiềm năng, tiếp tục được Công ty đầu tư mở rộng và phát triển, từng bước nâng cao tỉ trọng đóng góp doanh thu cho Công ty.



### 6 TÀI CHÍNH

- Tiếp tục duy trì các chỉ số tài chính ở mức cao như hiện nay, chỉ số tỉ lệ Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản không thấp hơn 80% vào năm 2023;
- Cắt giảm và kiểm soát chi phí để nâng cao khả năng cạnh tranh trên cơ sở giá thành hợp lý đảm bảo chất lượng và đẳng cấp sản phẩm.



**II Định hướng và kế hoạch phát triển bền vững năm 2020**

| Chỉ tiêu | Tham chiếu 17 SDGs  | Định hướng hành động   |
|----------|---|--|
| KINH TẾ  |     | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và <b>đảm bảo sự tăng trưởng kinh tế bền vững</b> và hiện thực cam kết với các bên liên quan;</li> <li><b>Thực hiện quá trình chuyển đổi số</b> theo lộ trình chiến lược, triển khai toàn diện trên các lĩnh vực sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp để chủ động thích ứng hiệu quả trước các biến động của kinh tế, thị trường và công nghệ;</li> <li><b>Về tài chính</b>, nâng cao khả năng sinh lời và đảm bảo tăng trưởng doanh thu bền vững bằng việc tiếp tục duy trì và phát triển các thị trường hiện có, đồng thời triển khai nghiên cứu thị trường, tiếp cận và khai thác các thị trường tiềm năng;</li> <li><b>Đối với khách hàng</b>, nâng cao lợi thế cạnh tranh khác biệt bằng chiến lược giá phù hợp với phân khúc khách hàng mục tiêu và đặc thù của từng thị trường; không ngừng sáng tạo phát triển sản phẩm mới, sản phẩm độc đáo - khác biệt; liên tục cải tiến, đổi mới để nâng cao chất lượng dịch vụ và các giá trị gia tăng, nhằm nâng cao mức độ hài lòng, tin tưởng và gắn bó của khách hàng đối với Vicostone, hướng tới mục tiêu trở thành Top 3 thương hiệu hàng đầu tại thị trường trọng điểm và số 1 tại Việt Nam;</li> <li><b>Trong công tác quản trị</b>, nâng cao hiệu quả sản xuất thông qua việc quản trị nguồn nguyên vật liệu, tiếp tục triển khai chiến lược nội địa hóa nguồn nguyên liệu nhằm nâng khả năng tự chủ trên 95% nguồn nguyên liệu đầu vào; cải tiến các quy trình công nghệ sản xuất để tiếp tục nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm đầu ra theo hướng Kinh tế tuần hoàn; đảm bảo toàn bộ quá trình vận hành sản xuất kinh doanh tuân thủ nghiêm túc các quy chuẩn, quy định về môi trường tại Việt Nam và tại các thị trường xuất khẩu sản phẩm VICOSTONE®.</li> </ul> |

| Chỉ tiêu   | Tham chiếu 17 SDGs   | Định hướng hành động  |
|------------|--|---|
| XÃ HỘI     |         | <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Phát triển nguồn nhân lực</b> bền vững và xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc cho người lao động; thực hiện quy hoạch và phát triển năng lực cho đội ngũ lãnh đạo kế cận; tăng cường đào tạo, chủ động trang bị cho người lao động kiến thức, kỹ năng cần thiết nhằm đáp ứng hiệu quả quá trình chuyển đổi số và xu thế nâng cao tỉ trọng công nghệ trong sản xuất công nghiệp; nâng cao năng lực về nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học và nghiên cứu thị trường để phát huy lợi thế cạnh tranh nhằm khai thác hiệu quả các thị trường trọng yếu và thị trường tiềm năng; khuyến khích văn hóa phản biện để mỗi cá nhân không ngừng đổi mới sáng tạo tiếp tục đóng góp cho sự phát triển bền vững của Vicostone.</li> <li><b>Phát triển cộng đồng, địa phương:</b> Vicostone tập trung hỗ trợ các điều kiện sống cơ bản cho người dân địa phương giúp họ phát triển bản thân và gia đình tốt hơn thông qua các chương trình tuyển dụng, tạo công ăn việc làm cho địa phương, cải thiện và hỗ trợ xây dựng môi trường sống tốt hơn; Tiếp tục tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội như: Ủng hộ đồng bào bão lụt, phụng dưỡng suốt đời Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, nhận đỡ đầu trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đầu tư phát triển thể hệ trẻ, cải thiện cơ sở vật chất - đường, trường, trạm...; Tiếp tục duy trì áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về thực hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.</li> </ul> |
| MÔI TRƯỜNG |       | <ul style="list-style-type: none"> <li>Trở thành <b>"Doanh nghiệp xanh"</b>, giảm thiểu tối đa các tác hại đến môi trường thông qua việc sử dụng năng lượng hiệu quả, sử dụng các thiết bị được dán nhãn "xanh";</li> <li><b>Thiết lập và duy trì sự đồng hành trong các hoạt động vì môi trường</b> giữa Công ty với người lao động, khách hàng, đối tác và các bên liên quan khác;</li> <li><b>Áp dụng hệ thống quản trị tự động</b>, tăng cường công tác đánh giá, lựa chọn nhà cung cấp căn cứ trên các cam kết trách nhiệm đối với xã hội và môi trường. Duy trì áp dụng và cập nhật các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ môi trường.</li> </ul>   |



## GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN

### I Nguyên tắc hành xử với các bên liên quan

#### 1. Ứng xử với Cổ đông và Nhà đầu tư

- Minh bạch trong cung cấp thông tin: Vicostone cam kết các báo cáo tài chính, hồ sơ pháp lý và các tài liệu khác được cung cấp tới cổ đông và nhà đầu tư có đầy đủ thông tin, chính xác, kịp thời và theo đúng quy định pháp luật;
- Tôn trọng lợi ích các bên, bình đẳng và hợp tác cùng có lợi: Tôn trọng ý kiến, quyền lợi hay những yêu cầu hợp lý của cổ đông và nhà đầu tư; cam kết mỗi CBCNV làm việc tại Công ty luôn hành động vì mục đích chung, không sử dụng những hỗ trợ của Công ty nhằm tư lợi cá nhân, gây tổn hại tới lợi ích của cổ đông và nhà đầu tư...

#### 2. Ứng xử với Khách hàng, Đối tác phân phối sản phẩm VICOSTONE®

- Cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng, theo tiêu chuẩn quốc tế, chủ động sáng tạo, sử dụng công nghệ khác biệt để phát triển và cải tiến sản phẩm, dịch vụ, tạo nên sản phẩm mới độc đáo, khác biệt;
- Xây dựng chữ “Tín” trong mối quan hệ với khách hàng: Kinh doanh công bằng, trung thực dựa trên những ưu điểm của sản phẩm, dịch vụ và nguồn lực; không dung thứ hành vi hối lộ; lắng nghe để hiểu được suy nghĩ, nhu cầu của khách hàng nhằm xây dựng những giá trị mới cho sản phẩm và dịch vụ;
- Tuân thủ quy định thương mại quốc tế và thông tin cá nhân khách hàng: Tôn trọng quyền được bảo vệ thông tin cá nhân theo đúng quy định của pháp luật nước sở tại.



Nhân viên Vicostone trao đổi với Khách hàng trong triển lãm Vietbuild

#### 3. Ứng xử với Nhà cung cấp và Đối tác kinh doanh

- Tôn trọng lợi ích các bên: Tạo dựng mối quan hệ hai bên cùng có lợi, tôn trọng thông tin bảo mật của các bên và sự cạnh tranh lành mạnh giữa các nhà cung cấp, đồng thời nghiêm cấm hành vi nhận hối lộ từ nhà cung cấp và đối tác kinh doanh;
- Cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác về nguyên tắc, quy trình làm việc, nhằm đảm bảo quy trình làm việc thuận lợi, công bằng, cạnh tranh lành mạnh giữa các nhà cung cấp và đối tác;
- Tuân thủ luật pháp: Coi các yêu cầu pháp lý là một tiêu chuẩn tối thiểu đặc biệt là các vấn đề về sức khỏe và an toàn.

#### 4. Ứng xử với Người lao động

- **Tôn trọng:** Vicostone coi người lao động là “nguồn sức mạnh” của Công ty, khuyến khích, tôn trọng đón nhận mọi ý tưởng, sáng kiến của người lao động, cam kết nỗ lực hết mình để tạo điều kiện cho mỗi nhân viên phát huy năng lực, kinh nghiệm trong công việc, tạo cơ hội phát triển sự nghiệp, góp phần kiến tạo thành công của mỗi cá nhân và cùng nhau chinh phục những đỉnh cao của tri thức và thành tựu.
- **Chia sẻ thông tin**
  - » Vicostone khuyến khích chia sẻ các thông tin liên quan tới người lao động trên cơ sở đề cao tinh thần phản biện và giao tiếp cởi mở; tôn trọng các ý kiến đóng góp của từng cá nhân, không phân biệt cấp bậc, tuổi tác;
  - » Thông tin cá nhân: Tôn trọng thông tin cá nhân của người lao động và coi đây là một trong những thông tin bảo mật của Công ty. Việc thu thập, xử lý, lưu giữ, sử dụng thông tin cá nhân của người lao động chỉ được thực hiện trong trường hợp cần thiết và theo quy định pháp luật.



CBCNV Vicostone cùng trao đổi công việc



## I Nguyên tắc hành xử với các bên liên quan (tiếp)

### • Cung cấp cơ hội bình đẳng cho tất cả nhân viên

- » Công bằng trong việc đánh giá năng lực của nhân viên: Căn cứ trên năng lực, thái độ, phẩm chất, kết quả làm việc để đánh giá, tuyển dụng, đề bạt, đào tạo, xét lương hoặc kỷ luật;
- » Công bằng trong cung cấp cơ hội đào tạo: Căn cứ vào yêu cầu công việc của từng vị trí, Công ty cung cấp các khóa đào tạo, nâng cao năng lực nhằm tạo cơ hội phát triển nghề nghiệp cho mọi CBCNV;
- » Sử dụng hệ thống kiểm soát, phương pháp tiên tiến để giám sát quy trình làm việc, theo dõi, đánh giá hiệu quả công việc của mỗi CBCNV để đãi ngộ một cách công bằng, bình đẳng.

### • Đảm bảo môi trường làm việc an toàn, lành mạnh

- » Cung cấp điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động trên các khía cạnh: Không gian làm việc thuận lợi, trang thiết bị đầy đủ, môi trường làm việc bình đẳng, kỷ luật, không khói thuốc, rượu bia...
- » Đảm bảo sức khỏe cho người lao động: Tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định về an toàn và sức khỏe cho người lao động;
- » Giải quyết các vụ việc một cách nhanh nhất, đảm bảo tính công bằng, chính xác và theo quy định của pháp luật.



Phân xưởng Nhà máy Vicostone

### 5. Ứng xử với Đối thủ cạnh tranh

- Cạnh tranh lành mạnh, không xâm phạm lợi ích hợp pháp của đối thủ cạnh tranh. Cam kết không thực hiện những hành vi cạnh tranh không lành mạnh như: Thu thập thông tin bí mật của đối thủ cạnh tranh bằng hình thức phi hợp pháp hoặc phi đạo đức, đưa thông tin sai lệch về đối thủ cạnh tranh hay các hành vi cản trở cạnh tranh trên thị trường...
- Không ký kết những thỏa thuận hay biên bản ghi nhớ giữa những đối thủ cạnh tranh gây ảnh hưởng tiêu cực tới thị trường nói chung cũng như khách hàng của Công ty nói riêng;
- Tuân thủ các nguyên tắc, hiệp định, giao thương giữa các bên; tôn trọng thông tin bảo mật của đối thủ, không thực hiện các biện pháp trả đũa trái quy định của luật cạnh tranh và các công ước quốc tế;
- Không xâm phạm vấn đề bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp khác. Công ty coi cạnh tranh là động lực để phát triển, quan niệm tôn trọng và học hỏi từ chính đối thủ của mình là một trong những bước đi để thành công.

### 6. Ứng xử với Cộng đồng, Xã hội

- Cam kết thực hiện các trách nhiệm với cộng đồng, xã hội dựa trên khả năng và thực lực của Công ty, luôn chú trọng và nỗ lực bảo vệ môi trường trong tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thực hiện cải tiến liên tục và sử dụng tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, ngăn chặn, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội bền vững;
- Khuyến khích và ủng hộ CBCNV đưa ra các sáng kiến, cải tiến nhằm cải tạo môi trường làm việc, bảo vệ môi trường xung quanh, tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động/phong trào vì cộng đồng xã hội;
- Hỗ trợ phát triển địa phương: Tích cực tham gia các chương trình của Chính phủ nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân địa phương, đẩy mạnh các chương trình xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, tạo công ăn việc làm và hỗ trợ các trường hợp khó khăn trong xã hội, tham gia các chương trình quyên góp và ủng hộ của Chính phủ/địa phương;
- Hỗ trợ các chương trình nâng cao nhận thức cho cộng đồng về phát triển bền vững và bảo vệ môi trường: Sử dụng năng lượng hiệu quả; phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, tham gia và thực hiện các sáng kiến, các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu do các tổ chức trong và ngoài Công ty phát động.




### 7. Ứng xử với Cơ quan Nhà nước

- Tôn trọng luật pháp, cam kết tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định/bộ luật ban hành của pháp luật như: Luật Cạnh tranh, luật Bảo vệ môi trường, luật Lao động, luật Sở hữu trí tuệ, luật Chứng khoán...
- Thực hiện đầy đủ và đúng hạn trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Nhà nước;
- Chính trực trong tất cả các mối quan hệ với Cơ quan Nhà nước, cam kết không thực hiện những hành vi phi pháp, trái đạo đức để thu thập thông tin hoặc che đậy thông tin nhằm mang lại lợi ích riêng cho Công ty;
- Sẵn sàng hỗ trợ, hợp tác điều tra với các cơ quan chức năng khi cần.







## II Hoạt động gắn kết các bên liên quan

Một trong những mục tiêu quan trọng của Vicostone là hài hòa lợi ích của cổ đông, khách hàng, đối tác, người lao động, cộng đồng và xã hội. Do đó, Công ty luôn chú trọng đến vấn đề các bên liên quan quan tâm, tìm cách tiếp cận sâu sát, hiệu quả nhất. Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính đặc thù và xác định chính xác các vấn đề các bên liên quan quan, cũng như mục tiêu Công ty mong muốn đạt được, Vicostone xác định các phương pháp tiếp cận một cách phù hợp, hiệu quả nhất và chủ động xây dựng các kế hoạch gắn kết và truyền thông.

| Bên liên quan  | Mối quan tâm của các bên liên quan   | Mục tiêu Vicostone hướng đến  | Hành động của Vicostone  | Giá trị mang lại  |
|--|--|---|--|---|
|  <p><b>Cổ đông và nhà đầu tư</b></p>                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hiệu quả sử dụng vốn đầu tư;</li> <li>Thông tin minh bạch và nhanh chóng;</li> <li>Đảm bảo quyền và quyền lợi của Cổ đông và Nhà đầu tư;</li> <li>Giá trị thị trường của cổ phiếu và giá trị của doanh nghiệp;</li> <li>Năng lực quản trị doanh nghiệp của Công ty tốt.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Duy trì và mở rộng quan hệ với các Cổ đông và các Nhà đầu tư;</li> <li>Tuân thủ đúng, đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định, đảm bảo tính minh bạch;</li> <li>Đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền và quyền lợi của các Cổ đông và Nhà đầu tư.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường;               <ul style="list-style-type: none"> <li>» Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;</li> <li>» Tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban Quan hệ Cổ đông;</li> </ul> </li> <li>Đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;</li> <li>Đảm bảo cung cấp đầy đủ, minh bạch, kịp thời các thông tin về hoạt động SXKD cho các Cổ đông, các Nhà đầu tư;</li> <li>Đảm bảo việc đối xử bình đẳng giữa các Cổ đông;</li> <li>Thực hiện và tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm của một Công ty niêm yết phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán, quảng bá thương hiệu VICOSTONE® đến các Nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tốc độ tăng trưởng bình quân bền vững;</li> <li>Thông tin được công bố đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch;</li> <li>Luôn đem lại mức cổ tức cao cho nhà đầu tư.</li> </ul>   |
|  <p><b>Khách hàng - Đối tác phân phối sản phẩm VICOSTONE®</b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Mẫu mã sản phẩm đẹp, thiết kế đa dạng, phong phú, nhiều lựa chọn cho khách hàng;</li> <li>Chất lượng sản phẩm ổn định, các tính chất cơ lý đảm bảo theo yêu cầu kỹ thuật;</li> <li>Giá bán, dịch vụ, chính sách bán hàng và hậu mãi tốt, bao gồm dịch vụ tư vấn, bán hàng, chính sách giá/khuyến mại, chính sách bảo hành...</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng đối với sản phẩm và chính sách, dịch vụ của Vicostone;</li> <li>Tăng mức độ nhận biết và mức độ yêu thích của người tiêu dùng với thương hiệu VICOSTONE®;</li> <li>Cung cấp sản phẩm tốt nhất tới người tiêu dùng với giá cả, dịch vụ, chính sách tốt nhất.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tiến hành các cuộc điều tra, khảo sát thị trường để nắm bắt và dự báo xu hướng tiêu dùng. Từ đó, phát triển những dòng sản phẩm đáp ứng đúng thị hiếu tiêu dùng mà các đối thủ khác không có;</li> <li>Liên tục mở rộng hệ thống phân phối, đại lý, showroom để tăng độ phủ và có thể phục vụ khách hàng là người tiêu dùng một cách tốt nhất;</li> <li>Lựa chọn đối tác là những đơn vị uy tín để đảm bảo chất lượng dịch vụ đi kèm;</li> <li>Xây dựng đội ngũ chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp và hệ thống giải quyết khiếu nại khách hàng Call center phục vụ 24/7;</li> <li>Khảo sát, đo lường sự hài lòng của khách hàng (Người tiêu dùng cuối và đối tác phân phối) để tiếp tục phát triển các điểm mạnh của Công ty, cải thiện các điểm khách hàng còn chưa thực sự hài lòng (nếu có), gia tăng giá trị/dịch vụ để đáp ứng tốt nhất sự kỳ vọng của khách hàng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng, theo tiêu chuẩn quốc tế;</li> <li>Sản phẩm đẹp, độc đáo được người tiêu dùng yêu thích và lựa chọn;</li> <li>Chính sách (giá cả, hậu mãi, bảo hành...) hợp lý, cạnh tranh và tương xứng với giá trị mang lại cho khách hàng;</li> <li>Sự yêu mến, gắn kết của khách hàng đối với doanh nghiệp và thương hiệu VICOSTONE®.</li> </ul> |
|  <p><b>Nhà cung cấp</b></p>                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>Những lợi ích về tài chính mà nhà cung cấp đạt được;</li> <li>Không tiết lộ thông tin bí mật của nhà cung cấp cho đối thủ cạnh tranh của họ;</li> <li>Sự cạnh tranh bình đẳng giữa các nhà cung cấp.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Củng cố và mở rộng hệ thống các nhà cung cấp, tạo chuỗi giá trị cung ứng bền vững;</li> <li>Đảm bảo đôi bên cùng có lợi;</li> <li>Đảm bảo việc thực thi và tuân thủ các nghĩa vụ và cam kết giữa các liên quan.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Trao đổi thông tin thông qua quá trình đàm phán Hợp đồng;</li> <li>Gặp gỡ trực tiếp;</li> <li>Đánh giá nhà cung cấp định kỳ hàng năm, trong đó chú trọng khía cạnh an toàn, đảm bảo môi trường và cam kết giữa các bên;</li> <li>Tham dự hội chợ, triển lãm chuyên ngành, để tăng cường tìm kiếm cơ hội hợp tác kinh doanh;</li> <li>Nhận ý kiến trực tiếp thông qua email và số điện thoại của Công ty.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Đảm bảo chất lượng sản phẩm, giá cả cạnh tranh, thời gian giao hàng nhanh giúp Công ty có được sản phẩm, dịch vụ chất lượng như mong muốn với giá cả hợp lý, đủ sức cạnh tranh trên thương trường.</li> </ul>  |



## II Hoạt động gắn kết các bên liên quan (tiếp)

| Bên liên quan   | Mối quan tâm của các bên liên quan  | Mục tiêu Vicostone hướng đến   | Hành động của Vicostone  | Giá trị mang lại  |
|---|---|--|--|---|
|  <p><b>Người lao động</b></p>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>Môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, không phân biệt đối xử;</li> <li>Chính sách lương, thưởng hấp dẫn, chế độ phúc lợi đa dạng, cạnh tranh so với các doanh nghiệp khác;</li> <li>Cơ hội đào tạo, phát triển nghề nghiệp;</li> <li>Những thành tựu và đóng góp của cá nhân được ghi nhận.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng cường tinh thần đoàn kết và hợp tác trong công việc, kỷ luật, tác phong công nghiệp cho người lao động;</li> <li>Tăng cường và nâng cao sự gắn bó, trung thành của người lao động;</li> <li>Đánh giá nhằm cải thiện các chính sách phúc lợi cho người lao động;</li> <li>Truyền thông CBCNV tham gia và đóng góp giá trị cho cộng đồng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, quyền tự do bình đẳng và chăm lo sức khỏe nghề nghiệp;</li> <li>Duy trì và không ngừng nâng cao chính sách phúc lợi và thu nhập tốt;</li> <li>Không ngừng cải thiện môi trường làm việc, mang lại cho nhân viên cơ hội học tập và phát triển;</li> <li>Tất cả các nhân viên được đánh giá kết quả công việc, được tạo điều kiện tối đa để phát huy năng lực;</li> <li>Tổ chức các hoạt động Team Building để tới người lao động;</li> <li>Xây dựng môi trường làm việc gắn bó, cùng học tập và phát triển bền vững;</li> <li>Khảo sát, đo lường định kỳ mức độ hạnh phúc và mong muốn của người lao động để có những cải thiện/giải pháp kịp thời và phù hợp, nhằm xây dựng một môi trường làm việc hạnh phúc.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Luôn duy trì môi trường làm việc an toàn, tỷ lệ bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động được kiểm soát và giảm thiểu;</li> <li>Trong năm 2019, tổ chức 75 khóa đào tạo với tổng chi phí trên 740 triệu đồng;</li> <li>Chính sách lương dựa trên nguyên tắc đảm bảo công bằng, cạnh tranh và hợp lý theo phương pháp 3P (đánh giá theo năng lực, vị trí, hiệu quả công việc).</li> </ul>   |
|  <p><b>Xã hội, cộng đồng, địa phương</b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Chất lượng, mức độ an toàn đối với người sử dụng sản phẩm, tính thân thiện với môi trường của sản phẩm;</li> <li>Không gây ô nhiễm môi trường, không gây ảnh hưởng đến cộng đồng xung quanh;</li> <li>Vấn đề việc làm của người dân địa phương;</li> <li>Kinh tế địa phương phát triển;</li> <li>Những đóng góp cho xã hội của Công ty.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo môi trường an toàn, lành mạnh;</li> <li>Góp phần vào sự phát triển bền vững chung của cộng đồng và xã hội;</li> <li>Gắn sự phát triển của Công ty với trách nhiệm với xã hội, đặc biệt các vấn đề Môi trường an toàn, an sinh tại Xã hội tại địa phương.</li> </ul>                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>Phối hợp với chính quyền địa phương tiếp nhận các ý kiến phản hồi về Công ty;</li> <li>Thực hiện giải quyết công ăn việc làm với thu nhập tốt cho số lượng lao động phần lớn là người địa phương, góp phần ổn định trật tự xã hội và đời sống tại địa phương;</li> <li>Tham gia các hoạt động về môi trường, các hoạt động vì cộng đồng xã hội tại địa phương;</li> <li>Thực hiện các trách nhiệm với cộng đồng, xã hội dựa trên khả năng và thực lực của Công ty; tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội bền vững;</li> <li>Thường xuyên gặp gỡ cơ quan chính quyền địa phương để nắm bắt thông tin và cùng xử lý, xây dựng các chương trình bảo vệ môi trường.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Số lượng lao động là người địa phương tại Công ty là 537 người (chiếm 77,6% tổng lao động);</li> <li>Tài trợ xây dựng đường dân sinh trị giá 800 triệu đồng cho xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội;</li> <li>Trao tặng 30 xe gom rác thu dọn vệ sinh cho xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội;</li> <li>Liên tục cải tiến để đạt chất lượng tốt nhất, thân thiện với môi trường, góp phần bảo vệ môi trường bền vững.</li> </ul> |
|  <p><b>Cơ quan nhà nước</b></p>            | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tuân thủ các quy định pháp luật nói chung và các quyết định của cơ quan quản lý địa phương nói riêng;</li> <li>Thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Nhà nước;</li> <li>Sự tham gia tích cực của Công ty vào các hoạt động do cơ quan Nhà nước tổ chức.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tham gia hoàn thiện các quy định pháp luật, quy định quản lý Nhà nước liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty;</li> <li>Thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước theo quy định;</li> <li>Đóng góp tích cực cho các hoạt động do cơ quan Nhà nước tổ chức.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Liên tục cập nhật các Văn bản pháp lý mới có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty;</li> <li>Thực hiện đầy đủ và đúng hạn trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước theo quy định;</li> <li>Tham vấn ý kiến của cơ quan nhà nước về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty;</li> <li>Tham gia ý kiến đối với các chính sách, quy định của nhà nước;</li> <li>Tham gia các chương trình nâng cao nhận thức cho cộng đồng về phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, các chương trình của Chính phủ nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Góp phần minh bạch hóa thông tin, quảng bá thương hiệu và sản phẩm, dịch vụ tới đông đảo khách hàng thông qua việc cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật;</li> <li>Đóng góp ngày càng nhiều cho xã hội bằng việc thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với cơ quan Nhà nước.</li> </ul>   |
|  <p><b>Cơ quan thông tấn báo chí</b></p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Cung cấp thông tin nhanh chóng và trung thực cho cơ quan báo chí.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng cường trao đổi và chia sẻ thông tin với báo chí, xây dựng hình ảnh doanh nghiệp uy tín, minh bạch.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Giữ mối liên hệ với các cơ quan báo chí và tổ chức họp báo khi cần thông tin;</li> <li>Cung cấp thông tin kết quả hoạt động của Công ty một cách chính xác, thường xuyên và kịp thời để đảm bảo tính minh bạch;</li> <li>Xây dựng và duy trì "văn hóa chia sẻ" để đảm bảo quyền tiếp cận thông tin công bằng giữa các cơ quan báo chí.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Góp phần minh bạch hóa thông tin, nâng cao sự nhận biết thương hiệu, sản phẩm, dịch vụ tới khách hàng nói riêng và công chúng nói chung;</li> <li>Cung cấp những tin tức, bài viết với góc nhìn đa chiều, là một kênh để Công ty thu thập thông tin, nắm bắt thị trường, nhu cầu của khách hàng...</li> </ul>  |



# XÁC ĐỊNH CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

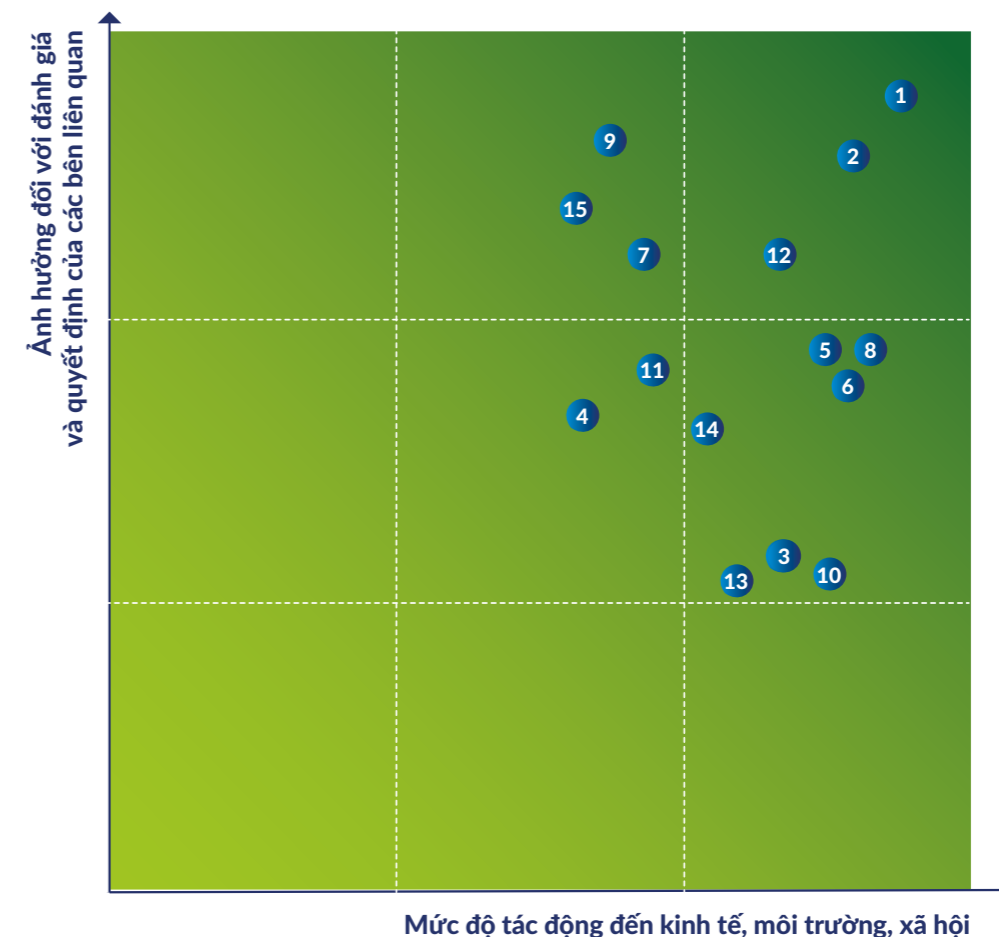
## I Quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu

Trên cơ sở đánh giá mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên liên quan và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, Vicostone tiến hành xác định, chọn lọc và xây dựng ma trận các lĩnh vực trọng yếu năm 2019 nhằm xác định mức độ ưu tiên và phân bổ nguồn lực để đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan. Quá trình đánh giá và lựa chọn các lĩnh vực trọng yếu được thực hiện thông qua việc tham vấn, xác định mong muốn của các bên liên quan và thảo luận nội bộ giữa Ban Lãnh đạo Công ty và đội ngũ tham gia xây dựng báo cáo bền vững của Công ty. Các bước xác định cụ thể như sau:

- 1 Xác định các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững có thể ảnh hưởng tới Vicostone**
  - Theo dõi và đối chiếu xu hướng PTBV trên thế giới;
  - Thông tin từ các hiệp hội, hội thảo liên quan tới PTBV mà Vicostone tham gia;
  - Thông tin phân tích thị trường, ngành;
  - Tham vấn các bên liên quan: Khách hàng, Cổ đông, Nhà đầu tư, Người lao động, Nhà cung cấp, Cơ quan Nhà nước....;
  - Tham chiếu quy định của pháp luật.
- 2 Xác định các vấn đề trọng yếu thông qua tham vấn các bên liên quan**
  - Tập hợp các vấn đề được các bên quan tâm;
  - Sàng lọc các lĩnh vực quan trọng cần được ưu tiên với từng đối tượng liên quan;
  - Căn cứ trên tiêu chuẩn GRI, phân loại các lĩnh vực theo 3 nội dung: Kinh tế - Môi trường - Xã hội.
- 3 Xác định các vấn đề ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động của Vicostone**
  - Phân tích các vấn đề ảnh hưởng tới doanh thu, chi phí, uy tín của Công ty... từ bên ngoài và nội bộ;
  - Sắp xếp các vấn đề theo thứ tự ưu tiên và phân loại theo 3 lĩnh vực Kinh tế - Môi trường - Xã hội.
- 4 Lựa chọn các vấn đề trọng yếu được đưa vào báo cáo**
  - Lập ma trận cân đối giữa các vấn đề mà các bên liên quan đặc biệt quan tâm và các vấn đề ảnh hưởng quan trọng tới hoạt động SXKD của Công ty;
  - Lập danh sách các vấn đề trọng yếu đưa vào báo cáo.

## II Các lĩnh vực trọng yếu năm 2019

MA TRẬN CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU NĂM 2019



- |                                   |  |
|-----------------------------------|--|
| 1 Hiệu quả hoạt động kinh tế      | 9 Sức khỏe và an toàn của khách hàng   |
| 2 Việc làm                        | 10 Cộng đồng địa phương                |
| 3 Tuân thủ về môi trường          | 11 Nước                                |
| 4 Sự hiện diện trên thị trường    | 12 Tiếp thị và nhân hiệu               |
| 5 Nước thải và chất thải          | 13 Đánh giá nhà cung cấp về môi trường |
| 6 Vật liệu                        | 14 Năng lượng                          |
| 7 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp | 15 Giáo dục và đào tạo                 |
| 8 Phát thải                       |  |







## 03

### CHỦ ĐỘNG THÍCH ỨNG ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 66 **PHÁT TRIỂN KINH TẾ**  
Cải thiện nghịch cảnh để tăng trưởng bền vững
- 67 **BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
Tuân thủ và cải tiến không ngừng để phát triển môi trường bền vững
- 73 **VÌ MỘT XÃ HỘI TỐT ĐẸP HƠN**  
Nâng cao trí lực, vun đắp giá trị nhân văn



**PHÁT TRIỂN  
KINH TẾ**

**Cải thiện nghịch cảnh để tăng trưởng bền vững**

- GRI  
201
- GRI  
202
- GRI  
203

- GRI 201 - Hiệu quả hoạt động Kinh tế
- GRI 202 - Sự hiện diện trên thị trường
- GRI 203 - Tác động kinh tế gián tiếp

**I Hiệu quả hoạt động kinh tế**

**1. Phương pháp quản trị**

**Ứng dụng giải pháp công nghệ thông tin để quản lý nguồn lực hiệu quả**

Trước những bất ổn của nền kinh tế trong năm 2019, Vicostone xác định: Để đảm bảo sự tăng trưởng ổn định, Công ty cần xây dựng các kịch bản để ứng phó kịp thời, tận dụng tối đa cơ hội từ trong bối cảnh bất ổn đó, đồng thời củng cố hệ thống quản trị, ứng dụng công nghệ để sẵn sàng cho sự chuyển đổi. Công ty đã phát triển, nâng cấp, triển khai ứng dụng các giải pháp, phần mềm công nghệ thông tin phục vụ quản trị, điều hành và kinh doanh, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh trong xu hướng cách mạng công nghiệp 4.0. Bên cạnh đó, Công ty cũng đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghệ thông tin trọng điểm, hoàn thiện nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu kinh doanh trong thời đại công nghệ số. Một số ứng dụng giải pháp công nghệ thông tin tiêu biểu năm 2019:

- 1
CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG  
(CRM - CUSTOMER RELATIONSHIP MANAGEMENT)
- 2
CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ THÔNG TIN SẢN PHẨM
- 3
CHƯƠNG TRÌNH QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC  
(HRM - HUMAN RESOURCE MANAGEMENT)
- 4
CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ SẢN XUẤT - Z1  
(PHÁT TRIỂN TRÊN NỀN TẢNG SAP - ERP)
- 5
HỆ THỐNG E-LEARNING

Công ty đảm bảo mức tăng trưởng doanh thu theo kế hoạch đặt ra bằng việc nâng cao chất lượng sản phẩm, năng suất lao động và kiểm soát chi phí. Việc cắt giảm và kiểm soát chi phí hợp lý giúp doanh nghiệp giảm giá thành sản phẩm, tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

**2. Phạm vi báo cáo**

Hiệu quả kinh tế của Vicostone thể hiện ở:

- Giá trị kinh tế do Công ty trực tiếp tạo ra
- Giá trị kinh tế được phân bổ tới các bên liên quan: Cổ đông, người lao động, cộng đồng...



## I Hiệu quả hoạt động kinh tế (tiếp)

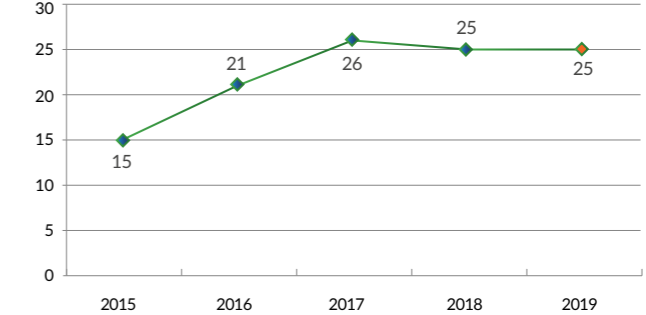
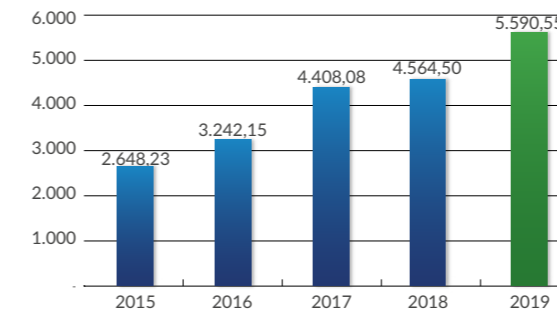
### 3. Tạo lập và phân bổ giá trị kinh tế trực tiếp

Tình hình kinh tế thế giới năm 2019 có nhiều biến động phức tạp. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo, điều hành sát sao của Ban Lãnh đạo, nền tảng quản trị vững chắc, sự nhạy bén trong kinh doanh và sự chủ động tích cực của đội ngũ CBCNV, Vicostone đã có những sách lược đúng đắn và hiệu quả, quản trị rủi ro, nắm bắt cơ hội để hoàn thành vượt mức kế hoạch thách thức đã đề ra cho năm 2019 với tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận cao hơn đáng kể so với năm 2018.

| TT | Chỉ tiêu                                      | ĐVT                          | Năm 2015 | Năm 2016 | Năm 2017 | Năm 2018 | Năm 2019   |
|----|---|------------------------------|----------|----------|----------|----------|------------|
| 1  | Kim ngạch XNK hàng hóa                        | Tr.USD                       | 135,54   | 146,97   | 186,90   | 204,63   | 224,46     |
|    | Trong đó:                                     |                              |          |          |          |          |            |
|    | • Kim ngạch nhập khẩu                         | Tr.USD                       | 41,67    | 31,89    | 47,73    | 64,38    | 42,21      |
|    | • Kim ngạch xuất khẩu                         | Tr.USD                       | 93,87    | 115,08   | 139,17   | 140,25   | 182,25     |
| 2  | Tổng doanh thu                                | Tỷ đồng                      | 2.648,23 | 3.242,15 | 4.408,08 | 4.564,50 | 5.590,55   |
| 3  | Chi phí từ hoạt động kinh doanh               | Tỷ đồng                      | 1.990,03 | 2.356,29 | 3.233,16 | 3.171,98 | 3.867,11   |
| 4  | Tổng lợi nhuận trước thuế                     | Tỷ đồng                      | 479,21   | 813,76   | 1.125,01 | 1.318,51 | 1.652,66   |
| 5  | Tổng lợi nhuận sau thuế                       | Tỷ đồng                      | 404,63   | 675,98   | 1.121,78 | 1.123,54 | 1.410,11   |
| 6  | Nộp ngân sách Nhà nước                        | Tỷ đồng                      | 187,92   | 214,82   | 172,14   | 234,10   | 365,57     |
| 7  | Nợ phải trả                                   | Tỷ đồng                      | 1.782,89 | 1.890,79 | 1.413,86 | 1.673,77 | 2.135,07   |
| 8  | Vốn chủ sở hữu có đến cuối kỳ                 | Tỷ đồng                      | 998,59   | 1.447,14 | 2.395,89 | 2.730,55 | 3.448,69   |
| 9  | Vốn điều lệ                                   | Tỷ đồng                      | 529,99   | 600,00   | 800,00   | 1.600,00 | 1.600,00   |
| 10 | Tỷ lệ trả cổ tức (bằng tiền và bằng cổ phiếu) | % mệnh giá cổ phiếu lưu hành | 40,00%   | 53,21%   | 53,33%   | 140,00%  | 42,04% (*) |
| 11 | Thu nhập bình quân/tháng                      | Triệu đồng/người             | 15,18    | 16,13    | 17,02    | 18,68    | 21,07      |
| 12 | Chi trả lãi vay trong năm                     | Tỷ đồng                      | 81,07    | 50,24    | 40,60    | 32,20    | 55,68      |

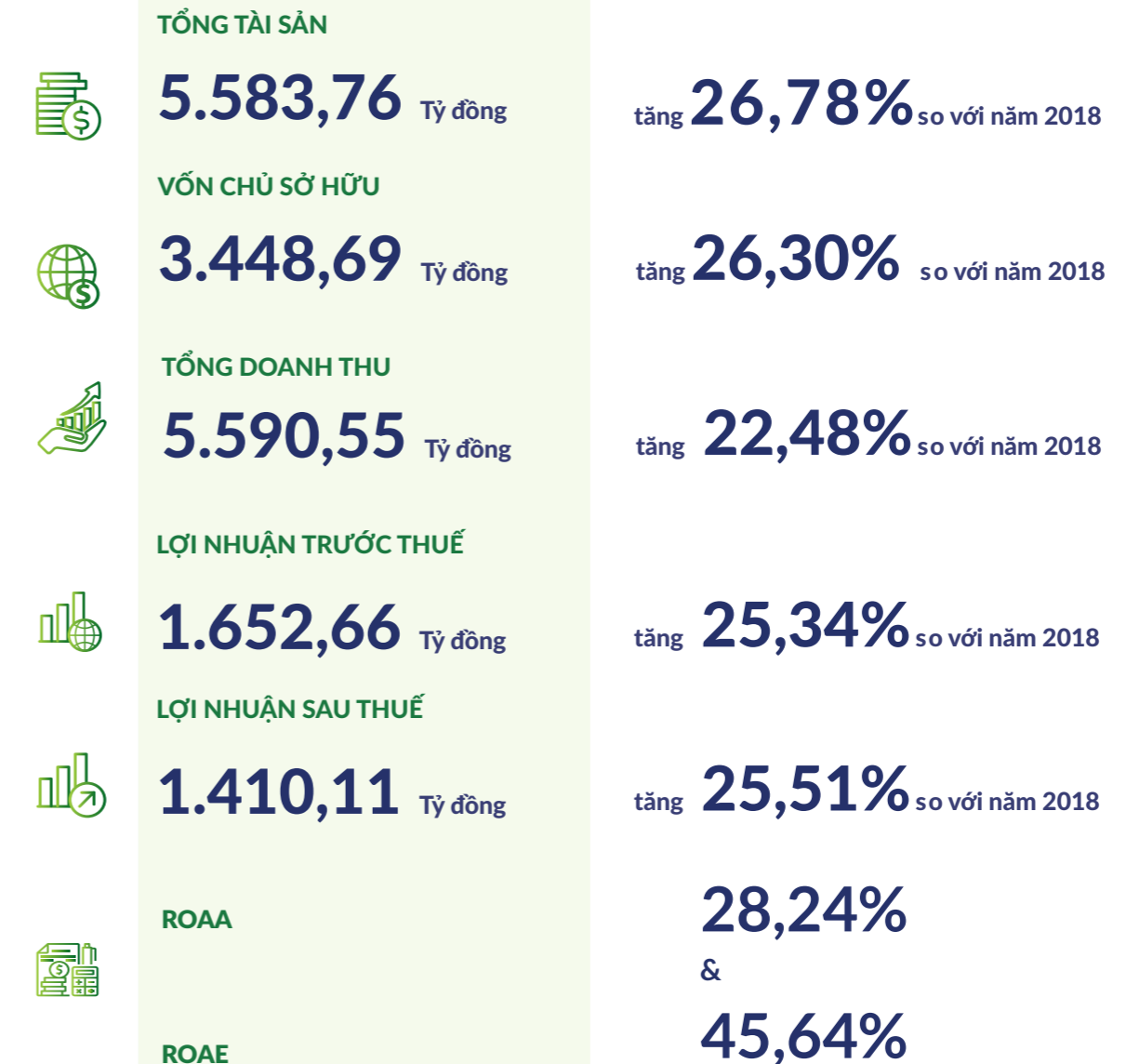
(\*): Ngoài khoản cổ tức 42,04% được trả trong năm 2019 ra, theo Nghị quyết số 02/2020 NQ/VCS-HĐQT ngày 31 tháng 1 năm 2020, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua việc tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 3 năm 2019 với tỷ lệ thanh toán là 20%/cổ phiếu, thời gian thanh toán là ngày 31/03/2020.

### 3.1 Doanh thu và Lợi nhuận



Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng của Vicostone (Đơn vị: Tỷ đồng)

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)



## I Hiệu quả hoạt động kinh tế (tiếp)

Tổng doanh thu thực hiện năm 2019 đạt 105,29% kế hoạch, tăng trưởng 22,48% so với năm 2018.

Lợi nhuận trước thuế đạt 105,63% kế hoạch đặt ra, tăng trưởng 25,34% so với năm 2018.

Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần và Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân năm 2019 tiếp tục được duy trì ở mức cao và cao hơn so với năm 2018. Các chỉ số này lần lượt là 25,35% và 45,64%. Đây cũng là năm thứ 4 liên tiếp ROAE của Vicostone ở mức trên 40% và ROAA ở mức trên 20%

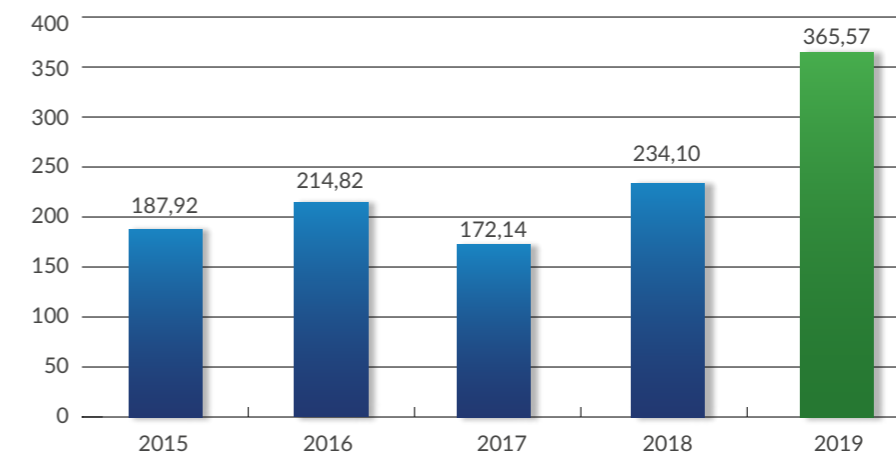
Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế năm 2019 của Vicostone vượt kế hoạch đề ra do Công ty đã chủ động dự báo và nắm bắt thời cơ và đưa ra các giải pháp ứng phó kịp thời, cụ thể:

- Từ tháng 10/2018 trở đi, Mỹ áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm đá thạch anh nhân tạo Trung Quốc khiến sản lượng nhập của Trung Quốc vào thị trường Mỹ giảm xuống. Đây là cơ hội tăng doanh thu tại thị trường Mỹ cho các Nhà xuất khẩu đá thạch anh nhân tạo từ các quốc gia khác, trong đó có Việt Nam.
- Công ty đã phát huy nền tảng bền vững và chủ động ứng phó trước những biến động trên các khía cạnh chính như sau:
  - » Giá trị và uy tín thương hiệu: Trong năm qua, thương hiệu của Công ty tiếp tục được phát triển trên thị trường nội địa và quốc tế trở thành một trong những lựa chọn hàng đầu của giới chuyên môn và người tiêu dùng. Đây là lợi thế cạnh tranh và điều kiện thuận lợi để Vicostone tăng doanh thu.
  - » Sức mạnh nội lực của Công ty tiếp tục được xây dựng và nâng cao về các mặt: Nhân lực, hệ thống, công nghệ, tài chính...
  - » Triển khai hiệu quả công tác quản trị, đặc biệt trong công tác quản trị rủi ro: nhận biết và quản trị rủi ro để sẵn sàng ứng phó kịp thời, đồng thời chủ động chuyển đổi với các giải pháp linh hoạt, nhạy bén. Việc kiểm soát và cắt giảm chi phí cũng được triển khai trong mọi hoạt động của Công ty thông qua việc ứng dụng các giải pháp công nghệ, sáng tạo, đổi mới đồng thời đảm bảo tiêu chuẩn trong mọi hoạt động với mức chi phí tối ưu.

### 3.2 Đóng góp Ngân sách Nhà nước

Vicostone luôn nhận thức tầm quan trọng của việc nộp ngân sách Nhà nước - công cụ giúp điều tiết vĩ mô nền kinh tế - xã hội, kích thích sự tăng trưởng kinh tế, an sinh xã hội. Mức đóng góp cho ngân sách Nhà nước luôn ở mức cao do Công ty luôn phấn đấu hoàn thành kế hoạch tăng trưởng cao trong doanh thu và lợi nhuận.

Năm 2019 Công ty đã đóng góp 365,57 tỷ đồng vào ngân sách Nhà nước, trong đó chủ yếu là thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu, thuế thu nhập cá nhân và thuế nhập khẩu. Tỷ lệ tăng trưởng 56% so với năm 2018.



Đóng góp Ngân sách Nhà nước (Đơn vị: Tỷ đồng)



## I Hiệu quả hoạt động kinh tế (tiếp)

### 3.3 Trả cổ tức

Việc chi trả cổ tức cho các cổ đông được Công ty thực hiện theo tỷ lệ, hình thức chi trả cổ tức hàng năm đã được ĐHCĐ phê chuẩn trên cơ sở đề xuất của HĐQT và tuân thủ các nguyên tắc cơ bản sau:

- Chi trả cổ tức cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, sau khi đã trích lập các quỹ, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
- Sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các khoản nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả;
- Đảm bảo được hai mục tiêu cơ bản: quyền lợi cho các cổ đông và nhu cầu vốn mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhờ hiệu quả về lợi nhuận đạt được, trong giai đoạn từ năm 2015 tới 2019, Công ty luôn duy trì việc trả cổ tức với tỷ lệ cao (từ 40% trở lên). Năm 2019, Vicostone đã trích 627,2 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức bằng tiền lần 1 và lần 2; 240,25 tỷ đồng để trả cổ tức bằng cổ phiếu. Tháng 3/2020, Công ty tiếp tục trích 20% lợi nhuận sau thuế tương ứng với 320 tỷ đồng để trả cổ tức năm 2019 lần 3.

| Năm  | Tỷ lệ cổ tức | Số tiền cổ tức đã trích trong năm (đồng) | Số tiền cổ tức thanh toán trong năm (đồng) | Ghi chú   |
|------|--------------|--|--|---|
| 2015 | 40%          | 169.597.804.000                          | 169.571.493.275                            | Trích từ LNST năm 2015                                      |
| 2016 | 40%          | 190.797.404.000                          | 275.186.472.700                            | Trích từ LNST năm 2016                                      |
|      | -13,21%      | 70.007.490.000                           | -  | Trả cổ tức bằng cổ phiếu                                    |
| 2017 | 20%          | 120.000.000.000                          | 120.012.199.500                            | Trích từ LNST năm 2017                                      |
|      | -33,33%      | 200.000.000.000                          | -  | Trả cổ tức bằng cổ phiếu                                    |
| 2018 | 40%          | 476.800.000.000                          | 388.181.228.100                            | Trích 20% từ LNST năm 2017+ 20% từ LNST năm 2018            |
|      | 100%         | 800.000.000.000                          | -  | Trả cổ tức bằng cổ phiếu                                    |
| 2019 | 40%          | 627.200.000.000                          | 731.512.226.500                            | Trích 40% từ LNST năm 2019                                  |
|      | 2,04%        | 240.247.311.882                          | -  | Phân phối cổ phiếu thưởng cho cổ đông từ nguồn cổ phiếu quỹ |

## II Sự hiện diện trên thị trường

### 1. Phương pháp quản trị: Đảm bảo công bằng và tăng trưởng lương thưởng cho người lao động

Vicostone xây dựng chính sách lương thưởng dựa trên nguyên tắc: Đảm bảo tính công bằng và tương xứng với năng lực, đóng góp của người lao động, có tính cạnh tranh với thị trường lao động để giữ chân nhân sự.

Vicostone trả lương theo phương pháp 3P (Trả lương theo năng lực, vị trí, hiệu quả công việc) và trả lương khoán theo sản lượng và doanh thu bán hàng. Mức lương của CBCNV được xác định theo đúng vị trí chức danh công việc, trên cơ sở những tiêu chí đánh giá rõ ràng và mang tính định lượng, đảm bảo phù hợp với năng lực và kết quả công việc đạt được.

Mức lương thử việc và lương khởi điểm sau khi ký hợp đồng chính thức của nhân viên mới tại Vicostone, không phân biệt nam/nữ, đều cao hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ.

Năm 2019, Công ty tiến hành xây dựng Khung năng lực mới cho từng vị trí, từng bộ phận nhằm đánh giá năng lực của CBCNV một cách chính xác, từ đó nâng cao tiêu chí công bằng trong cách trả lương. Ngoài việc điều chỉnh thu nhập tăng theo mức độ lạm phát và trượt giá của nền kinh tế, Công ty thực hiện tăng thu nhập hằng năm cho nhóm CBCNV có năng lực và kết quả hoàn thành công việc được đánh giá cao.

Bên cạnh đó, Công ty bổ sung các chính sách về phụ cấp phục vụ công việc như bồi dưỡng, phụ cấp công tác (xăng xe, điện thoại, ăn trưa...) giúp người lao động yên tâm làm việc, cống hiến cho Công ty.

Chính sách lương thưởng được gắn liền với thành tích công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh như thưởng thành tích, hiệu quả công việc hàng tháng, thưởng kinh doanh, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, chế độ thưởng cho tập thể và CBCNV có thành tích xuất sắc (Tập thể tiêu biểu, Người lao động tiêu biểu). Ngoài ra, Công ty có chế độ thưởng các ngày Lễ lớn như (Tết Dương Lịch, Tết Nguyên đán, Lễ 30/4 và 1/5, Lễ Quốc khánh 2/9), nghỉ mát hàng năm, thành lập Công ty...



CBCNV được vinh danh Người lao động tiêu biểu tại Hội nghị Tổng kết của Công ty



## II Sự hiện diện trên thị trường (tiếp)

### 2. Phạm vi báo cáo

- Việc thực hiện một cách công bằng và không có sự phân biệt giới tính trong việc trả lương tại Vicostone
- Thu nhập trung bình của người lao động Vicostone từ 2010 đến năm 2019

### 3. Mức lương và thu nhập bình quân của người lao động

Đối với lương thử việc: Tỷ lệ giữa mức lương thử việc thấp nhất bình quân trả cho người lao động bằng 108% so với mức lương tối thiểu vùng. Tỷ lệ giữa mức lương thử việc bình quân bằng ít nhất 126% so với lương tối thiểu vùng.

Đối với lương khởi điểm: Tỷ lệ giữa mức lương khởi điểm thấp nhất bình quân của người lao động ít nhất bằng 142% và trung bình bằng 214% so với mức lương tối thiểu vùng.

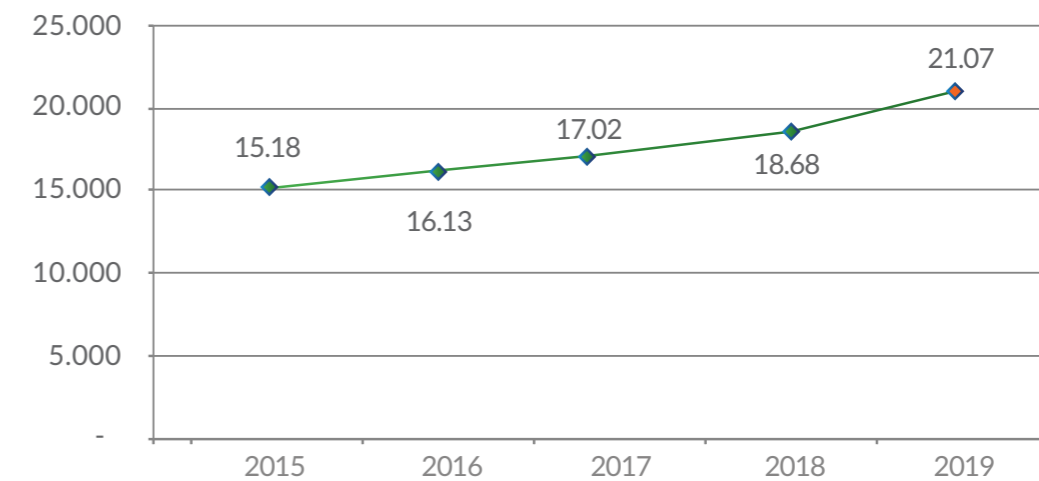
Vicostone trả lương cho người lao động dựa trên vị trí làm việc và năng lực của mỗi cá nhân, không phân biệt giới tính.

| STT | Chỉ tiêu:   | Đơn vị tính | Lương tháng thấp nhất năm 2019 | Lương tháng bình quân năm 2019 |
|-----|---|-------------|--------------------------------|--------------------------------|
| 1   | Lương tối thiểu vùng theo quy định của Nhà nước   | Đồng        | 4.180.000                      | 4.180.000                      |
| 2   | Lương thử việc  | Đồng        | 4.500.000                      | 5.250.000                      |
| 3   | Lương khởi điểm bình quân của nhân viên tuyển dụng mới                                    | Đồng        | 5.953.172                      | 8.937.296                      |
| 4   | Tỷ lệ (%) mức lương thử việc của nhân viên tuyển dụng mới so với mức lương tối thiểu vùng | %           | 108%                           | 126%                           |
| 5   | Tỷ lệ (%) mức lương thỏa thuận trung bình của nhân viên so với mức lương tối thiểu vùng   | %           | 142%                           | 214%                           |
| 6   | Tỷ lệ (%) thu nhập trung bình của Nhân viên so với mức lương tối thiểu vùng               | %           | 504,14%                        | 504,14%                        |



CBCNV trao đổi công việc tại văn phòng Công ty

Thu nhập trung bình từ năm 2010 đến năm 2019 của người lao động Vicostone liên tục tăng, cụ thể thu nhập bình quân/tháng của người lao động Vicostone năm 2019 tăng 13% so với năm 2018 và đã tăng gần 40% trong vòng 5 năm trở lại đây (từ năm 2015).



Thu nhập bình quân 2015 - 2019 (ĐVT: Nghìn đồng/người/tháng)





**BẢO VỆ  
MÔI TRƯỜNG**

**Tuân thủ và cải tiến để  
bảo vệ môi trường bền vững**

- GRI  
301
- GRI  
302
- GRI  
303
- GRI  
305
- GRI  
306
- GRI  
307

- GRI 301 - Vật liệu
- GRI 305 - Phát thải
- GRI 302 - Năng lượng
- GRI 306 - Nước thải và chất thải
- GRI 303 - Nước
- GRI 307 - Tuân thủ về môi trường

**I Tuân thủ về môi trường**

**1. Tuân thủ về môi trường**

**1.1 Phương pháp quản trị**

Về hệ thống pháp lý: Ngay từ giai đoạn đầu, Vicostone đã thực hiện đánh giá tác động môi trường, được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, cấp giấy chứng nhận, giấy phép về môi trường. Trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tuân thủ các cam kết bảo vệ môi trường, trong đó các đơn vị độc lập, đủ năng lực thực hiện giám sát các vấn đề môi trường của Công ty theo định kỳ hàng năm.

Về hệ thống quản lý an toàn môi trường: Hiện tại, Công ty đã và đang áp dụng, liên tục cập nhật, nâng cấp hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015; tuân thủ các yêu cầu của tiêu chuẩn cũng như các quy trình thuộc các hệ thống nêu trên. Hoạt động đánh giá và kiểm tra công tác bảo vệ môi trường được duy trì thực hiện hàng ngày, kịp thời xử lý tình huống phát sinh, không để xảy ra ảnh hưởng gây ô nhiễm môi trường.

**1.2 Phạm vi báo cáo**

- Các hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường;
- Hệ thống quản lý tích hợp HSEQ;
- Các hoạt động khuyến khích CBCNV tham gia bảo vệ môi trường.

**1.3 Tuân thủ các quy định của pháp luật**

Căn cứ các quy định pháp luật về môi trường như: Luật Bảo vệ Môi trường, các nghị định, thông tư liên quan lĩnh vực môi trường, Công ty cổ phần Vicostone cam kết:

- Tuân thủ đầy đủ hồ sơ pháp lý môi trường của cơ sở: Báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy xác nhận hoàn thành công trình, biện pháp Bảo vệ môi trường, giấy phép xả thải, sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại...;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;
- Thực hiện đầy đủ các hoạt động quan trắc cam kết tại báo cáo đánh giá tác động môi trường và các trách nhiệm tại giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường trong giai đoạn vận hành;
- Thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ môi trường tới cơ quan quản lý Nhà nước.



## I Tuân thủ về môi trường (tiếp)

Trong năm 2019, Vicostone không để xảy ra bất cứ trường hợp vi phạm nào về pháp luật môi trường.

Bên cạnh các hoạt động bảo vệ và gìn giữ môi trường do Công ty trực tiếp thực hiện, Vicostone phối hợp với các công ty chuyên cung cấp dịch vụ để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường. Trong năm 2019, Công ty đã đầu tư hàng tỷ đồng, ký kết các hợp đồng quan trắc, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và các hợp đồng khác liên quan đến công tác bảo vệ môi trường, cụ thể như sau:

| STT | Các hoạt động bảo vệ môi trường   | Nhà cung cấp dịch vụ   |
|-----|---|--|
| 1   | Xử lý chất thải từ hệ thống xử lý nước sinh hoạt                        | CTCP Môi trường đô thị và Công nghiệp 11 - Urenco 11                           |
| 2   | Đo kiểm môi trường lao động   | CTCP Kỹ thuật và Phân tích môi trường  |
| 3   | Xử lý chất thải nguy hại  | CTCP Môi trường đô thị và Công nghiệp 11 - Urenco 11                           |
| 4   | Quan trắc môi trường định kỳ  | CTCP Kỹ thuật và Phân tích môi trường  |
| 5   | Vận chuyển, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường (bavia bột đá) | CTCP Môi trường Đô thị và Công nghiệp Hà Nội<br>Công ty TNHH Môi trường Phú Hà |
| 6   | Vận chuyển, xử lý nilon thải  | CTCP Môi trường đô thị và Công nghiệp 11 - Urenco 11                           |
| 7   | Vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt                                    | CTCP Môi trường đô thị và Công nghiệp 11 - Urenco 11                           |
| 8   | Đo kiểm nồng độ bụi để triển khai giải pháp kiểm soát nội bộ            | Viện Sức khỏe nghề nghiệp - Bộ Y tế  |
| 9   | Vận hành hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt                             | Công ty TNHH Nước và vệ sinh môi trường Việt Nam                               |
| 10  | Đóng phí bảo vệ môi trường với nước thải công nghiệp                    | Nộp về Cục thuế Hà Nội   |

## 1.4 Hệ thống Quản lý tích hợp HSEQ

HSEQ (Health Safety Environment & Quality) là hệ thống quản lý tích hợp các khía cạnh sức khỏe, an toàn, môi trường và chất lượng được Vicostone triển khai đồng bộ nhằm: cung cấp một cách ổn định những sản phẩm và dịch vụ an toàn, chất lượng thỏa mãn các yêu cầu của khách hàng; bảo vệ sức khỏe cho người lao động và người tiêu dùng; nâng cao công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với các điều kiện môi trường biến đổi cân bằng với các nhu cầu kinh tế - xã hội



Các hệ thống quản lý trong hệ thống quản lý tích hợp HSEQ

| Tiêu chuẩn áp dụng | Tên hệ thống          | Ngày đăng ký đầu tiên | Ngày hiệu lực | Số chứng nhận | Tổ chức chứng nhận |
|--------------------|-----------------------|-----------------------|---------------|---------------|--------------------|
| ISO 9001:2015      | HT Quản lý chất lượng | 24/01/2006            | 14/09/2018    | FM 692548     | BSI                |
| ISO 14001:2015     | HT Quản lý môi trường | 25/10/2006            | 14/09/2018    | EMS 692550    | BSI                |
| ISO 45001:2018     | HT Quản lý ATSKNN     | 20/10/2015            | 16/08/2019    | OHS 692551    | BSI                |
| SA 8000:2014       | HT Trách nhiệm xã hội | 21/12/2010            | 21/12/2019    | SA 569249     | BSI                |



Năm 2019, Công ty đã chủ động áp dụng hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo ISO 45001:2018 để thay thế cho phiên bản trước đó OHSAS 18001:2007 (Hệ thống OHSAS 18001 sẽ được chuyển sang ISO 45001 kể từ ngày 12/03/2021). Hệ thống quản lý ATSKNN ISO 45001:2018 là phiên bản mới nhất tại thời điểm áp dụng với những điều khoản bổ sung về cách thức xác định và đánh giá bối cảnh, quản lý rủi ro và cơ hội, sự thấu hiểu nhu cầu và mong đợi của người lao động và các bên quan tâm khác. Đồng thời, tăng cường sự tham gia và tham vấn của người lao động ở tất cả các cấp bậc và chức năng cần thiết trong việc phát triển, hoạch định, thực hiện, đánh giá kết quả hoạt động và các hành động để cải tiến liên tục hệ thống OH&S.







## I Tuân thủ về môi trường (tiếp)

Đối với mỗi tiêu chuẩn, Công ty xây dựng các mục tiêu riêng, rõ ràng, cụ thể theo tình hình thực tế của giai đoạn đó. Đồng thời, với từng mục tiêu đều được xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động chi tiết để chuẩn bị chủ động, sẵn sàng các nguồn lực nhằm đạt được các mục tiêu theo kỳ vọng. Cụ thể như sau:

| Stt | Tiêu chuẩn  | Nội dung/yêu cầu  | Mục tiêu   |
|-----|---|---|--|
| 1   | <br>ISO 9001:2015    | Các yêu cầu về cách thức thực hiện và kiểm soát chất lượng của toàn bộ các hoạt động ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: nhận diện và quản lý rủi ro; nghiên cứu và phát triển sản phẩm; mua hàng; đánh giá nhà cung cấp; triển khai sản xuất hàng loạt; đóng hàng; đánh giá sự hài lòng của khách hàng...  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm soát chất lượng của các quá trình trình, xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động, kiểm tra chéo, loại bỏ lãng phí trong quá trình triển khai sản xuất kinh doanh. Từ đó, cung cấp ổn định hiệu quả các sản phẩm và dịch vụ đáp ứng yêu cầu của khách hàng, yêu cầu của luật định có liên quan;</li> <li>Tạo thuận lợi, cung cấp các nguồn lực cần thiết để phát triển các cơ hội được nhận định phù hợp với bối cảnh Công ty qua các giai đoạn. Qua đó, nâng cao thỏa mãn khách hàng;</li> <li>Nhận diện, giải quyết rủi ro nhanh chóng kịp thời phù hợp với sự biến đổi của bối cảnh và mục tiêu của Công ty;</li> <li>Xây dựng cách thức kiểm soát nhằm chứng tỏ sự phù hợp với các yêu cầu của luật định của hệ thống quản lý chất lượng.</li> </ul>   |
| 2   | <br>ISO 14001:2015 | Các yêu cầu về: xác định bối cảnh; nhận diện và quản lý rủi ro; xác định, đánh giá các khía cạnh môi trường; mức độ tuân thủ quy định pháp luật về môi trường; theo dõi và đo lường an toàn môi trường và sức khỏe nghề nghiệp; chuẩn bị sẵn sàng và ứng phó với các tình huống khẩn cấp về môi trường; kiểm soát nhà thầu với các tác động liên quan tới môi trường; quản lý nước thải, chất thải rắn, khí thải... | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua việc xác định, đánh giá các khía cạnh môi trường, nhận diện và quản lý các rủi ro ứng với từng bối cảnh cụ thể để đưa ra các giải pháp cụ thể phù hợp. Từ đó, môi trường được bảo vệ nhờ cách ngăn ngừa hoặc giảm nhẹ các tác động bất lợi, các tác động bất lợi tiềm ẩn;</li> <li>Công ty thực hiện đủ và đúng các nghĩa vụ tuân thủ sự phù hợp;</li> <li>Nâng cao kết quả thực hiện môi trường, kiểm soát hoặc gây ảnh hưởng đến cách thức mà các sản phẩm và dịch vụ của Công ty hiện đang thiết kế, sản xuất tiêu thụ và xử lý bằng cách áp dụng quan điểm vòng đời để có thể ngăn chặn những tác động môi trường này sinh do sự bất cẩn tại bất kỳ nơi nào trong phạm vi vòng đời;</li> <li>Đạt được lợi ích tài chính và hoạt động khác từ việc thực hiện các giải pháp thân thiện với môi trường nhằm củng cố vị thế trên thị trường của Công ty;</li> <li>Là một trong nhiều kênh trao đổi các thông tin về môi trường cho các bên có quan tâm có liên quan.</li> </ul> |

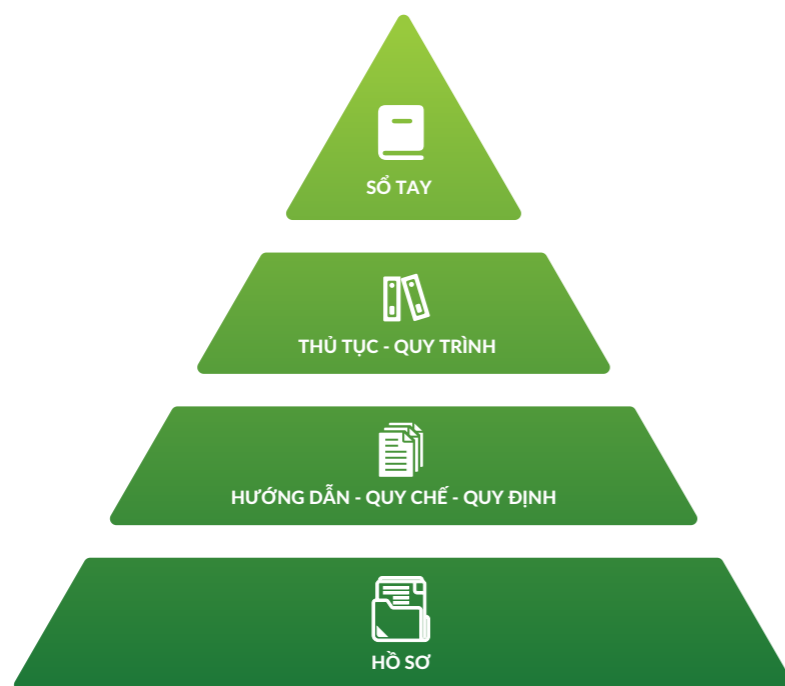
| Stt | Tiêu chuẩn  | Nội dung/yêu cầu   | Mục tiêu  |
|-----|---|--|---|
| 3   | <br>ISO 45001:2018 | Các yêu cầu về: xác định và đánh giá bối cảnh; quản lý rủi ro và cơ hội; nhu cầu và mong đợi của người lao động và các bên quan tâm khác; mức độ tuân thủ quy định pháp luật về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp; sự lãnh đạo và sự tham gia của người lao động; chuẩn bị sẵn sàng và ứng phó với các tình huống khẩn cấp về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp; kiểm soát nhà thầu với các tác động liên quan tới an toàn; quản lý sức khỏe nghề nghiệp; bảo hộ lao động... | <ul style="list-style-type: none"> <li>Việc chủ động loại bỏ các mối nguy và giảm thiểu rủi ro về an toàn sức khỏe nghề nghiệp bằng cách thực hiện các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ giúp ngăn ngừa thương tích và bệnh tật liên quan tới công việc cho người lao động và cung cấp nơi làm việc an toàn và lành mạnh;</li> <li>Hỗ trợ Công ty hoàn thành các yêu cầu pháp lý và yêu cầu khác liên quan tới an toàn sức khỏe nghề nghiệp;</li> <li>Tạo các cơ chế phù hợp, đồng thời đào tạo nhận thức để người lao động tích cực và chủ động tham gia tham vấn vào việc xây dựng, giám sát và cải tiến hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp. Từ đó, tạo môi trường tốt cho các hoạt động nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.</li> </ul>  |
| 4   | <br>SA 8000:2014 | Các yêu cầu về: Lao động trẻ em; lao động cưỡng bức; sức khỏe và an toàn nơi làm việc; quyền tự do hiệp hội và thỏa ước tập thể; phân biệt đối xử; tiền lương và các phúc lợi xã hội...  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng cường niềm tin của khách hàng về sản phẩm được tạo ra trong môi trường làm việc an toàn và công bằng, giảm thiểu các chi phí giám sát. Đồng thời giúp Công ty tạo được lợi thế cạnh tranh, thu hút được nhiều khách hàng hơn, xâm nhập được vào thị trường mới có yêu cầu cao;</li> <li>Giúp tạo mối quan hệ tốt hơn với khách hàng và có được các khách hàng trung thành;</li> <li>Là bằng chứng chứng tỏ chắc chắn với các bên liên quan rằng các chính sách, thủ tục và hoạt động thực tiễn là phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn này;</li> <li>Nâng cao điều kiện làm việc cho người lao động, giúp Công ty dễ dàng thu hút được các nhân viên giỏi có kỹ năng tốt, hướng tới xây dựng nguồn nhân lực bền vững;</li> <li>Tạo môi trường xã hội tốt để tăng năng suất, tối ưu hiệu quả quản lý.</li> </ul> |



## I Tuân thủ về môi trường (tiếp)

### Vận hành Hệ thống

Để đảm bảo các tiêu chuẩn trong hệ thống quản lý tích hợp được triển khai một cách hiệu quả phù hợp với với bối cảnh thực tế, Công ty đã xây dựng và áp dụng hệ thống hướng dẫn phù hợp với Công ty cho từng tiêu chuẩn bao gồm:



#### Sổ tay

Chính sách, mục tiêu tổng thể của hệ thống áp dụng

#### Hướng dẫn, quy chế, quy trình

Mô tả chi tiết cách thực hiện các công việc cụ thể

#### Thủ tục quy trình

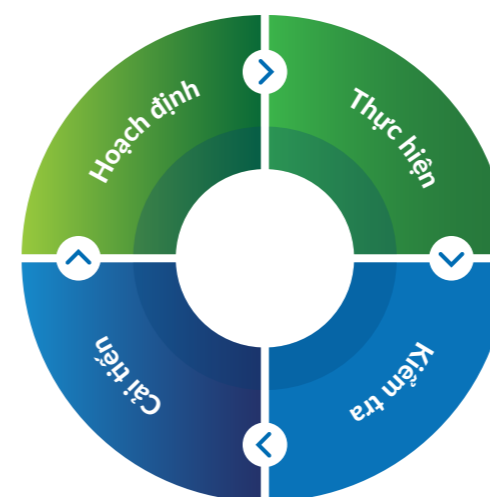
Mô tả việc thực hiện các hoạt động, các phương pháp, các bước thực hiện công việc và trách nhiệm thực hiện

#### Hồ sơ

Hệ thống bằng chứng của các hoạt động được thực hiện

Hệ thống tài liệu được xây dựng, cải tiến liên tục để phù hợp với bối cảnh hoạt động thực tế trong từng giai đoạn, được triển khai áp dụng đối với tất cả các lĩnh vực, tất cả các phòng ban. Từ đó, các quá trình hoạt động được thực hiện một cách hiệu quả dựa trên các nền tảng và nguồn lực chủ động, giảm thiểu các rủi ro và nâng cao các giá trị của Công ty.

Hệ thống quản lý tích hợp HSEQ được vận hành trên nguyên tắc P – D – C – A (Plan: Hoạch định – Do: Thực hiện – Check: Kiểm tra – Act: Cải tiến) đảm bảo tất cả các hoạt động, quá trình được vận hành và cải tiến liên tục phù hợp với từng bối cảnh cụ thể.



#### Do - Thực hiện

- Thực hiện theo kế hoạch hành động đã thiết lập;
- Thực hiện theo các quá trình đã được thiết lập;
- Đào tạo và tái đào tạo định kỳ các khóa học bổ trợ.

#### Check - Kiểm tra

- Đánh giá nội bộ bởi đơn vị chức năng của Công ty;
- Đánh giá chéo giữa các bộ phận;
- Đánh giá từ khách hàng;
- Đánh giá từ tổ chức chứng nhận;
- Đánh giá từ các cơ quan Nhà nước.

#### Plan - Hoạch định

- Dựa trên bối cảnh, các quy định của pháp luật để thiết lập chính sách, mục tiêu cho từng giai đoạn;
- Thiết lập chương trình hành động để đạt được mục tiêu;
- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ nguồn lực để đạt được mục tiêu;
- Nhận diện và đưa ra các hành động phòng ngừa rủi ro.

#### Act - Cải tiến

- Thực hiện cải tiến theo các khuyến nghị trong các báo cáo đánh giá nội bộ, bên ngoài;
- Cải tiến, cập nhật hệ thống theo các tiêu chuẩn tiên tiến, mới nhất hiện hành; Tổ chức thực hiện các chương trình Kaizen – 5S nội bộ.

Việc quản lý các quá trình và tổng thể các hệ thống tích hợp có thể đạt được thông qua sử dụng chu trình P – D – C – A với trọng tâm chung là tư duy dựa trên rủi ro nhằm tận dụng các cơ hội, nguồn lực, thích ứng nhanh với sự thay đổi của bối cảnh và ngăn ngừa kết quả không mong muốn.



## I Tuân thủ về môi trường (tiếp)

### 1.5 Chương trình Kaizen - 5S

Để thích ứng với sự thay đổi của môi trường sản xuất kinh doanh, cũng như chủ động nâng cao năng suất chất lượng bằng nội lực doanh nghiệp, chương trình Kaizen-5S trở thành một phần không thể thiếu trong công tác sản xuất, hoạt động hàng ngày của Công ty, để tạo nên những thay đổi, cải tiến nhỏ góp phần mang lại những giá trị tích cực, đóng góp quan trọng cho sự phát triển của tổ chức.

Với phương châm: “Cải tiến liên tục, áp dụng công nghệ xanh, sạch, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng ngăn chặn và giảm thiểu ô nhiễm, đảm bảo an toàn sức khỏe nghề nghiệp và an sinh cho người lao động”, Công ty khuyến khích hoạt động sáng tạo và cải tiến với các nguyên tắc như sau:

- 1**

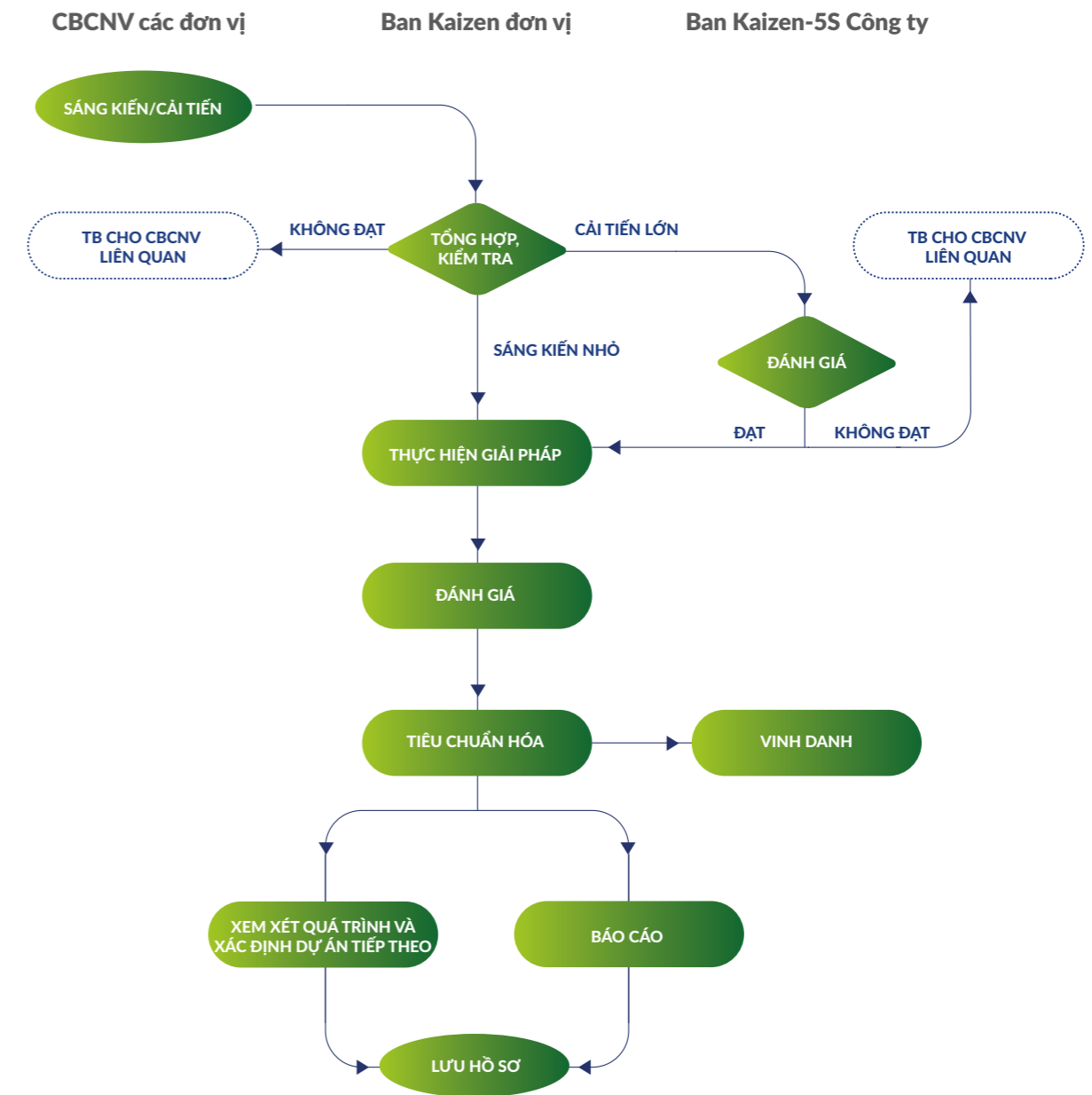
Khuyến khích sự sáng tạo thông qua trao quyền và tự chịu trách nhiệm: Lãnh đạo Công ty cụ thể hóa việc khuyến khích sự sáng tạo của cán bộ công nhân viên thông qua các quy trình, hướng dẫn công việc và ủy quyền, trao quyền cho cấp dưới thực hiện và chịu trách nhiệm.
- 2**

Khuyến khích sự sáng tạo thông qua kênh thông tin đa chiều: Khuyến khích sáng tạo cải tiến không chỉ là chỉ thị từ lãnh đạo xuống cán bộ công nhân viên mà còn là những ý kiến đóng góp, cải tiến do các cấp đề xuất. Thông qua các phòng ban chức năng, các ý kiến này được kiểm tra, đánh giá một cách độc lập để xem xét và đưa vào triển khai. Động lực từ sự phản ánh thông tin đa chiều và tính sáng tạo, phản biện của người lao động sẽ giúp tạo ra hệ thống cải tiến liên tục trong toàn doanh nghiệp, nhờ vậy, các quyết định được đưa ra nhanh chóng và đề xuất cải tiến hợp lý được thực hiện ngay lập tức.
- 3**

Khuyến khích sự sáng tạo thông qua các hình thức khen thưởng động viên: Ý tưởng chỉ có giá trị khi được thực hiện và kiểm chứng bằng kết quả thực tiễn. Những ý tưởng, sáng kiến được đánh giá có tính khả thi cao sẽ được khen thưởng, biểu dương kịp thời, đồng thời được yêu cầu triển khai áp dụng vào thực tế và phổ biến nhân rộng.
- 4**

Khuyến khích sự sáng tạo, cải tiến thông qua các hoạt động đánh giá của các bộ phận độc lập như Ban Tiêu chuẩn, Ban Quản trị rủi ro, Ban Kiểm toán nội bộ, Ban ISO để tìm ra cơ hội cải tiến, tạo sự linh hoạt, thuận lợi trong quá trình làm việc và sản xuất.

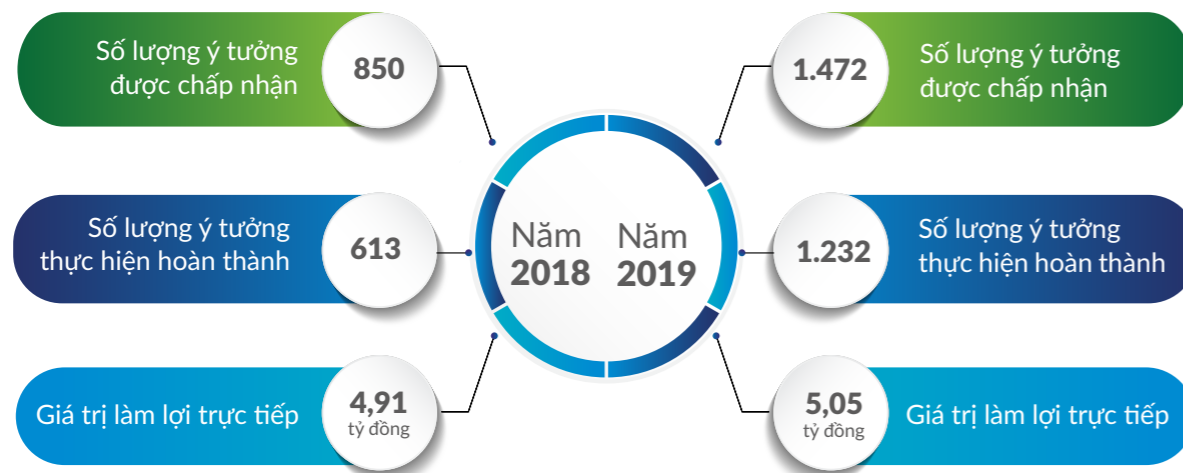
### Quy trình đánh giá và khen thưởng các sáng kiến cải tiến



## I Tuân thủ về môi trường (tiếp)

### Hoạt động Kaizen

Vicostone khuyến khích và vận động CBCNV tích cực đóng góp ý tưởng cải tiến ngay từ những hành động nhỏ nhất. Các ý tưởng Kaizen được chấp nhận dựa trên tiêu chí giá trị đối với an toàn; môi trường; quản lý sản phẩm; quản lý thiết bị; quản lý khu vực làm việc; vận chuyển, dịch vụ khách hàng; đào tạo và phát triển con người, kiểm soát năng suất, chất lượng, bảo dưỡng. Trong năm 2019, các Kaizen thuộc về công tác sản xuất, thiết bị mang lại giá trị hiệu quả cao. Số lượng ý tưởng Kaizen được chấp nhận, thực hiện và giá trị hiệu quả tăng mạnh so với các năm trước đó. Giá trị hiệu quả về kinh tế năm 2019 cũng tăng mạnh với các năm trước.



Kết quả công tác kaizen - 5S năm 2018 và 2019

Nhằm đánh giá các sáng kiến hay, đồng thời khích lệ động viên kịp thời các cá nhân có ý tưởng Kaizen hay, Ban chỉ đạo Kaizen - 5S Công ty tiến hành họp bình xét hàng tháng, hàng quý. Ngoài ra khi kết thúc năm, Ban lãnh đạo Công ty cũng tiến hành xem xét, đánh giá các ý tưởng hay nhất năm và ghi nhận người lao động tiêu biểu.

Thành công của chương trình Kaizen tại Vicostone bắt nguồn từ những thay đổi nhỏ nhưng tích lũy theo thời gian tạo nên giá trị lớn cho Công ty và người lao động. Ngoài giá trị làm lợi trực tiếp các Kaizen, còn giúp Công ty tiết kiệm hàng chục tỷ đồng thông qua việc nâng cao năng suất lao động, giảm tiêu hao định mức, tiết kiệm chi phí... Những ý tưởng được áp dụng thành công trong năm 2019 đã góp phần tăng năng suất lao động từ 5,9 m<sup>2</sup>/

giờ lên 10,1 m<sup>2</sup>/giờ (tăng 4,2 m<sup>2</sup>/giờ) so với năm 2018; giảm tiêu hao nguyên vật liệu 2.854 tấn tương đương 11,5 tỷ đồng so với định mức (năm 2018 giảm 1.033 tấn), qua đó tiết kiệm được chi phí đá mài, chi phí xử lý nước mài, chi phí xử lý rác thải... góp phần bảo vệ môi trường, hạn chế lãng phí tài nguyên thiên nhiên.

Chương trình Kaizen - 5S là minh chứng cho tinh thần “cải tiến liên tục”, đổi mới sáng tạo, tự mình nhận ra vấn đề và cải tiến để tốt hơn của CBCNV. Chính tinh thần trách nhiệm, nỗ lực không ngừng của Ban Lãnh đạo và người lao động đã đưa Kaizen - 5S từ một phong trào trở thành một hoạt động hàng ngày, thành nét văn hóa đặc trưng trong sản xuất kinh doanh của Vicostone.



CNCNV tại Lễ tổng kết trao giải Kaizen - 5S

### Hoạt động 5S

Tại Vicostone, dựa trên hướng dẫn và các tiêu chuẩn chung của Ban Kaizen - 5S, các đơn vị phòng ban đã xây dựng tiêu chuẩn 5S cho từng vị trí, khu vực làm việc. Các tiêu chuẩn này được rà soát và nâng cấp thường xuyên khi có sự thay đổi, thời gian nâng cấp tiêu chuẩn tại các vị trí, khu vực tối đa 6 tháng/lần. Đây cũng đồng thời là tiêu chí để Ban đánh giá 5S tiến hành đánh giá định kỳ việc thực hiện 5S của đơn vị. Hoạt động đánh giá được thực hiện 1 tuần/lần vào thứ 4 hàng tuần với khối sản xuất và 2 tuần/lần với khối văn phòng vào chiều thứ 6 tuần thứ 2 và thứ 4 của tháng.

Tất cả các đơn vị, khu vực làm việc đều được bố trí sắp xếp gọn gàng, tủ hồ sơ/tài liệu được phân loại theo từng hạng mục khác nhau, thuận tiện cho việc tìm kiếm thông tin. Nhiều phòng ban được bổ sung cây xanh giúp thanh lọc không khí, tạo sự thoải mái, cảm hứng sáng tạo cho CBCNV. Vicostone tổ chức “Ngày thứ 6 tươi sáng” nhằm tăng cường các hoạt động nâng cao ý thức của người lao động trong việc bảo vệ môi trường sống, hạn chế rác thải, hạn chế sử dụng nhựa thông qua xây dựng lối sống xanh cho toàn thể nhân viên trong Công ty.



## II Vật liệu

### 1. Phương pháp quản trị

Là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất đá thạch anh, để đáp ứng các yêu cầu khắt khe của các thị trường khó tính trên thế giới, Vicostone luôn chú trọng công tác kiểm soát nguồn nguyên vật liệu trực tiếp và gián tiếp tạo thành sản phẩm. Công ty đã xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn cho từng loại nguyên vật liệu, các quy trình, hướng dẫn thực hiện đánh giá, kiểm tra và kiểm soát ở tất cả công đoạn. Việc nghiêm chỉnh thực hiện theo đúng quy trình, hướng dẫn nhằm loại bỏ tối đa các rủi ro của nguyên vật liệu đến chất lượng sản phẩm, tạo nên một chuỗi giá trị bền vững, mang lại lợi ích cho Vicostone, khách hàng và các bên liên quan.

Với tình hình biến động của thị trường, đặc biệt do tác động của kinh tế - chính trị, việc sử dụng nguồn nguyên vật liệu nhập khẩu sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động sản xuất và chủ động của Vicostone về chất lượng cũng như số lượng sản phẩm. Vì vậy bên cạnh việc kiểm soát chất lượng đầu vào và dự báo nhu cầu, Công ty không ngừng thúc đẩy hoạt động cải tiến nhằm tiết kiệm tối đa nguồn nguyên vật liệu tiêu hao đồng thời đáp ứng chất lượng sản phẩm tốt nhất, triển khai đầu tư cho các dự án nghiên cứu khoa học nhằm tái chế tái, sử dụng nguyên vật liệu cho Công ty.

### 2. Phạm vi báo cáo

- Kiểm soát nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu đầu vào;
- Quy trình lựa chọn, kiểm soát nguyên vật liệu;
- Vật liệu tái chế, thân thiện với môi trường.

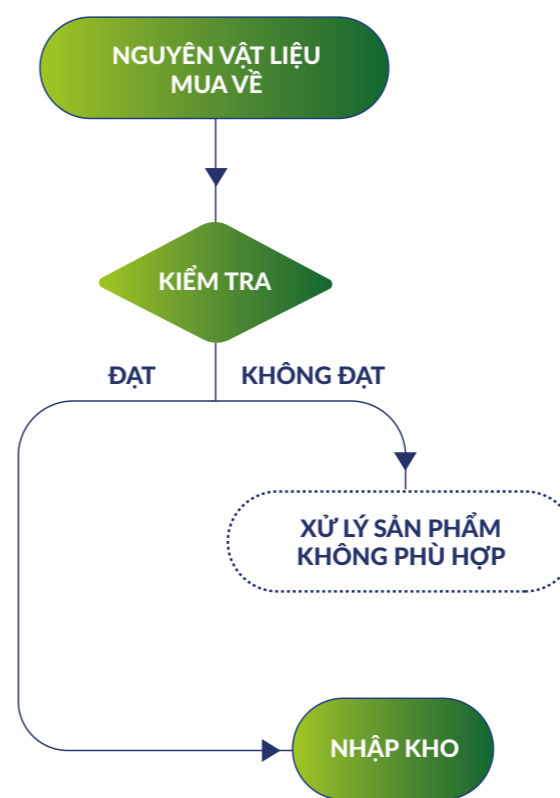
### 3. Kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu

| TT | Công đoạn                                  | Nội dung   |
|----|--|--|
| 1  | Nhập hàng loạt                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nguyên vật liệu được nhập hàng loạt phải đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn sau khi đã thử nghiệm với lô lớn trên dây chuyền;</li> <li>• Trước khi quyết định nhập hàng loạt (nhập liên tục) nguyên vật liệu, có thể tổ chức đoàn đánh giá nhà cung cấp.</li> </ul> |
| 2  | Kiểm tra trước khi nhập kho                | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 100% các lô nguyên vật liệu nhập về đều được kiểm tra trước khi nhập kho theo các quy trình và tiêu chuẩn ban hành;</li> <li>• Nếu có trường hợp không đạt, ngay lập tức được khoanh vùng riêng chờ làm việc với nhà cung cấp về biện pháp xử lý.</li> </ul>        |
| 3  | Kiểm soát trong quá trình bảo quản         | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tất cả các loại nguyên vật liệu được bảo quản trong các kho tiêu chuẩn. Định kỳ rà soát, kiểm tra, đánh giá về quy cách, điều kiện lưu kho, đồng thời rà soát hạn sử dụng của hóa chất để có các biện pháp xử lý kịp thời.</li> </ul>                               |
| 4  | Kiểm soát trong quá trình đưa vào sản xuất | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trước khi nạp liệu được KCS của các Nhà máy kiểm tra;</li> <li>• Trong quá trình sản xuất nếu có phát hiện vấn đề về chất lượng nguyên vật liệu ngay lập tức được khoanh vùng riêng và báo cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy trình.</li> </ul>                 |
| 5  | Đánh giá                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 100% sản phẩm đều được đánh giá chất lượng theo tiêu chuẩn đã ban hành, bao gồm đánh giá các lỗi có thể gây ra từ nguyên vật liệu.</li> </ul>   |

Trước khi tiến hành nhập kho, nguyên vật liệu được nhân viên Kiểm tra chất lượng đầu vào (IQC) tiến hành kiểm tra lần thứ nhất bằng các thiết bị chuyên dụng, đáp ứng tiêu chuẩn nghiêm ngặt, đảm bảo vật liệu tuân thủ các yêu cầu về an toàn môi trường và phù hợp với công nghệ sản xuất của Vicostone. Sau khi nhập kho, nguyên vật liệu được bảo quản theo tiêu chuẩn, không để xảy ra tình trạng suy giảm chất lượng trong quá trình lưu kho. Trước khi đưa vào sản xuất, nguyên vật liệu tiếp tục được kiểm tra, đánh giá lần 2 về chất lượng và các thông số an toàn môi trường.

### Kiểm tra nguyên vật liệu nhập khẩu

#### Quy trình kiểm tra nguyên vật liệu nhập khẩu



#### Nội dung thực hiện

Nguyên vật liệu mua về theo “Quy trình mua hàng” được phòng Kinh doanh chuẩn bị đầy đủ các thông tin liên quan và thông báo cho Phòng vật tư và Phòng Quản lý chất lượng tiến hành kiểm tra.

Nhân viên IQC – Phòng Quản lý chất lượng kiểm tra, đánh giá 100% nguyên vật liệu mua về theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra đã được Ban Lãnh đạo Công ty phê duyệt (kiểm tra lần 1), trường hợp:

- Đạt: Cho nhập kho;
- Không đạt: Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.

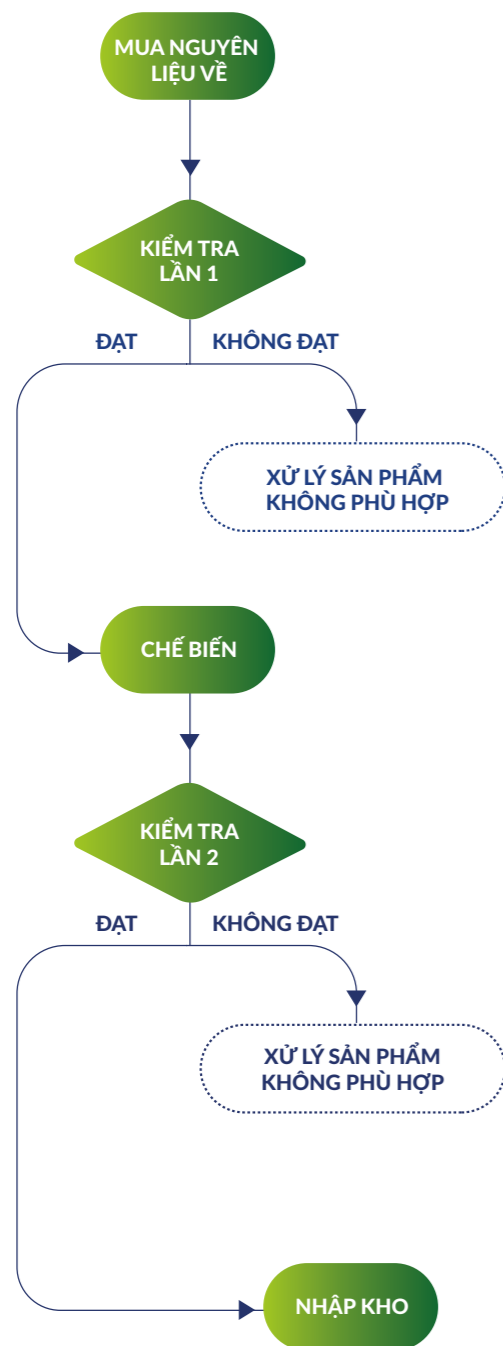
Nhân viên Xưởng Nghiền sàng thực hiện theo “Quy trình kiểm soát quá trình nghiền sàng” để chế biến các nguyên vật liệu thô thành nguyên vật liệu tinh đạt yêu cầu sản xuất sản phẩm.



**II Vật liệu (tiếp)**

**Kiểm tra nguyên vật liệu nội địa**

**Quy trình kiểm tra nguyên vật liệu nội địa**



**Nội dung thực hiện**

Nguyên vật liệu mua về theo “Quy trình mua hàng” được Phòng Kinh doanh chuẩn bị đầy đủ các thông tin liên quan và thông báo cho Phòng Vật tư và Phòng Quản lý chất lượng tiến hành kiểm tra.

Nhân viên KCS – Phòng Quản lý chất lượng kiểm tra, đánh giá 100% nguyên vật liệu mua về theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra đã được Ban Lãnh đạo Công ty phê duyệt (kiểm tra lần 1), trường hợp:

- Đạt: Cho nhập kho;
- Không đạt: Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.

Nhân viên Xưởng Nghiền sàng thực hiện theo “Quy trình kiểm soát quá trình nghiền sàng” để chế biến các nguyên vật liệu thô thành nguyên vật liệu tinh đạt yêu cầu sản xuất sản phẩm.

Nhân viên PQC – Phòng Quản lý chất lượng thực hiện kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu trong quá trình chế biến.

Nhân viên PQC – Phòng Quản lý chất lượng kiểm tra, đánh giá 100% nguyên vật liệu sau khi được chế biến, theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra (kiểm tra lần 2), trường hợp:

- Đạt: Cho nhập kho;
- Không đạt: Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.

Nguyên vật liệu sau khi được PQC – Phòng Quản lý chất lượng kiểm tra, xác nhận đạt yêu cầu sẽ được bàn giao cho Phòng Vật tư lưu kho và bảo quản theo tiêu chuẩn, đảm bảo không để xảy ra tình trạng suy giảm chất lượng, số lượng nguyên vật liệu trong quá trình lưu kho chờ sản xuất.

Nhờ quy trình và các biện pháp kiểm tra, giám sát chất lượng chặt chẽ, 100% các loại nguyên vật liệu mua sắm tại Vicostone đều được đánh giá và đảm bảo chất lượng tốt nhất trước khi đưa vào sản xuất trực tiếp.

**5. Đẩy mạnh nghiên cứu phát triển nguyên vật liệu thay thế và tiếp tục tái chế, tái sử dụng**

Tạo ra sản phẩm cao cấp và thân thiện môi trường là điểm khác biệt mà Vicostone hướng tới. Trong những năm qua, Công ty đặc biệt chú trọng đầu tư nghiên cứu các giải pháp để hạn chế tối đa sự tác động đến môi trường. Bên cạnh đó, Công ty triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học để tạo ra phương pháp "know - how" riêng, đáp ứng chiến lược phát triển bền vững. Trong năm vừa qua, bộ phận R&D của Công ty đã nghiên cứu và triển khai một số đề tài nghiên cứu khoa học mang tính ứng dụng, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, đem lại lợi ích về mặt kinh tế và giải quyết các vấn đề môi trường.

**Đề tài: “Nghiên cứu sản xuất loại polyme có tính năng đặc biệt tăng cường khả năng chống chịu bức xạ tử ngoại (UV) và bền thời tiết ứng dụng trong công nghệ sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh và vật liệu composite”**

- Hiện nay, nguyên liệu nhựa Polyester không no (nhựa PEKN) sử dụng trong sản xuất đá nhân tạo hoàn toàn nhập khẩu nên phụ thuộc vào nhà cung cấp rất nhiều cả về giá và các tính năng kỹ thuật của nhựa. Trong khi đó, nhựa PEKN sử dụng trong sản xuất đá nhân tạo có những đặc thù: i) số lượng nhỏ so với tổng khối lượng nhựa PEKN sử dụng trên thị trường; ii) có nhiều yêu cầu khác biệt so với các hệ nhựa PEKN phổ biến khác như: yêu cầu màu sáng, độ trong suốt, độ cứng cao, điều kiện đóng rắn nóng, số lượng vết nứt thấp, độ nhớt nằm trong khoảng quy định của tiêu chuẩn; iii) là thành phần quan trọng khi cần cải tiến chất lượng sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh để tăng cường các tính chất đặc biệt, qua đó tăng cường sức cạnh tranh của sản phẩm đá nhân tạo. Những yếu tố này sẽ khó thực hiện được khi Công ty phải phụ thuộc vào các nhà cung cấp. Bên cạnh đó, các sản phẩm nhựa PEKN hiện đang được sản xuất tại Việt Nam đều là các dòng nhựa thông thường, ứng dụng cho các vật liệu thấp cấp, chủ yếu sử dụng trong điều kiện ít chịu sự tác động của bức xạ UV và các điều kiện khí hậu khắc nghiệt khác mà chủ yếu là các ứng dụng trong nhà. Từ thực tế đó, Công ty đã triển khai nhóm dự án nhằm phát triển sản phẩm nhựa PEKN chất lượng cao, thân thiện với môi trường với các kết quả và lợi ích cụ thể như sau:
- Góp phần phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam nói chung và ngành sản xuất vật liệu polyme nói riêng;
- Việc tự nghiên cứu và triển khai sản xuất thành công sản phẩm nhựa PEKN giúp Công ty tạo ra một sản phẩm thương hiệu quốc tế (sản phẩm đá thạch anh thương hiệu VICOSTONE®) từ 100% nguyên vật liệu chính tại Việt Nam, xuất khẩu sang hơn 40 quốc gia ở khắp 5 châu lục, với hơn 98% doanh thu xuất khẩu từ các thị trường lớn có các yêu cầu khắt khe về như: Bắc Mỹ, Úc và châu Âu;
- Giúp Công ty chủ động trong quá trình nghiên cứu cải tiến và biến tính hệ nhựa nền PEKN để đạt được các tính năng kỹ thuật cần thiết để ứng dụng vào quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh.
- Hoàn chỉnh công nghệ để triển khai sản xuất một loại vật liệu thuộc danh mục công nghệ cao được Chính phủ ưu tiên phát triển, khẳng định trình độ khoa học công nghệ của Việt Nam hoàn toàn có thể theo kịp nền khoa học công nghệ của các nước phát triển trong lĩnh vực vật liệu polyme cũng như sự đúng đắn trong hỗ trợ nghiên cứu khoa học của Bộ Khoa học & Công nghệ.



## II Vật liệu (tiếp)

- Việc nghiên cứu thành công đề tài là tiền đề để triển khai đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sản phẩm nhựa PEKN chịu bức xạ UV và bền thời tiết với quy mô công nghiệp và công suất giai đoạn đầu dự kiến đạt 25.000 tấn/năm. Điều này sẽ góp phần: Tạo việc làm và thu nhập cho khoảng 100 lao động Việt Nam; Tăng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước.

### Đề tài: “Nghiên cứu tổng hợp nhựa vinyl ester ứng dụng trong sản xuất các vật liệu polyme compozit”

Vinyl ester là vật liệu có độ bền cao, có tính đàn hồi, tính kháng kiềm, có khả năng chịu axit, dung môi và một số hợp chất hữu cơ nên nhựa vinyl ester được ứng dụng rộng rãi trong nhiều ngành như: Xây dựng, vận tải, ô tô và điện tử... Vinyl ester cũng có xu hướng được ứng dụng để tăng độ bền và hạn chế việc hỏng hóc, sửa chữa đường ống và bể chứa trong các ngành công nghiệp với các ống chứa nước thải và hóa chất...

Trong năm 2019, Công ty đã tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu và đã đạt được nhiều kết quả:

- Xác định thành công công thức phối liệu tối ưu;
- Khảo sát và lựa chọn được chế độ và điều kiện tổng hợp;
- Tạo ra sản phẩm nhựa vinyl ester trong phòng thí nghiệm có các đặc tính tương đương với mẫu thương mại;
- Chế tạo vật liệu polyme compozit (PC) trên cơ sở nhựa vinyl ester đã tổng hợp thu được sản phẩm PC có các tính chất vượt trội hơn so với mẫu PC trên cơ sở nhựa thương mại;
- Triển khai sản xuất thử nghiệm trên hệ thống thiết bị Pilot 100 lít.

Dự kiến trong năm 2020, Công ty tiếp tục triển khai sản xuất với khối lượng lớn hơn trên hệ thống Pilot và ứng dụng sản phẩm gia công các vật liệu PC và một số ứng dụng khác.

### Đề tài “Nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải trong sản xuất đá nhân tạo để sản xuất gạch không nung theo công nghệ Geopolyme”

Hiện nay, Nhà nước định hướng chính sách về an toàn môi trường, bắt buộc các công trình xây dựng sử dụng 70% gạch không nung. Do vậy nhu cầu về gạch không nung của ngành xây dựng là rất lớn. Năm 2020, dự kiến tổng sản lượng gạch sử dụng trong xây dựng khoảng 30 tỷ viên, gạch không nung chiếm 40% tổng sản lượng gạch sử dụng tại Việt Nam. Theo số liệu năm 2016, tổng công suất thiết kế của các nhà máy sản xuất gạch không nung tại Việt Nam mới đạt khoảng 7 tỷ viên. Do đó, hướng nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải để tạo ra các sản phẩm gạch không nung là rất cần thiết và mang nhiều ý nghĩa.

Gạch không nung không phải là vật liệu mới vì hiện nay, trên thị trường đã có nhiều sản phẩm gạch không nung được sản xuất và bán thương mại với chất kết dính của vật liệu này là xi măng. Tuy nhiên, sự khác biệt của đề tài là tái sử dụng phế phẩm từ quá trình sản xuất chính để đưa vào sản xuất gạch không nung theo công nghệ Geopolyme – một loại chất kết dính mới, sản phẩm gạch không nung có chất lượng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn TCVN 6477:2016 để ứng dụng trong các công trình xây dựng.

Tháng 10/2019, Công ty đã ký hợp đồng hợp tác, liên kết với công ty có dây chuyền sản xuất gạch không nung để triển khai sản xuất sản phẩm gạch không nung theo công nghệ Geopolyme. Tính đến hết năm 2019, Công ty sản xuất gần 1 triệu viên gạch không nung.

## Hiệu quả đạt được

- Đảm bảo an toàn môi trường.
- Thành công của đề tài giúp giảm thiểu hàng chục nghìn tấn phế thải công nghiệp, tiết kiệm hàng chục tỷ đồng chi phí xử lý rác thải cho doanh nghiệp. Tận dụng được khối lượng lớn bột đá thải trong quá trình sản xuất đá ốp lát nhân tạo nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Đảm bảo chiến lược phát triển bền vững và định hướng sử dụng vật liệu xanh (vật liệu không nung) trong tương lai.
- Tạo ra sản phẩm gạch không nung có chất lượng cao, dễ dàng thi công và có giá thành rẻ.
- Giúp tạo ra loại vật liệu xây dựng mới có chất lượng cao, thân thiện môi trường từ bột đá thải trong quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh.
- Trong giai đoạn tiếp theo, khi Công ty hoàn thành dự án đầu tư dây chuyền sản xuất gạch không nung với quy mô sản xuất dự kiến 43.000.000 viên/năm, sẽ góp phần tăng trưởng doanh thu lên hơn 40 tỷ mỗi năm và giá trị làm lợi của dự án mang lại khoảng 16 tỷ đồng mỗi năm khi không phải thuê đơn vị xử lý bột đá thải.
- Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất gạch không nung đi vào hoạt động có thể tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho hàng chục lao động tại Việt Nam.

Sản phẩm gạch không nung của Công ty đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp với quy chuẩn QC16:2017/BXD và đã được cấp giấy chứng nhận hợp quy số 139/2019/DNSX-VLXD.

Ngoài ra, Công ty đã nộp đơn xin bảo hộ giải pháp hữu ích cho đề tài này. Ngày 23 tháng 10 năm 2019, Cục sở hữu trí tuệ - Bộ KH & CN đã ra quyết định chấp nhận đơn theo số 93197/QĐ-SHTT.



Bùn thải được sử dụng làm nguyên liệu để sản xuất gạch không nung

Bên cạnh đó, Công ty đồng thời tái sử dụng chất thải rắn trong quá trình sản xuất để phát triển các sản phẩm, vật liệu thân thiện môi trường như: Kính gương phế thải, đá thạch anh... Năm 2019, khối lượng nguyên vật liệu tái chế được sử dụng trong sản xuất đá thạch anh VICOSTONE® gần 190.000 kg.



### III Năng lượng

Tiết kiệm và sử dụng năng lượng hiệu quả là trách nhiệm với cộng đồng, thế hệ tương lai và chính doanh nghiệp, Vicostone cam kết:

- Xây dựng môi trường làm việc xanh, sạch, giảm chi phí;
- Mức tiêu thụ năng lượng hợp lý cho hoạt động các phương tiện/thiết bị đồng thời đảm bảo nhu cầu cho các quá trình sản xuất, dịch vụ và sinh hoạt;
- Không thải chất gây ô nhiễm, độc hại ra môi trường.

#### 1. Phương pháp quản trị

Trong quá trình hoạt động, Vicostone đã xây dựng, duy trì hệ thống kiểm soát và quản lý sử dụng năng lượng hiệu quả ở khu vực sản xuất trực tiếp và gián tiếp gồm:

- Thực hiện chủ trương của Ban chỉ đạo trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- Xây dựng, duy trì, không ngừng cải tiến hệ thống quản lý năng lượng;
- Duy trì thực hiện định mức sử dụng nước sạch cho từng bộ phận sản xuất;
- Duy trì chương trình tiết giảm tiêu hao nhiên liệu đối với hệ thống xe nâng hạ ở các bộ phận;
- Thực hiện các cải tiến, nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng của thiết bị, duy trì hệ thống cảnh báo tới các đơn vị khi sử dụng năng lượng vượt quá định mức cho phép.

#### 2. Phạm vi báo cáo

Thực trạng và giải pháp tiết kiệm năng lượng đối với:

- Điện;
- Gas;
- Dầu Diesel.

### 3. Thực trạng và giải pháp kiểm soát tiết kiệm năng lượng tiêu thụ

Xác định quản lý năng lượng là vấn đề trọng yếu trong hoạt động phát triển bền vững, toàn bộ các công đoạn sử dụng năng lượng điện, gas, dầu diesel, nước sạch đều xác định rõ định mức sử dụng trong quy định, quy trình ban hành; thành lập bộ phận chuyên môn theo dõi, giám sát, phân tích dữ liệu năng lượng để cảnh báo và đưa ra các giải pháp kịp thời về việc sử dụng năng lượng, tránh lãng phí mà vẫn đảm bảo sản xuất.

#### 3.1 Năng lượng điện

| Năm  | Lượng điện tiêu thụ (KWh) | M <sup>2</sup> rung ép | Lượng điện tiêu thụ TB (KWh/ m <sup>2</sup> ) |
|------|---------------------------|------------------------|---|
| 2015 | 13.109.274                | 877.949                | 14,93   |
| 2016 | 11.290.872                | 666.352                | 16,94   |
| 2017 | 12.867.154                | 801.413                | 16,06   |
| 2018 | 15.328.100                | 928.830                | 16,50   |
| 2019 | 15.775.600                | 1.016.991              | 15,51   |

Bảng: Thực trạng tiêu thụ điện từ năm 2015 - 2019 của Vicostone

Vicostone luôn chú trọng áp dụng các biện pháp kiểm soát lượng điện tiêu thụ trong sản xuất kinh doanh. Vì vậy, năm 2019 tỷ lệ các dòng sản phẩm mới, độc đáo, khác biệt, thành phẩm gia tăng, nhưng lượng điện tiêu thụ trên đơn vị m<sup>2</sup> sản phẩm hầu như không tăng so với năm trước. Điều này thể hiện những nỗ lực và cải tiến của Công ty, trong hoạt động tiết kiệm năng lượng điện hiệu quả đồng thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giải pháp sử dụng hiệu quả và tiết kiệm năng lượng điện của Vicostone

#### • Sử dụng tối đa nguồn ánh sáng tự nhiên

Để giảm chi phí chiếu sáng phân xưởng sản xuất vào ban ngày, Công ty đã tận dụng ánh sáng tự nhiên từ các cửa ra vào, sử dụng các tấm tận dụng ánh sáng cho mái che và tường bao xung quanh nhà xưởng.

#### • Hệ thống điện năng lượng mặt trời

Đầu năm 2018, Vicostone triển khai lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời, hòa vào mạng lưới điện Quốc gia. Đây là một trong những giải pháp năng lượng xanh tiên tiến nhất trên thế giới. 400 tấm pin quang điện được lắp đặt, hoạt động với công suất lắp đặt là 148.6 kWp. Hiện tại với công suất này trung bình 1 tháng hệ thống sẽ đáp ứng được 75 - 85% công suất sử dụng điện của tòa nhà văn phòng.



Hệ thống pin năng lượng mặt trời



### III Năng lượng (tiếp)

Trong năm 2019, Công ty tiếp tục áp dụng thay thế hệ thống đèn chiếu sáng Halozen bằng đèn led có công suất phát quang cao, không phát nhiệt ra môi trường, giúp giảm điện năng tiêu thụ từ 20-50% so với trước kia; đồng thời vận hành các máy nén khí nhỏ hỗ trợ nhằm giảm thời gian hoạt động của máy nén khí lớn... Điều này đã tiết kiệm được một lượng lớn điện năng tiêu thụ, cũng như chi phí cho Công ty.

#### 3.2 Nhiên liệu Gas

| Năm  | Lượng gas tiêu thụ (Kg) | M <sup>2</sup> sản phẩm nhập kho | Lượng gas tiêu thụ TB (Kg/m <sup>2</sup> ) | Lượng gas tiêu thụ TB (GJ/m <sup>2</sup> ) |
|------|-------------------------|----------------------------------|--|--|
| 2015 | 182.324                 | 897.075                          | 0,20                                       | 0,009                                      |
| 2016 | 160.262                 | 639.027                          | 0,25                                       | 0,011                                      |
| 2017 | 184.339                 | 787.199                          | 0,23                                       | 0,011                                      |
| 2018 | 209.573                 | 937.889                          | 0,22                                       | 0,010                                      |
| 2019 | 248.520                 | 1.016.991                        | 0,24                                       | 0,011                                      |

Bảng: Thực trạng sử dụng lượng Gas từ năm 2015 - 2019

Gas được dùng chủ yếu để đốt nâng nhiệt dầu sử dụng dưỡng hộ đá sau rung ép và một phần nhỏ tại nhà ăn ca. Riêng đối với dưỡng hộ đá, lò đốt đang sử dụng là loại có hiệu suất cao, được điều chỉnh theo nhiệt độ và áp suất dầu bị đốt tự động. Các đường ống dẫn dầu nóng được đảm bảo để không truyền nhiệt ra môi trường bên ngoài. Hiện tại các dòng sản phẩm độc đáo, khác biệt vẫn được sản xuất thường xuyên, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sản lượng của Công ty, đây cũng là dòng sản phẩm tiêu hao nhiều nhiên liệu do thời gian gia nhiệt và lưu trong lò lâu hơn từ 1,3 - 1,5 lần so với các sản phẩm thông thường. Tuy nhiên, bằng các giải pháp sử dụng hiệu quả và đồng bộ, Công ty vẫn kiểm soát được lượng gas tiêu thụ.

Trạm cấp gas của Công ty Vicostone



#### Giải pháp sử dụng hiệu quả

Để tiết kiệm gas trong các hoạt động sản xuất, Vicostone đã duy trì các giải pháp tiết kiệm có hiệu quả tại các nhà máy, cụ thể như sau:

Tiếp tục phát huy hiệu quả của việc sử dụng hệ thống bình nước nóng thái dương năng cung cấp nước nóng cho nhà ăn ca để giảm tối thiểu lượng gas khi sử dụng;

Thực hiện tốt công tác 5S trong quá trình sử dụng thiết bị, duy trì tình trạng hoạt động tốt nhất của hệ thống;

» Duy trì công tác bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị đảm bảo hiệu suất sử dụng tốt nhất;

» Đồng bộ hoạt động cao nhất với các hệ thống khác đảm bảo hiệu suất sử dụng nhiệt lò đốt là cao nhất.

#### 3.3 Dầu Diesel

##### Thực trạng tiêu thụ

| Năm  | Lượng Diesel tiêu thụ (Lít) | M <sup>2</sup> sản phẩm nhập kho |                         | Lượng Diesel tiêu thụ TB (Lít/m <sup>2</sup> ) | Lượng Diesel tiêu thụ TB (GJ/m <sup>2</sup> ) |
|------|-----------------------------|----------------------------------|-------------------------|--|---|
|      |                             | M <sup>2</sup> xuất bán (*)      | M <sup>2</sup> nhập kho |  |   |
| 2015 | 136.915                     | 628.475                          | 897.075                 | 0,090  | 0,003   |
| 2016 | 109.150                     | 727.725                          | 639.027                 | 0,080  | 0,003   |
| 2017 | 110.243                     | 806.876                          | 787.199                 | 0,069  | 0,003   |
| 2018 | 116.379                     | 873.912                          | 937.889                 | 0,064  | 0,002   |
| 2019 | 120.215                     | 993.948                          | 1.016.991               | 0,060  | 0,002   |

Bảng: Thực trạng sử dụng năng lượng dầu diesel từ năm 2015 - 2019

(\*): Chi tính riêng cho sản phẩm xuất khẩu (không bao gồm lượng phôi bán nội địa).

Dầu Diesel sử dụng chủ yếu trong vận chuyển nâng hạ phục vụ sản xuất và xuất hàng, thiết bị chủ yếu là xe nâng. Ngoài ra còn sử dụng trong sửa chữa thiết bị và chạy máy phát dự phòng khi mất điện lưới.

Trong năm 2019, mức sử dụng dầu Diesel là 0,060 lít/m<sup>2</sup> sản phẩm (giảm 7% so với năm 2018 và 33% so với năm 2015), Công ty sử dụng hiệu quả dầu Diesel trong những năm gần đây.

#### Giải pháp sử dụng hiệu quả

- Lắp cây đầu riêng nằm trong nội bộ Công ty để theo dõi số liệu cụ thể, luôn có 1 bộ phận giám sát việc tiêu thụ lượng dầu riêng để đối chiếu, so sánh lượng tiêu thụ các tháng;
- Tối ưu hóa việc sắp xếp, giảm khối lượng vận chuyển;
- Thường xuyên kiểm tra giám sát và quản lý xe di chuyển nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật xe tốt;
- Đào tạo nâng cao trình độ vận hành, ý thức của lái xe trong tiết kiệm dầu Diesel;
- Sử dụng định mức giờ xe chạy trong từng công đoạn sản xuất sản phẩm;
- Nâng cao chất lượng bảo dưỡng sửa chữa xe di chuyển nâng hạ, giảm hiệu suất tiêu hao nhiên liệu; Thực hiện công tác 5S trong lĩnh vực này;
- Áp dụng các thiết bị luân chuyển vào dây chuyền sản xuất để giảm việc sử dụng xe nâng hàng, tiết kiệm nhiên liệu.



## IV Nước

Vicostone hiểu rằng nước sạch là nguồn tài nguyên thiên nhiên quý giá của mỗi quốc gia. Việc sử dụng hiệu quả và tiết kiệm nguồn nước sạch có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với môi trường và cộng đồng.

### 1. Phương pháp quản trị

Vicostone đã xây dựng quy trình thống nhất trong việc nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nước:

- Xây dựng các chương trình cải tiến, tìm cơ hội giảm tiêu hao nước sạch;
- Báo cáo lượng nước tiêu hao thực tế trong quá trình sản xuất tại các nhà máy;
- Phòng Kỹ thuật là đơn vị quản lý và kiểm soát nước sạch toàn Công ty, liên tục phân tích các điểm bất hợp lý, các đơn vị tiêu thụ vượt định mức để kiểm tra và xử lý.

### 2. Phạm vi báo cáo

- Thực trạng sử dụng nguồn nước;
- Giải pháp sử dụng nước hiệu quả và hệ thống xử lý nước tuần hoàn;

### 3. Thực trạng và giải pháp kiểm soát lượng nước:

Lượng nước tiêu thụ trong Công ty bao gồm nước bổ sung cho hoạt động sản xuất (nước cấp bổ sung cho hệ thống mài) và nước cấp phục vụ sinh hoạt cho CBCNV.

#### Đối với nước phục vụ sản xuất

Nước thải công nghiệp được xử lý bằng hệ thống xử lý nước tuần hoàn khép kín, đảm bảo lượng nước phát sinh trong quá trình sản xuất được xử lý quay trở lại dây chuyền, không phát thải trực tiếp ra môi trường. Đây là phương pháp hiệu quả giúp tiết kiệm tài nguyên nước sử dụng trong sản xuất và không gây tác động đến môi trường. Lượng nước bổ sung cho dây chuyền mài là lượng nước được cấp để bù lại cho phần nước hao hụt do nước bị ngấm trong bùn sau khi ép, từ đó giúp đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định. Lượng nước cấp bổ sung cho dây chuyền mài trong các năm 2017 đến 2019 cụ thể như sau:

| Năm  | Nước bổ sung cho dây chuyền mài (1000 lít) | M <sup>2</sup> mài | Lượng nước tiêu thụ TB (lít/m <sup>2</sup> ) |
|------|--|--------------------|--|
| 2017 | 7.008                                      | 813.706            | 8,61   |
| 2018 | 10.229                                     | 940.086            | 10,88  |
| 2019 | 8.550                                      | 1.016.991          | 8,41   |

Bảng: Lượng nước cấp bổ sung cho dây chuyền mài từ năm 2017 - 2019

(\*) Lượng nước cần dùng để mài 1m<sup>2</sup> đá hoàn thiện khoảng 385 đến 400 (lít/m<sup>2</sup>)

Trong năm 2018, Công ty cải tạo 6 silo cũ và bổ sung 4 silo mới tại trạm nước tuần hoàn nên lượng nước cấp bổ sung cho hệ thống mài cao hơn năm 2017. Từ năm 2019, hệ thống hoạt động ổn định giúp Công ty đảm bảo hiệu quả sử dụng nước trong sản xuất.

#### Đối với nước phục vụ sinh hoạt

Nước thải sinh hoạt bao gồm nước cấp cho các khu vực vệ sinh văn phòng, vệ sinh khu vực sản xuất, nhà ăn, vệ sinh rửa đường, tưới cây xanh trong khuôn viên... Nước thải sinh hoạt được tập trung và xử lý thông qua hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt, đảm bảo đáp ứng các tiêu chí theo quy định của pháp luật, không ảnh hưởng đến môi trường.

Hiện tại Công ty đang sử dụng nguồn nước sạch do Công ty TNHH Đầu tư nước sạch Đồng Tiến Thành cấp từ nhà máy nước Sông Đà dùng cho các mục đích sản xuất và sinh hoạt.

#### Giải pháp sử dụng hiệu quả

Vicostone áp dụng hệ thống Silo nước tuần hoàn vào quá trình sản xuất. Hệ thống được đầu tư và vận hành liên tục giúp đảm bảo 100% nước thải công nghiệp được xử lý và tái sử dụng trong quá trình sản xuất. Trong quá trình mài hoàn thiện sản phẩm cần sử dụng một lượng nước lớn. Nước sau quá trình mài sẽ có bột đá do quá trình mài sinh ra hòa lẫn trong nước. Nước thải này sẽ được xử lý qua hệ thống lọc để lắng hoàn toàn dưới dạng bùn. Tại công đoạn này, nước được sử dụng để pha vào hoá chất xử lý với lưu lượng rất



Hệ thống Silo nước tuần hoàn

nhỏ, phần nước sau khi lọc được tái sử dụng quay trở lại dây chuyền sản xuất. Phần bùn thải được đưa qua máy ép bùn thành bùn khô, có thể làm nguyên vật liệu không nung hoặc các sản phẩm khác có giá trị sử dụng, thân thiện với môi trường.

Ngoài ra, cuối năm 2019, nhận thấy rằng hệ thống cung cấp

nước sạch cho Công ty đã hoạt động được nhiều năm, Vicostone đã chủ động đầu tư lắp đặt lại toàn bộ hệ thống dẫn nước bằng ống nhiệt PPR để loại bỏ rủi ro rò rỉ đường ống gây ra thất thoát nguồn nước. Hệ thống dẫn nước mới được đi nổi sẽ giúp việc kiểm soát các sự cố một cách dễ dàng hơn nhằm giảm thiểu việc thất thoát nước, ảnh hưởng đến Công ty và môi trường.



## V Nước thải, chất thải và phát thải

### 1. Phương pháp quản trị

Vicostone thực hiện các hoạt động kiểm soát và hạn chế tối đa các tác động tới môi trường thông qua:

- Đầu tư, lắp đặt hệ thống xử lý khí thải, bụi, nước thải, chất thải;
- Thực hiện bảo dưỡng định kỳ, khảo sát hiện trạng dây chuyền;
- Thuê đơn vị đủ năng lực pháp lý để khảo sát, đo, phân tích chất lượng khí thải, bụi, nước thải, chất thải đảm bảo phù hợp tiêu chuẩn yêu cầu;
- Báo cáo tới cơ quan Nhà nước về tình hình quản lý khí thải, bụi, nước thải, chất thải.

### 2. Phạm vi báo cáo

Phân loại chất thải tại Vicostone:

- Phát thải vào không khí;
- Nước thải;
- Chất thải khác.

### 3. Theo dõi và kiểm soát phát thải, nước thải và chất thải

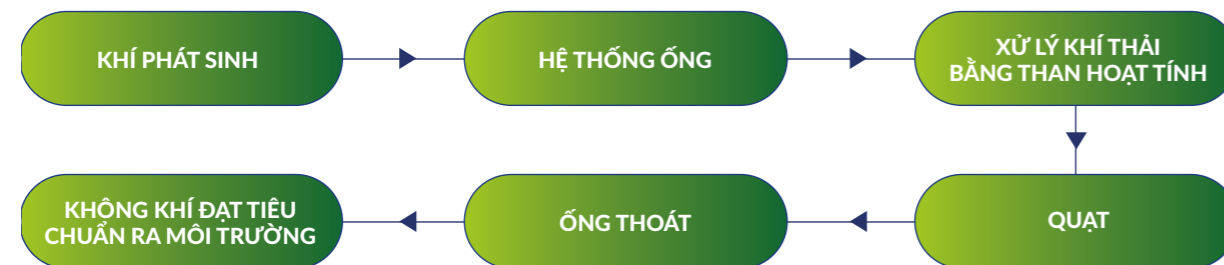
#### Phát thải vào không khí

- Nguồn gốc phát sinh

Khí thải của Công ty phát sinh chủ yếu từ quá trình sản xuất đá nhân tạo, bao gồm: Bụi, CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>, dung môi...

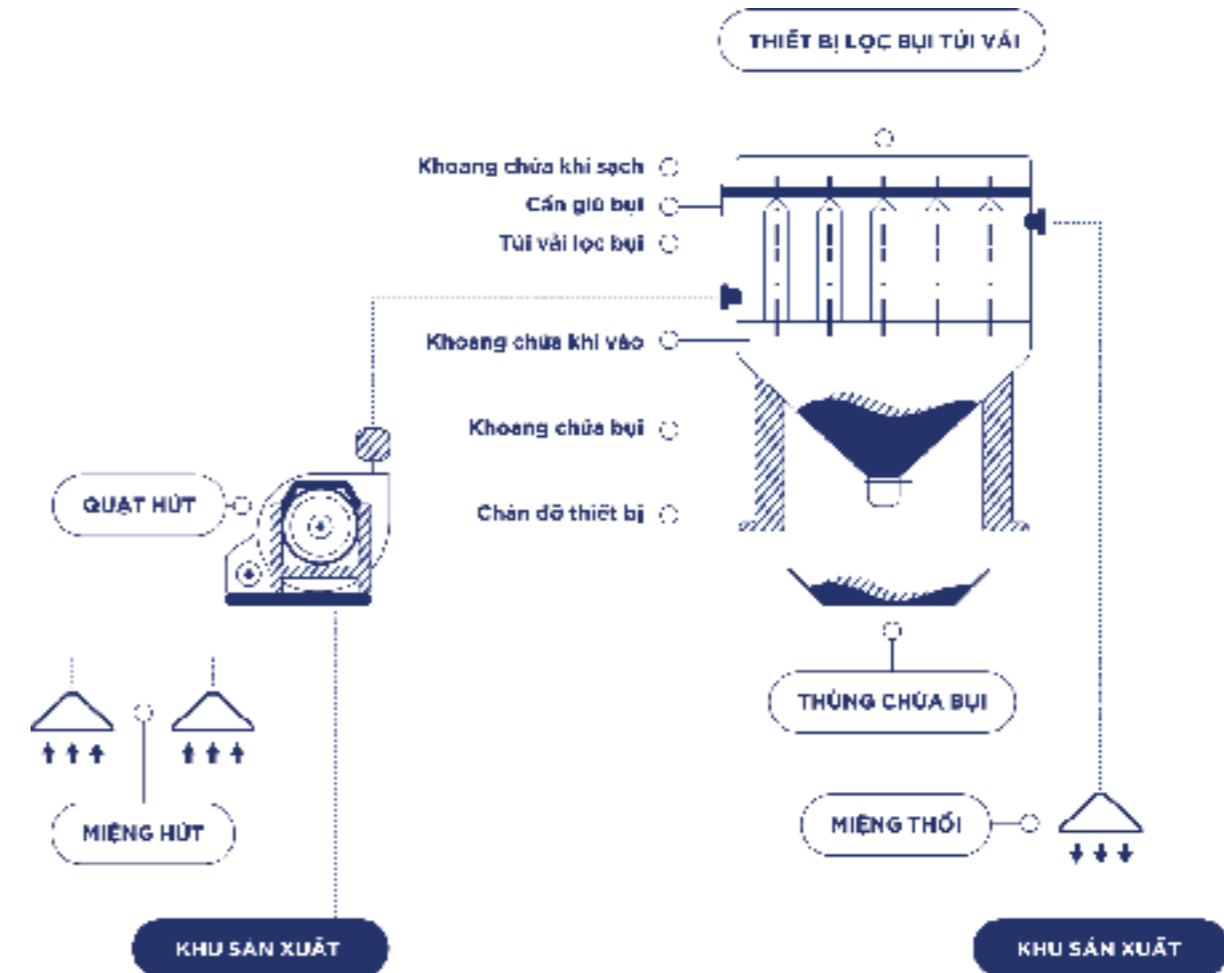
- Cách thức kiểm soát và biện pháp xử lý

Để kiểm soát và xử lý khí thải phát sinh trong quá trình sản xuất, Công ty đã thực hiện các cách thức sau:



- Cách thức kiểm soát đối với bụi

» Đầu tư, lắp đặt hệ thống xử lý bụi sử dụng túi vải lọc Polyester chịu nước, chịu dầu. Toàn bộ các vị trí phát sinh bụi trong nhà xưởng đều được lắp đầu hút và đưa về hệ thống xử lý. Chi phí đầu tư lắp đặt ban đầu hệ thống xử lý bụi gần 2,5 tỷ đồng.



» Công ty thường xuyên thực hiện khảo sát hiện trạng dây chuyền, đặc biệt là các vị trí, công đoạn phát sinh bụi, lập giải pháp và triển khai phương án giảm thiểu bụi tại từng nhà máy.

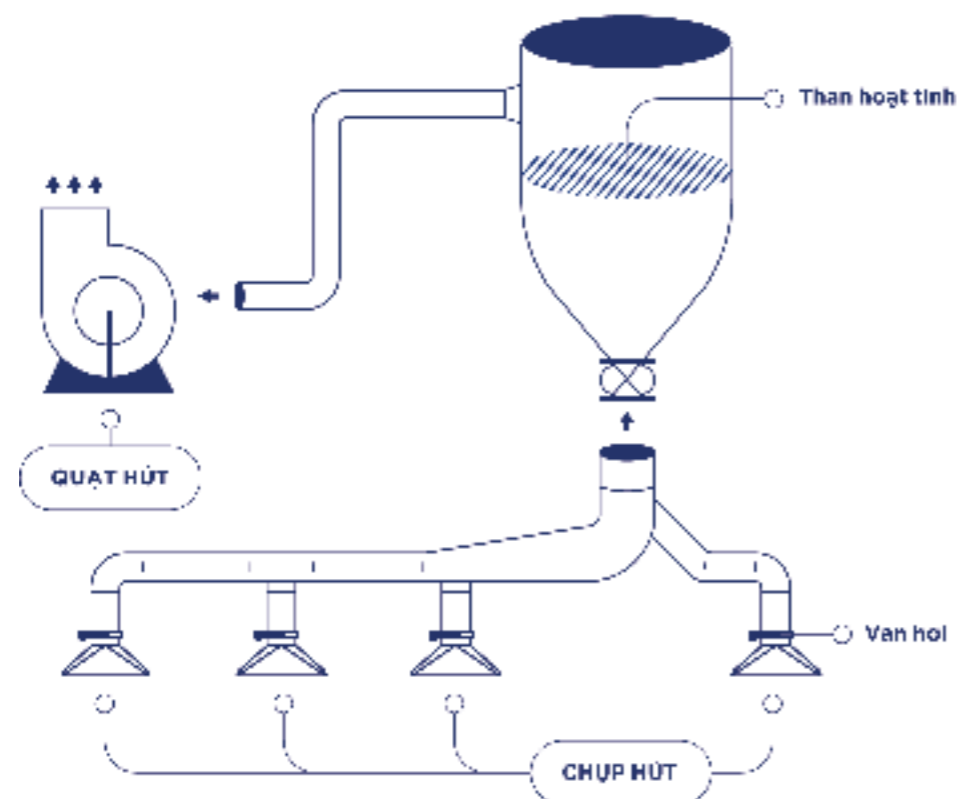
» Định kỳ tiến hành đo kiểm nồng độ bụi trong môi trường làm việc.



## V Nước thải, chất thải và phát thải (tiếp)

• Cách thức kiểm soát đối với các loại khí thải khác

» Đầu tư, lắp đặt hệ thống xử lý khí thải. Toàn bộ các vị trí phát sinh mùi hay khí thải đều được lắp đầu hút, khí thải được hút về và lọc qua các tấm màng lọc than hoạt tính trước khi thải ra ngoài không khí. Chi phí đầu tư lắp đặt ban đầu cho hệ thống xử lý khí thải là gần 2 tỷ đồng.



• Quan trắc khí thải định kỳ theo cam kết tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường

» Hoạt động quan trắc nồng độ bụi và khí thải tại Công ty được thực hiện bởi bên chức năng thứ ba có thẩm quyền theo tần suất 6 tháng/lần. Kết quả quan trắc định kỳ của Công ty đều ở mức rất thấp so với QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.

» Đặc biệt, trong năm 2019, Ban Lãnh đạo Công ty đã có chủ trương đầu tư xây dựng hệ thống quan trắc tự động cho các nhà máy để chủ động hơn trong việc kiểm soát chất lượng khí thải và nước thải. Hệ thống quan trắc tự động tại các nhà máy sẽ bao gồm các trạm quan trắc: Trạm quan trắc khí vô cơ (lưu lượng, nhiệt độ, áp suất, bụi tổng, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, CO); trạm quan trắc khí hữu cơ (nhiệt độ, lưu lượng, áp suất, Toluene, Benzen) và trạm quan trắc nước thải (nhiệt độ, lưu lượng, PH, COD, TSS, Amoni). Với các thiết bị đo hiện đại và chính xác, Công ty sẽ chủ động hơn trong việc thường xuyên xuyên theo dõi các chỉ số khí thải, bụi thải để có những biện pháp can thiệp, xử lý kịp thời nhằm ngăn chặn các ảnh hưởng không tốt đối với sức khỏe của CBCNV và môi trường bên ngoài, xây dựng môi trường làm việc an toàn trong Công ty.

| STT                                    | Thông số        | Đơn vị             | Kết quả Tháng 04/2019 | Kết quả Tháng 10/2019 | QCTĐHN 01:2014/ BTNMT | QCVN 20:2009/ BTNMT Nồng độ tối đa |
|--|-----------------|--------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|------------------------------------|
| <b>Khí thải sau hệ thống xử lý bụi</b> |                 |                    |                       |                       |                       |                                    |
| 1                                      | Bụi Tổng        | mg/Nm <sup>3</sup> | 26,4                  | 27,1                  | 200                   | -                                  |
| 2                                      | CO              | mg/Nm <sup>3</sup> | <20                   | <20                   | 1000                  | -                                  |
| 3                                      | SO <sub>2</sub> | mg/Nm <sup>3</sup> | <3,4                  | <3,4                  | 500                   | -                                  |
| 4                                      | NO <sub>2</sub> | mg/Nm <sup>3</sup> | <5                    | <5                    | 850                   | -                                  |
| <b>Khí thải sau hệ thống hút mùi</b>   |                 |                    |                       |                       |                       |                                    |
| 1                                      | Benzen          | mg/Nm <sup>3</sup> | <0,03                 | <0,03                 | -                     | 5                                  |
| 2                                      | Toluen          | mg/Nm <sup>3</sup> | <0,03                 | <0,03                 | -                     | 750                                |

Kết quả đánh giá chất lượng khí thải sau hệ thống xử lý Nhà máy 1

| STT                                    | Thông số        | Đơn vị             | Kết quả Tháng 04/2019 | Kết quả Tháng 10/2019 | QCTĐHN 01:2014/ BTNMT | QCVN 20:2009/ BTNMT Nồng độ tối đa |
|--|-----------------|--------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|------------------------------------|
| <b>Khí thải sau hệ thống xử lý bụi</b> |                 |                    |                       |                       |                       |                                    |
| 1                                      | Bụi Tổng        | mg/Nm <sup>3</sup> | 31,5                  | 30,8                  | 200                   | -                                  |
| 2                                      | CO              | mg/Nm <sup>3</sup> | <20                   | <20                   | 1000                  | -                                  |
| 3                                      | SO <sub>2</sub> | mg/Nm <sup>3</sup> | <3,4                  | <3,4                  | 500                   | -                                  |
| 4                                      | NO <sub>2</sub> | mg/Nm <sup>3</sup> | <5                    | <5                    | 850                   | -                                  |
| <b>Khí thải sau hệ thống hút mùi</b>   |                 |                    |                       |                       |                       |                                    |
| 1                                      | Benzen          | mg/Nm <sup>3</sup> | <0,03                 | <0,03                 | -                     | 5                                  |
| 2                                      | Toluen          | mg/Nm <sup>3</sup> | <0,03                 | <0,03                 | -                     | 750                                |

Kết quả đánh giá chất lượng khí thải sau hệ thống xử lý Nhà máy 2



## V Nước thải, chất thải và phát thải (tiếp)

### Nước thải

- Nguồn gốc phát sinh

» Nước sản xuất (tuần hoàn khép kín – xem phần III - Báo cáo về sử dụng nước cho hệ thống xử lý tuần hoàn của Vicostone): Được chứa trong hệ thống Silo và bể chứa để thu gom, xử lý và tuần hoàn theo chu trình khép kín, không thải ra môi trường.

» Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt bao gồm nước thải từ khu vực nhà bếp, khu vệ sinh của công nhân viên được xử lý sơ bộ qua các bể tự hoại và bể tách dầu mỡ sau đó được thu gom về Trạm xử lý nước thải.

- Cách thức kiểm soát và biện pháp xử lý

Để kiểm soát và xử lý nước thải sinh hoạt đạt yêu cầu quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt, Công ty đã thực hiện các biện pháp như sau:

» Đầu tư, lắp đặt Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt theo công nghệ AAO + MBR với tổng mức đầu tư gần 3 tỷ đồng;

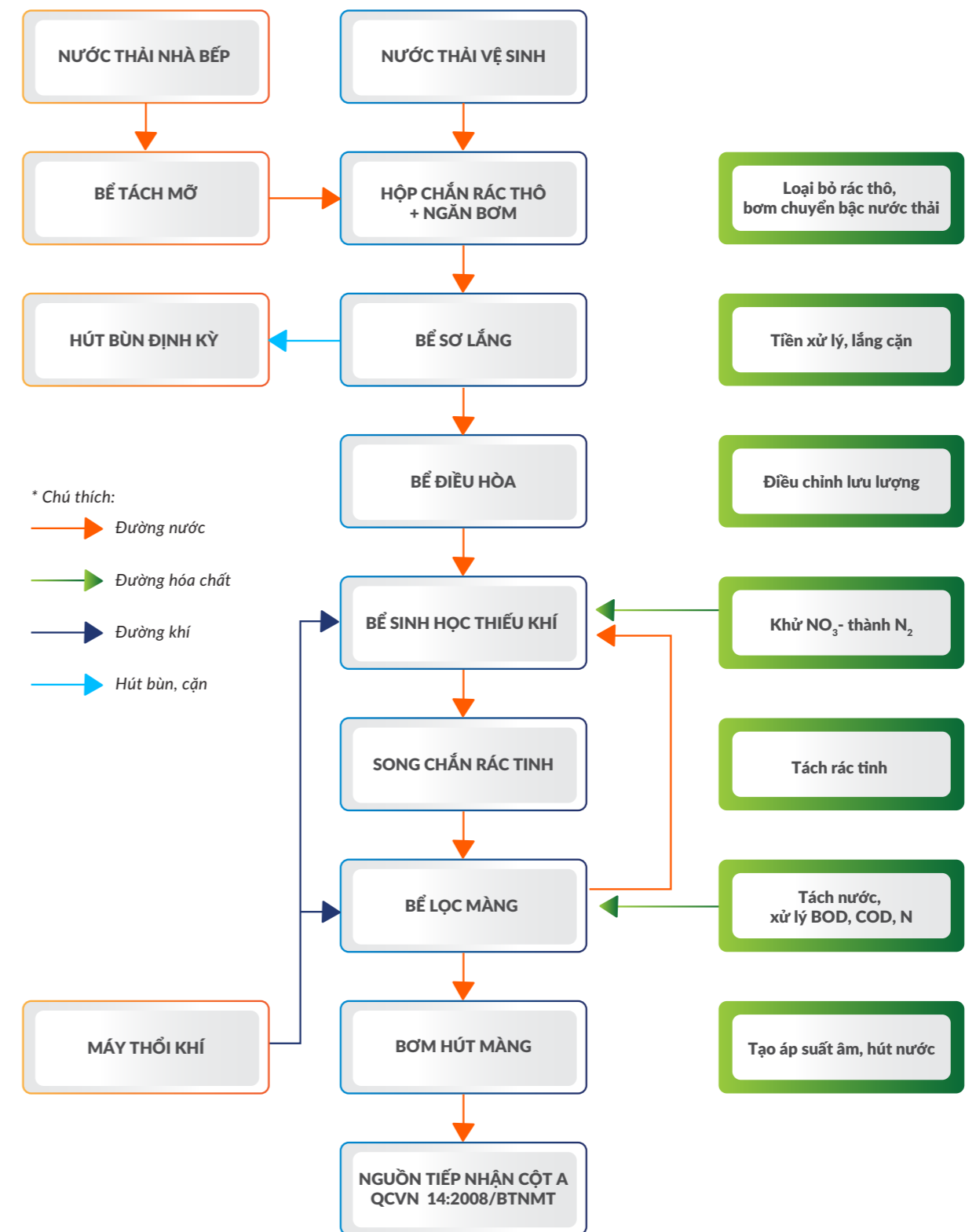
» Hoạt động bảo dưỡng định kỳ được các bộ phận kỹ thuật chuyên môn thực hiện đúng theo quy trình, hệ thống đảm bảo chất lượng đầu ra;

» Xây dựng và áp dụng quy trình kiểm soát n

» Định kỳ 3 tháng/lần, Công ty thuê đơn vị có đủ năng lực quan trắc chất lượng nước thải sinh hoạt sau xử lý.



Trạm xử lý nước thải sinh hoạt



Sơ đồ công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt



## V Nước thải, chất thải và phát thải (tiếp)

### Kết quả quan trắc

Theo kết quả quan trắc định kỳ, chất lượng nước thải sinh hoạt của Vicostone đều ở mức an toàn so với quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt

| STT | Chỉ tiêu phân tích             | Đơn vị    | Kết quả Quý I | Kết quả Quý II | Kết quả Quý III | Kết quả Quý IV | QCVN 14:2008 / BTNMT QCVN 40/2011 /BTNMT |       |
|-----|--------------------------------|-----------|---------------|----------------|-----------------|----------------|--|-------|
|     |                                |           |               |                |                 |                | Cột A                                    | Cột B |
| 1   | pH                             | -         | 7,18          | 7,91           | 7               | 7,4            | 5 - 9                                    | 6 - 9 |
| 2   | Nhu cầu oxy hoá học (COD)      | mg/l      | 32            | 41,6           | 45,8            | 40,5           | -  | 150   |
| 3   | Nhu cầu oxy sinh hoá (BOD5)    | mg/l      | 18,9          | 18,3           | 16,9            | 17,6           | 30                                       | 50    |
| 4   | Chất rắn lơ lửng (TSS)         | mg/l      | 15            | 19             | 35              | 24             | 50                                       | 100   |
| 5   | Tổng chất rắn hoà tan (TDS)    | mg/l      | 270           | 310            | 288             | 280            | 500                                      | -     |
| 6   | Sắt (Fe)                       | mg/l      | 0,154         | 0,112          | <0,05           | 0,119          | -  | 5     |
| 7   | Thủy ngân (Hg)                 | mg/l      | <0,0003       | <0,0003        | <0,0003         | <0,0003        | -  | 0,01  |
| 8   | Cadimi (Cd)                    | mg/l      | <0,01         | <0,01          | <0,01           | <0,01          | -  | 0,1   |
| 9   | Asen (As)                      | mg/l      | <0,0005       | <0,0005        | <0,0005         | <0,0005        | -  | 0,1   |
| 10  | Chì (Pb)                       | mg/l      | <0,003        | <0,003         | <0,003          | <0,003         | -  | 0,5   |
| 11  | Coliform                       | MPN/100ml | 1.600         | 700            | 500             | 310            | 3.000                                    | 5.000 |
| 12  | Sunfua tính theo H2S           | mg/l      | <0,14         | 0,18           | 0,24            | 0,23           | 1.0                                      | -     |
| 13  | Amonia tính theo N (NH3)       | mg/l      | 0,49          | 4,46           | 4,21            | 4,76           | 5  | 10    |
| 14  | Nitrat tính theo N (NO3-)      | mg/l      | 16,38         | 23,6           | 20,9            | 21,8           | 30                                       | -     |
| 15  | Dầu mỡ động, thực vật          | mg/l      | 2,56          | 0,56           | 0,72            | 0,64           | 10                                       | -     |
| 16  | Tổng các chất hoạt động bề mặt | mg/l      | 1,23          | 0,65           | 0,72            | 0,74           | 5  | -     |
| 17  | Phốt phát tính theo P (PO43-)  | mg/l      | 5,1           | 4,52           | 4,72            | 3,34           | 6  | -     |

Bảng kết quả phân tích chất lượng nước thải sinh hoạt sau xử lý

### Chất thải rắn

#### • Nguồn gốc phát sinh

##### » Chất thải rắn thông thường:

Rác thải sinh hoạt: Phát sinh chủ yếu từ hoạt động của nhà ăn ca, khu vực văn phòng như: Giấy ăn, bã chè, bia carton...

Chất thải sản xuất: Đá vỡ, bavia, bùn cặn từ hệ thống xử lý nước tuần hoàn được ép khô, sau đó chuyển vào khu vực lưu giữ tạm thời của Công ty (có mái che đảm bảo theo quy định môi trường).

##### » Chất thải khác: Phát sinh trong quá trình sản xuất của Công ty, bao gồm bóng đèn huỳnh quang thải, dầu thải, dầu mỡ...

#### • Cách thức kiểm soát và biện pháp xử lý

Để xử lý theo đúng quy định của Nhà nước đối với chất thải rắn, Công ty thực hiện kiểm soát chặt chẽ, phân loại rõ ràng chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại. Các cách thức cụ thể như sau:

##### » Quy hoạch và xây dựng kho chứa tạm thời chất thải rắn thông thường, đảm bảo các yêu cầu về kho chứa chất thải thông thường theo quy định tại Nghị định 38/2015/NĐ - CP và Thông tư 36/2015/TT - BTNMT;

##### » Xây dựng và áp dụng quy định về quản lý chất thải;

##### » Thuê đơn vị có đầy đủ năng lực pháp lý để thu gom, vận chuyển và xử lý. Hiện Công ty đang sử dụng dịch vụ của Công ty cổ phần Môi trường đô thị và Công nghiệp 11 - Urenco 11 thu gom, xử lý các loại chất thải theo đúng theo quy định của pháp luật.

##### » Định kỳ 1 năm/lần, báo cáo cơ quan quản lý Nhà nước về tình hình quản lý chất thải thông thường đúng theo quy định.

Ngoài ra, trong năm 2019, với việc ứng dụng công nghệ "Xử lý bột đá thải để sản xuất gạch không nung theo công nghệ Geopolyme" vào sản xuất thực tế, một lượng đáng kể chất thải rắn đã được sử dụng để làm nguyên liệu cho việc sản xuất gạch không nung. Với công suất dự kiến khoảng 25 triệu viên/năm, khoảng 50% lượng chất thải rắn sẽ được sử dụng để sản xuất gạch, từ đó đã giảm bớt một phần lớn áp lực về việc xử lý chất thải rắn cũng như giảm mạnh nguồn thải vào môi trường. Đối với phần còn lại, Công ty quản lý chặt chẽ, đảm bảo không ảnh hưởng đến môi trường.





VÌ MỘT XÃ HỘI  
TỐT ĐẸP HƠN

Nâng cao trí lực, vun đắp giá trị nhân văn

- GRI  
401
- GRI  
403
- GRI  
404
- GRI  
413
- GRI  
414
- GRI  
416
- GRI  
417

- GRI 401 - Việc làm
- GRI 403 - An toàn và SKNN
- GRI 404 - Giáo dục và đào tạo
- GRI 413 - Cộng đồng địa phương
- GRI 414 - Đánh giá nhà cung cấp về môi trường
- GRI 416 - Sức khỏe và an toàn của khách hàng
- GRI 417 - Tiếp thị và nhân hàng

**I** Việc làm

**1. Phương pháp quản trị**

Vicostone quan niệm người lao động chính là nguồn sức mạnh, là động lực chính góp phần tạo ra giá trị của doanh nghiệp. Do vậy Công ty đã và đang xây dựng, triển khai và cải tiến không ngừng môi trường làm việc, công tác tuyển dụng, phân công công việc đảm bảo sự minh bạch, công bằng, tạo điều kiện luân chuyển cho nhân sự nội bộ trên cơ sở đáp ứng về năng lực và sự phù hợp với vị trí ứng tuyển. Vicostone luôn nỗ lực cải thiện điều kiện làm việc và chính sách phúc lợi để không chỉ tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật và hơn thế thể hiện được tính cạnh tranh trên thị trường lao động.

**2. Phạm vi báo cáo**

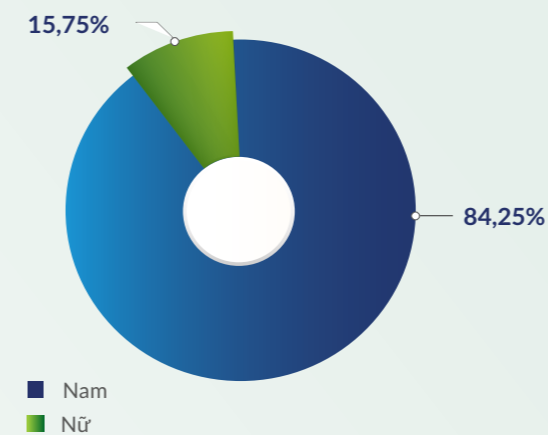
- Cơ cấu nhân sự
- Chính sách tuyển dụng và biến động nhân sự

**3. Cơ cấu nhân sự**

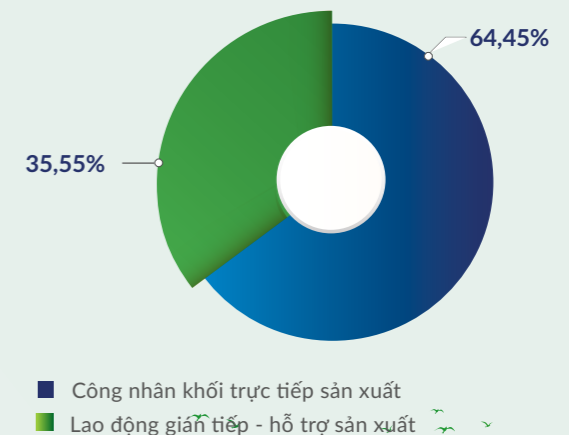
Cơ cấu nhân sự theo trình độ

| STT | Trình độ                | Năm 2017         |           | Năm 2018         |           | Năm 2019         |           |
|-----|-------------------------|------------------|-----------|------------------|-----------|------------------|-----------|
|     |                         | Số lượng (người) | Tỷ lệ (%) | Số lượng (người) | Tỷ lệ (%) | Số lượng (người) | Tỷ lệ (%) |
| 1   | Trên đại học            | 10               | 1,56      | 10               | 1,47      | 11               | 1,59      |
| 2   | Đại học                 | 175              | 27,34     | 192              | 28,15     | 194              | 28,03     |
| 3   | Cao đẳng                | 77               | 12,03     | 93               | 13,64     | 90               | 13,01     |
| 4   | Trung cấp, sơ cấp, CNKT | 351              | 54,84     | 348              | 51,03     | 342              | 49,42     |
| 5   | Lao động phổ thông      | 27               | 4,22      | 39               | 5,72      | 55               | 7,95      |
|     | TỔNG                    | 640              | 100       | 682              | 100       | 692              | 100       |

Cơ cấu nhân sự theo giới tính (2019)

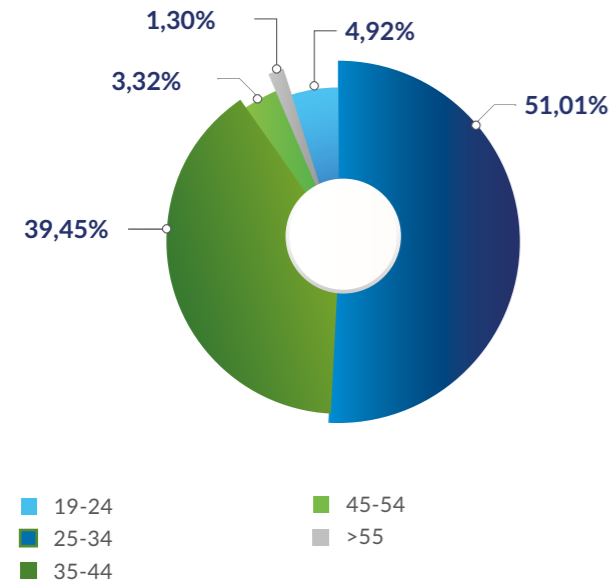


Cơ cấu nhân sự theo tính chất công việc (2019)

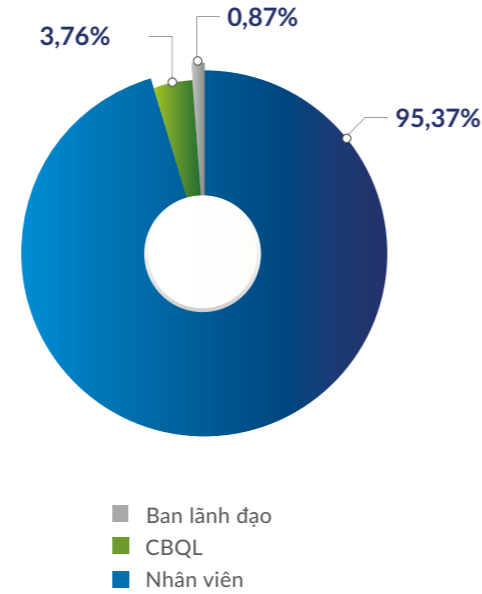


**I Việc làm (tiếp)**

**Cơ cấu nhân sự theo độ tuổi (2019)**



**Cơ cấu nhân sự theo phân cấp quản lý (2019)**



**4. Chính sách tuyển dụng và biến động nhân sự**

Con người đóng vai trò hạt nhân trong mỗi tổ chức, chất lượng nhân sự quyết định sự thành công của mỗi doanh nghiệp. thấu hiểu được điều này, Vicostone luôn chú trọng đến công tác tuyển dụng nhân sự, đảm bảo về số lượng và chất lượng nhân sự để cung cấp cho các đơn vị chức năng trong Công ty.

**4.1 Chính sách tuyển dụng của Vicostone**

**01**

Đảm bảo tính công bằng, minh bạch trong quá trình tuyển dụng

**02**

Lựa chọn những ứng viên đáp ứng năng lực chuyên môn và kỹ năng đối với vị trí tuyển dụng

**03**

Phù hợp với môi trường, văn hóa doanh nghiệp

**04**

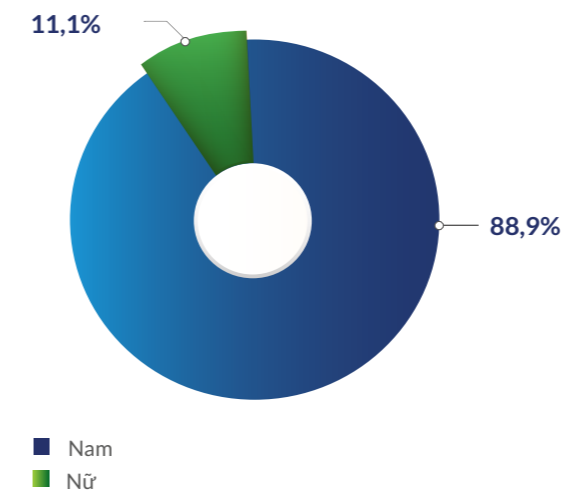
Tôn trọng sự khác biệt, sáng tạo và cá tính cá nhân

Kế hoạch tuyển dụng hàng năm được xây dựng dựa trên kế hoạch sản xuất kinh doanh, đồng thời đáp ứng yêu cầu chiến lược phát triển ngắn và dài hạn của Công ty. Nhân sự được tuyển dụng không chỉ nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc hiện tại, mà chính là nhân tố phát triển trong tương lai. Vicostone cũng cân đối nguồn tuyển dụng nội bộ và bên ngoài một cách hợp lý, trên cơ sở ưu tiên nguồn nội bộ để phát huy tối đa năng lực của nguồn nhân sự hiện có. Trong năm 2019, Vicostone đã tuyển dụng 90 CBCNV mới, trong đó tỷ lệ nhân sự tiếp nhận mới là 96,7% và tỷ lệ điều chuyển nhân sự trong nội bộ chiếm 3,3%.

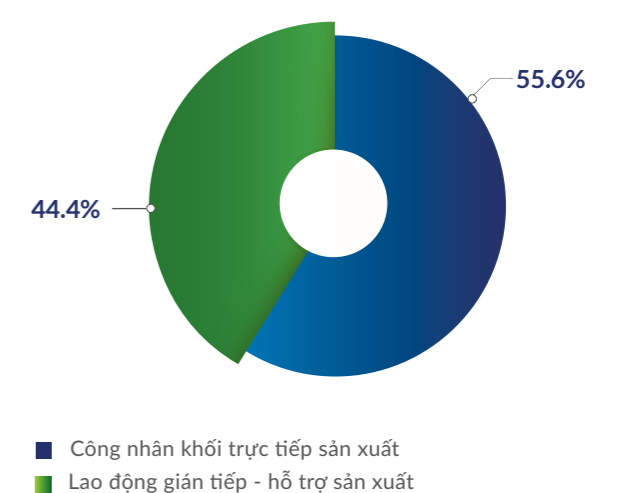
Bên cạnh đó, Vicostone xây dựng các chính sách nhân sự để thu hút và giữ chân nhân tài: Tạo lập môi trường làm việc chuyên nghiệp, chính sách lương thưởng công bằng tương xứng với năng lực và cạnh tranh với thị trường lao động, ghi nhận và khen thưởng thành tích đối với các cá nhân có đóng góp lớn đối với công ty. Song song với việc thực hiện công tác tuyển dụng nguồn nhân sự để phục vụ sản xuất kinh doanh, Vicostone đang phối hợp với Ban nhân lực Tập đoàn Phenikaa triển khai dự án “Xây dựng thương hiệu Nhà tuyển dụng” đối với thương hiệu tuyển dụng Vicostone để thương hiệu tuyển dụng Vicostone được biết đến nhiều hơn, trở thành mục tiêu hướng đến của các nhân sự tài năng đang tìm kiếm công việc trên thị trường lao động.

**4.2 Cơ cấu nhân sự tuyển dụng mới năm 2019**

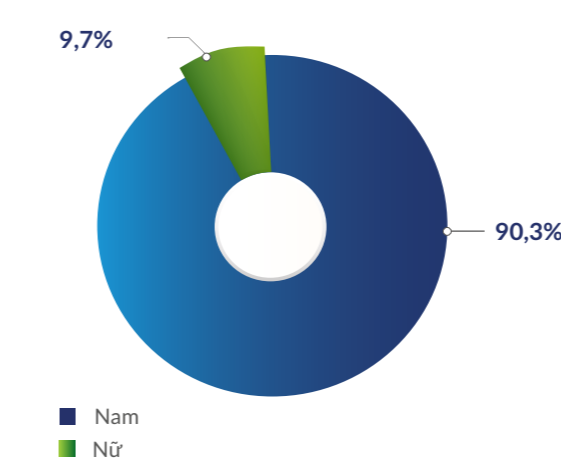
**Cơ cấu nhân sự theo giới tính (2019)**



**Cơ cấu nhân sự theo tính chất công việc (2019)**



**Cơ cấu nhân sự nghỉ việc theo giới tính (2019)**



Năm 2019 chứng kiến nhiều cải tiến trong công tác tuyển dụng của Vicostone với nhiều hình thức tuyển dụng mới hiệu quả, đặc biệt là trên các kênh online, từ đó tiếp cận được nguồn nhân sự mới chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty. Trong năm 2019, tỷ lệ nhân viên nghỉ việc chiếm khoảng 9%, đây là tỷ lệ phù hợp, phản ánh biến động nhân sự không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo sự đổi mới và sàng lọc nhân sự hàng năm cho Công ty.





## II An toàn sức khỏe nghề nghiệp

### 1. Phương pháp quản trị

Vicostone cam kết, trong khả năng tốt nhất, mang lại môi trường làm việc an toàn và đảm bảo sức khỏe cho người lao động thông qua việc duy trì Hệ thống An toàn lao động và Sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001 và Hệ thống Trách nhiệm xã hội SA 8000, đẩy mạnh hoạt động đào tạo nhận thức, ứng phó về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và đầu tư trang bị đầy đủ hệ thống trang thiết bị bảo hộ cho CBCNV làm việc tại các vị trí đặc thù trong Nhà máy.

#### Các tầng kiểm soát an toàn trong Công ty

| Đơn vị chuyên trách   | Chức năng, nhiệm vụ   |
|---|---|
| Phòng Tổng hợp Công ty phối hợp với Ban An toàn Sức khỏe Môi trường của Tập đoàn Phenikaa | Quản lý chung và chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các hoạt động liên quan tới đảm bảo an toàn sức khỏe nghề nghiệp của người lao động trong Công ty, giám sát việc thực hiện và đề xuất xử lý kỷ luật với các trường hợp vi phạm nếu có, đề xuất các phương án đảm bảo sự an toàn và nâng cao sức khỏe cho người lao động.   |
| Hội đồng An toàn vệ sinh lao động   | Tham gia và tư vấn với người sử dụng lao động về trong việc xây dựng quy chế quản lý, chương trình hành động, kế hoạch an toàn vệ sinh lao động và các biện pháp an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc, phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp của Công ty.   |
| Ban chỉ huy Phòng cháy chữa cháy  | Thực hiện, chịu trách nhiệm và đề xuất các công việc liên quan tới đảm bảo an toàn cháy nổ tại Công ty, xử lý nhanh chóng và hiệu quả các tình huống hỏa hoạn, tình huống khẩn cấp tại Công ty nếu có, đề xuất và tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn an toàn về phòng cháy chữa cháy thường niên để nâng cao ý thức của người lao động trong bảo vệ bản thân và cơ sở vật chất tại Công ty.   |
| Hội đồng Bảo hộ lao động  | Quản lý, giám sát việc tuân thủ bảo hộ lao động để phòng ngừa tai nạn lao động. Công ty đã xây dựng riêng bảng định mức về bảo hộ lao động để cấp phát đúng và đủ cho người lao động hàng tháng, quý và năm.  |
| Nhân viên y tế  | Thực hiện các chương trình thăm khám, theo dõi tình hình sức khỏe định kỳ của người lao động, xử lý các sự vụ sơ cấp cứu (nếu có), quản lý và đề xuất Đội sơ cấp cứu tại chỗ để kịp thời ứng phó với sự cố tai nạn xảy ra.  |
| Mạng lưới an toàn vệ sinh lao động  | Mạng lưới an toàn với ~100 an toàn viên, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và triển khai các hoạt động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, môi trường tại tất cả các đơn vị trong Công ty. Đây là những người lao động trực tiếp, am hiểu chuyên môn và kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động, tự nguyện và gương mẫu, hiệu quả trong việc tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn mọi người nâng cao nhận thức về bảo hộ lao động và chấp hành tốt công tác an toàn vệ sinh lao động. |

### 2. Phạm vi báo cáo

- Chính sách đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- Công tác đào tạo phổ biến kiến thức về an toàn sức khỏe

### 3. Chính sách đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động

#### Thành lập ban chuyên trách về vấn đề an toàn sức khỏe nghề nghiệp tại Công ty

Để thực hiện và kiểm soát các hoạt động về an toàn sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động, Vicostone đã thành lập các Ban Trách nhiệm Xã hội (SPT) và Ban An toàn và Sức khỏe (H&S) với chức năng đảm bảo vận hành hiệu quả hệ thống An toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS và Hệ thống Trách nhiệm xã hội SA 8000. Công ty giao nhiệm vụ cho Tổng Giám đốc trực tiếp là người chỉ đạo và chịu trách nhiệm đảm bảo môi trường làm việc an toàn, lành mạnh cho tất cả người lao động và chịu trách nhiệm việc thực hiện các yêu cầu an toàn, sức khỏe của tiêu chuẩn SA 8000. Tỷ lệ đại diện người sử dụng lao động và người lao động trong ban SPT và H&S cũng được duy trì ở mức cân bằng để đảm bảo tốt nhất sự công bằng và quyền lợi cho người lao động. Người lao động không tham gia làm thành viên Ban nhưng có toàn bộ quyền lợi trong việc đánh giá, giám sát để hoạt động của Ban được thực hiện một cách tốt nhất.

#### Trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động

Vicostone đảm bảo việc cung cấp đầy đủ các phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động khi thực hiện công việc và hướng dẫn cách sử dụng đúng để đảm bảo cho người lao động làm việc trong điều kiện an toàn nhất, giảm thiểu các nguy cơ tai nạn lao động và mắc bệnh nghề nghiệp. Trong trường hợp nhận thấy dấu hiệu không an toàn hoặc nguy cơ tiềm ẩn, người lao động có quyền tạm dừng công việc, rời khỏi vị trí, từ chối nhận công việc và báo cáo với đơn vị chức năng để đưa ra biện pháp xử lý phù hợp.



CBCNV Phân xưởng sản xuất Vicostone



## II An toàn sức khỏe nghề nghiệp (tiếp)

### Chính sách chăm sóc sức khỏe

#### Chế độ bảo hiểm

Vicostone cam kết và luôn thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về chế độ, chính sách đối với người lao động. Hàng năm, bên cạnh loại hình bảo hiểm bắt buộc (BHYT, BHXH, BHTN...), Công ty còn đăng ký gói bảo hiểm sức khỏe đặc biệt nhằm đảm bảo sức khỏe của người lao động được chăm sóc tốt nhất, giảm thiệt hại về tài chính có thể xảy ra.



| TT  | Các loại hình bảo hiểm  | Số tiền bảo hiểm năm 2019 (VNĐ) | Kết quả Tháng 04/2019  |
|-----|---|---------------------------------|--|
| I   | <b>BẢO HIỂM XÃ HỘI</b>  |                                 | Các loại hình bảo hiểm theo quy định bắt buộc của Bộ Luật lao động |
| 1   | Bảo hiểm xã hội   | 9.936.845.374                   |  |
| 2   | Bảo hiểm y tế   | 1.811.092.521                   |  |
| 3   | Bảo hiểm thất nghiệp  | 794.991.347                     |  |
| 4   | Bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp                   | 198.714.542                     |  |
|     | <b>TỔNG CỘNG</b>  | <b>12.741.643.784</b>           |  |
| II  | <b>BẢO HIỂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀ HỖ TRỢ Y TẾ PJICO</b>        |                                 | Bảo hiểm không bắt buộc  |
| 1   | Gói Bảo hiểm dành cho Ban Lãnh đạo, CBQL và người thân đi kèm | 153.588.000                     |  |
| 2   | Gói Bảo hiểm dành cho nhân viên                               | 459.750.000                     |  |
|     | <b>TỔNG CỘNG</b>  | <b>613.338.000</b>              |  |
| III | <b>TỔNG CÁC LOẠI BẢO HIỂM</b>                                 | <b>13.354.981.784</b>           |  |

Bảng: Thống kê chi phí bảo hiểm chi trả cho người lao động năm 2019

Trong năm 2019, Công ty đã đóng gần 13 tỷ đồng cho các khoản bảo hiểm bắt buộc (BHYT, BHXH, BHTN...) theo quy định của Luật Lao động. Và đặc biệt, chi trả gói hỗ trợ y tế của Pjico cho CBCNV Công ty với mức chi hơn 600 triệu đồng. Công ty cũng hỗ trợ người lao động mua bảo hiểm cho người thân trong gia đình với mức giá ưu đãi.

### Thời gian làm việc, nghỉ ngơi

#### • Thời gian làm việc

Từ tháng 01/2019, với mục đích giúp người lao động có thêm thời gian nghỉ ngơi để tái tạo sức lao động sau những ngày làm việc căng thẳng, có thêm thời gian dành cho gia đình, sở thích cá nhân và cân bằng cuộc sống, Vicostone đã thực hiện chế độ nghỉ tất cả các thứ 7 và chủ nhật cho CBCNV khối gián tiếp và nghỉ luân phiên 8 ngày/tháng đối với CBCNV khối trực tiếp sản xuất và dịch vụ – điều mà ít doanh nghiệp có thể thực hiện được, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất.

#### • Các ngày nghỉ khác theo quy định

» Nghỉ thai sản: Vicostone luôn tuân thủ quy định của Luật Lao động về việc thanh toán các chế độ nghỉ thai sản cho người lao động. Trong năm 2018, Vicostone không có lao động nữ nghỉ thai sản đi làm trước thời hạn quy định của luật. Lao động nữ trong thời gian nghỉ thai sản không những được thanh toán đầy đủ theo chế độ của Bảo hiểm Xã hội mà còn được nhận tất cả các khoản tiền thưởng các dịp lễ, tết trong năm.

Tỷ lệ nhân sự nữ quay lại làm việc tại Vicostone sau khi nghỉ thai sản là 100%.

Tỷ lệ nhân sự nữ được giữ lại ít nhất 12 tháng sau khi quay lại làm việc sau kỳ nghỉ thai sản là 100%.

» Ngoài ra CBCNV được hưởng 10 ngày nghỉ lễ/tết nhận nguyên lương/năm, bố mẹ mất: nghỉ 3 ngày, anh chị em ruột mất: 1 ngày, bản thân cưới: 3 ngày, con cưới: 2 ngày, vợ sinh thường: chồng nghỉ 5 ngày, vợ sinh mổ: chồng nghỉ 7 ngày.



CBCNV tại Văn phòng Công ty



## II An toàn sức khỏe nghề nghiệp (tiếp)

### Kiểm tra sức khỏe cho người lao động

Định kỳ 1 năm/lần, bộ phận phụ trách an toàn của Công ty kết hợp với Ban An toàn Sức khỏe và Môi trường Tập đoàn và Bệnh viện Xây dựng, tiến hành khám sức khỏe tổng quát cho 100% CBCNV các đơn vị phòng ban ngay tại Công ty. Bên cạnh việc thăm khám và phát hiện sớm các dấu hiệu về sức khỏe, CBCNV được các y bác sĩ của bệnh viện tư vấn cách ăn uống khoa học, luyện tập thể dục thể thao, cân bằng giữa cường độ lao động và hoạt động vui chơi giải trí để nâng cao sức khỏe, tránh những bệnh đáng tiếc xảy ra. Đây là hoạt động rất cần thiết giúp người lao động có kiến thức sống lành mạnh hơn, yên tâm công tác tại Công ty.



Kiểm tra sức khỏe định kỳ cho CBCNV Vicostone

Ngoài ra, với các đối tượng chuyên môn, làm việc tại các đơn vị đặc thù, thường xuyên phải tiếp xúc với ánh sáng, tiếng ồn... Công ty tổ chức các đợt khám sức khỏe theo yêu cầu về thị giác, thính giác tại các bệnh viện tuyến trung ương để hạn chế tối đa việc mắc phải các bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

### 4. Chương trình đào tạo an toàn sức khỏe nghề nghiệp và phòng cháy chữa cháy

Nhằm nâng cao tinh thần phòng tránh và chủ động ứng phó, Vicostone tổ chức các chương trình đào tạo hàng năm, như: Diễn tập thoát hiểm, diễn tập cháy tràn hóa chất, diễn tập PCCC; huấn luyện về sơ cứu cấp cứu và các đợt huấn luyện an toàn vệ sinh lao động với tỷ lệ người lao động tham gia là 100% nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm và trang bị kiến thức thiết thực cho người lao động trong công tác an toàn, sức khỏe nghề nghiệp.

Nhờ nỗ lực của toàn thể CBCNV, công tác đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động đã đạt được nhiều kết quả, không để xảy ra bất cứ trường hợp đáng tiếc nào cho người lao động Công ty.

## III Giáo dục và đào tạo

### 1. Phương pháp quản trị

Coi con người là trung tâm của sự phát triển, Vicostone luôn tạo điều kiện để mỗi nhân viên có thể phát huy tối đa năng lực và thể mạnh trong công việc, tạo cơ hội phát triển sự nghiệp, góp phần kết tạo thành công của mỗi cá nhân. Các chính sách và chương trình đào tạo của Vicostone được thiết kế nhằm trang bị cho con người Vicostone kiến thức và kỹ năng cốt lõi của doanh nghiệp, kỹ năng mới, cập nhật với xu thế phát triển chung của nền kinh tế, giúp nhân viên chủ động thích ứng để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

### 2. Phạm vi báo cáo

- Chính sách đào tạo
- Các chương trình đào tạo
- Ý kiến của người lao động về chương trình đào tạo

### 3. Chính sách đào tạo của Vicostone

Do đặc thù về công nghệ sản xuất, chính sách đào tạo của Vicostone có sự khác biệt so với chính sách đào tạo của các doanh nghiệp khác cùng ngành, cụ thể:

- Tập trung vào công tác đào tạo nội bộ để nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt đối với khối sản xuất và công nghệ);
- Ưu tiên đào tạo đội ngũ Ban Lãnh đạo, Cán bộ quản lý và đội ngũ cán bộ kế cận;
- Đào tạo các năng lực cốt lõi của Công ty theo lộ trình thống nhất và gắn với công việc thực tế, đào tạo các kỹ năng mới và thiết yếu gắn với xu thế phát triển của nền kinh tế để con người Vicostone chủ động thích ứng với sự thay đổi, đảm bảo sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Chương trình đào tạo của Vicostone được xây dựng dựa trên 02 nhu cầu:

1

Nhu cầu của Công ty, đơn vị đối với năng lực của nguồn nhân sự hiện có để hoàn thành tốt công việc.

2

Nhu cầu phát triển của bản thân CBCNV Vicostone nhằm nâng cao năng lực và giá trị bản thân.

Theo đó, dựa trên hệ thống từ điển năng lực và khung năng lực đã xây dựng, định kỳ hàng năm, đội ngũ CBQL thực hiện đánh giá năng lực của CBCNV đơn vị mình, đảm bảo 100% nhân sự của Công ty được đánh giá. Từ việc đánh giá năng lực thực tế, so sánh với chuẩn năng lực vị trí, các đơn vị sẽ xác định được GAP (khoảng cách) giữa chuẩn năng lực và năng lực thực tế, để đề xuất các chương trình đào tạo phù hợp, cần thiết nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ CBCNV, đảm bảo nguồn nhân lực có đủ năng lực và kỹ năng để thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra, mỗi CBCNV Vicostone có quyền đề xuất các chương trình đào tạo để nâng cao năng lực bản thân, phục vụ hiệu quả cho công việc hiện tại. Công ty luôn tạo điều kiện để CBCNV tham gia các chương trình đào tạo, hội thảo khoa học.... giúp nâng cao năng lực và giá trị của họ.



### III Giáo dục và đào tạo (tiếp)

#### 4. Các chương trình đào tạo trong năm 2019

Trong năm 2019, Công ty đã tổ chức 75 khóa đào tạo, trong đó có 55 khóa đào tạo nội bộ và 20 khóa đào tạo bên ngoài. Tổng số giờ đào tạo của toàn bộ CBCNV Công ty trong năm là 109.143 giờ đào tạo với tổng chi phí đào tạo thuê ngoài của Công ty năm 2019 trên 740 triệu đồng. Trung bình mỗi CBCNV Vicostone được đào tạo 157 giờ/năm.

#### Chương trình đào tạo hội nhập Nhân viên mới

100% nhân viên mới tuyển dụng vào Vicostone sẽ tham gia chương trình đào tạo hội nhập nhằm giúp người lao động hiểu rõ lịch sử hình thành và phát triển, môi trường làm việc, sản phẩm, huấn luyện về nghiệp vụ giúp người lao động nắm bắt và hòa nhập nhanh nhất với công việc tại Vicostone. Công ty tổ chức các khóa đào tạo bắt buộc liên quan đến quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động.



CBCNV thảo luận nhóm trong một buổi đào tạo

#### Các khóa đào tạo chuyên môn

Cập nhật xu hướng của thế giới, Vicostone đã và đang triển khai nhiều phương pháp đào tạo mới như hội thảo nội bộ, các buổi nói chuyện do người lao động tự chủ trì... nhằm thúc đẩy và lan tỏa tinh thần tự học hỏi phát triển bản thân, xây dựng văn hóa học tập mới cho Vicostone.



CBCNV nhận chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo do Công ty tổ chức

Vicostone thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo được thiết kế riêng, phù hợp với đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty, trang bị cho nhân viên, cán bộ có năng lực và tố chất rèn luyện cơ hội làm Giám đốc sản xuất, Giám đốc chất lượng bằng cách tham gia giải quyết các khó khăn, thách thức hiện có của Công ty. Phương pháp này giúp Công ty xây dựng được đội ngũ nhân viên nòng cốt, tạo cảm hứng cho phong trào học tập và rèn luyện không ngừng để góp phần phát triển trong toàn Công ty.

#### Chương trình đào tạo Kỹ năng Tư duy Phản biện

Bên cạnh các chương trình đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho từng đối tượng cụ thể, năm 2019, Công ty triển khai chương trình đào tạo "Kỹ năng tư duy phản biện" – một trong số các năng lực cốt lõi và rất cần thiết để CBCNV chủ động phát triển bản thân, phân tích, nhận định sự thay đổi của môi trường xung quanh để điều chỉnh và rèn luyện bản thân, chuẩn bị hành trang tốt nhất trước những biến động của tổ chức và xã hội.

Nội dung đào tạo của Khóa Tư duy Phản Biện được thiết kế riêng để phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh, đặc trưng văn hóa và con người Vicostone và phân theo từng nhóm đối tượng: Ban Lãnh đạo, cán bộ quản lý, kỹ sư và công nhân sản xuất, nhằm tiếp nhận và tháo gỡ những vướng mắc trong việc thực hành phản biện của từng nhóm đối tượng có tính chất khác nhau, truyền tải kiến thức mới, thực hành các bài tập tình huống, trao đổi, giải đáp thắc mắc, nhằm xóa bỏ rào cản phản biện của bản thân, khuyến khích và phát triển văn hóa phản biện tại đơn vị.



### III Giáo dục và đào tạo (tiếp)

#### Phát triển văn hóa đọc

Công ty cũng tập trung xây dựng và lan toả văn hoá đọc, chia sẻ tri thức. Tủ sách được vận hành với hàng ngàn đầu sách thuộc nhiều lĩnh vực. Hoạt động chia sẻ sách hay được thực hiện định kỳ tháng, tiến hành tại cuộc giao ban tháng dành cho Cán bộ quản lý và sách cũng là quà tặng cho các CBQL sinh nhật trong tháng. Công ty cũng sử dụng kênh truyền thông mạng xã hội để truyền thông định kỳ tháng về văn hoá đọc.



CBCNV đọc sách ở thư viện của Công ty

#### Một số ý kiến của người lao động về khóa học đào tạo tư duy phản biện

"Buổi học ý nghĩa, giúp học viên thay đổi theo chiều hướng tích cực và trau dồi kiến thức."

Anh Vương Văn Tiến – Nhà máy 1

"Đề xuất ban lãnh đạo công ty tổ chức nhiều khóa học như này hơn nữa để CBCNV trang bị thêm kiến thức nhằm phát huy bản thân và góp phần xây dựng văn hóa công ty tốt hơn."

Anh Nguyễn Văn Luận – Phòng QLCL

"Tôi mong muốn có thêm các khóa học ý nghĩa như thế này."

Anh Phạm Thế Hiển – Phòng Vật tư

"Khóa học thực tế, giúp ích nhiều vấn đề trong tư duy phản biện."

Anh Nguyễn Thành Đoàn – Phòng Kỹ Thuật

"Khóa đào tạo và nâng cao hơn về tư duy phản biện để mọi người có kỹ năng tốt hơn."

Anh Phùng Văn Hóa – Phòng Kỹ thuật

"Khóa học này mang tính thực tiễn tích cực trong công việc và thực tế cuộc sống, cần được nhân rộng phát triển hơn."

Anh Nguyễn Văn Chuông – Phòng Tổng hợp



## IV An toàn sức khỏe của khách hàng

### 1. Phương pháp quản trị

Quan tâm tới sức khỏe và an toàn của khách hàng, Vicostone chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm, sản phẩm an toàn và đảm bảo các yếu tố Môi trường - Xã hội xuyên suốt quá trình sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

- 1 Triển khai phương pháp tiếp cận khách hàng bằng lắng nghe để thấu hiểu những mong muốn của khách hàng;
- 2 Chiến lược nội địa hoá nguồn nguyên liệu để thích ứng với tình trạng biến động trên thị trường thế giới;
- 3 Phát triển dòng sản phẩm độc đáo khác biệt vượt trội;
- 4 Phát triển sản phẩm mới đa dạng lĩnh vực sử dụng: sản phẩm ngoài trời, sản phẩm 5mm;
- 5 Phát triển kênh phân phối hiệu quả - độ phủ sóng thị trường lớn;
- 6 Dịch vụ chăm sóc khách hàng tận tâm: Giao hàng nhanh - Phản hồi khách hàng kịp thời - Xử lý khiếu nại hiệu quả;
- 7 Mở rộng quy mô mở rộng thị trường và mạng lưới tiêu thụ sản phẩm để đảm bảo tính sẵn có và thuận tiện trong quá trình mua hàng.



*Gới thiệu Sản phẩm Vicostone với khách hàng tại Showroom*

### 2. Phạm vi báo cáo

- Quy trình sản xuất an toàn;
- Các đặc tính an toàn vượt trội của sản phẩm, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng và an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng;
- Phát triển sản phẩm mới;
- Phát triển đa dạng ứng dụng của sản phẩm với công nghệ vượt trội.



## IV An toàn sức khỏe của khách hàng (tiếp)

### 3. Quy trình sản xuất an toàn

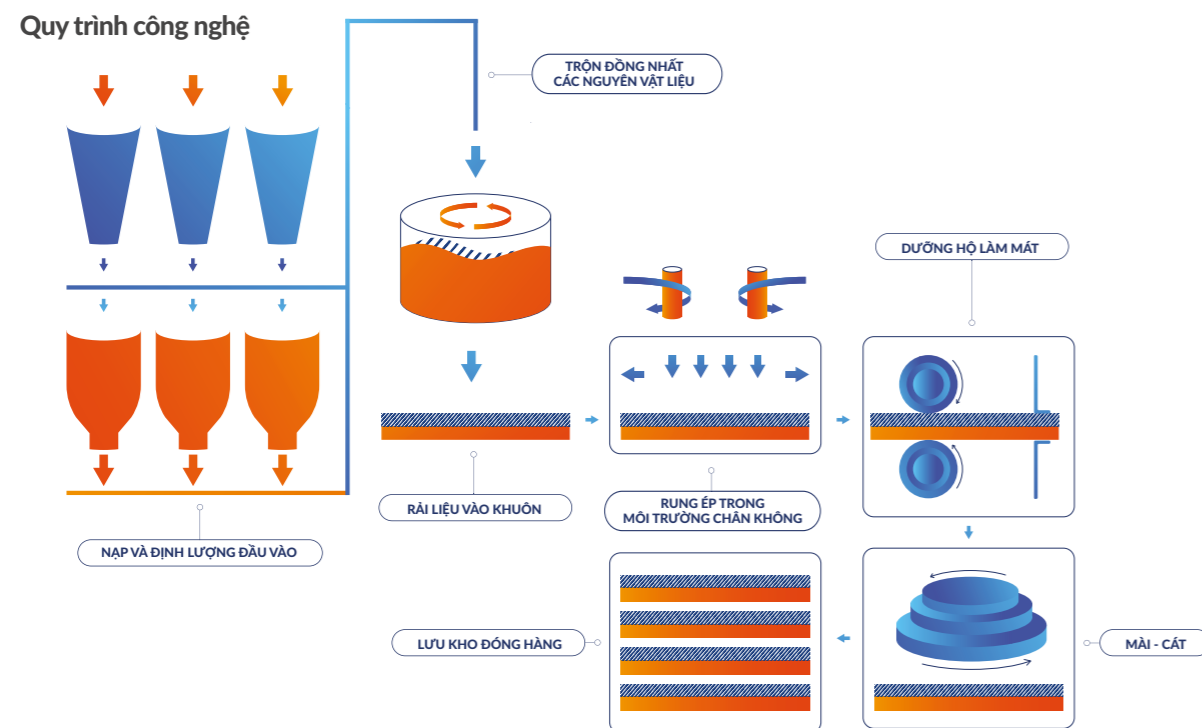
Sản phẩm VICOSTONE® được sản xuất theo công nghệ “**Compaction by Vibrocompression Under Vacuum**” (Công nghệ rung ép vật liệu trong môi trường chân không), trên cơ sở thiết bị chuyển giao của hãng Breton và sự cải tiến đột phá của đội ngũ kỹ sư công nghệ - thiết bị của Vicostone. Với nền tảng công nghệ tiên tiến và hiện đại có mức độ tự động hóa cao cùng những cải tiến mang tính đột phá, nguyên vật liệu tinh khiết, an toàn tuyệt đối với môi trường và người sử dụng, sản phẩm VICOSTONE® có những ưu điểm vượt trội mà các sản phẩm đá tự nhiên hay nhân tạo được sản xuất theo công nghệ khác không thể có được.

Với bản chất là vật liệu composite, sản phẩm VICOSTONE® là loại vật liệu ốp lát không nung với những đặc tính nổi trội như sau:

- Tiết kiệm năng lượng (nhiệt năng) do không phải nung ở nhiệt độ cao như các loại vật liệu ốp lát nhân tạo theo các công nghệ khác;
- Không có khí thải từ quá trình dưỡng hộ như các loại vật liệu ốp lát qua nung khác;
- Tiết kiệm tối đa điện năng do việc dưỡng hộ sử dụng dầu tải nhiệt tuần hoàn và được kiểm soát chính xác thông qua hệ thống kiểm soát hiện đại;
- Tuyệt đối an toàn với người sử dụng do nguyên liệu đầu vào được kiểm tra và đảm bảo an toàn thành phẩm.

### Công nghệ sản xuất đá tẩm nhân tạo của Vicostone hoàn toàn thân thiện với môi trường:

- Quy trình sản xuất khép kín, kiểm soát chất lượng từ đầu vào, quá trình, đầu ra sản phẩm;
- Hệ thống nước thải tuần hoàn khép kín, không phát thải ra môi trường;
- Bùn thải được tái sử dụng làm nguyên liệu cho các loại vật liệu xây dựng thân thiện khác như: Gạch không nung, keo dán đá, gạch block lát đường...



Hình ảnh ứng dụng sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® Naxos - BQ8864

### 4. Các đặc tính vượt trội của sản phẩm đảm bảo sự an toàn cho khách hàng

Ứng dụng của sản phẩm VICOSTONE® chủ yếu là mặt bàn bếp, bàn ăn, bồn tắm... nên sản phẩm đá thạch anh của VICOSTONE® tập trung hướng đến các tính năng thân thiện an toàn với người sử dụng để đảm bảo sự an toàn ngay khi chế biến trực tiếp thức ăn trên bề mặt sản phẩm.



#### ĐỘ BỀN CAO

Chứa khoảng 90% cốt liệu là thạch anh tự nhiên - khoáng vật có độ cứng cao nhất chỉ sau kim cương, đá thạch anh VICOSTONE® có khả năng chống thấm, chống xước, chịu được các tác nhân ăn mòn hóa học - Vượt trội so với đá Granite và đá Marble.



#### KHÁNG KHUẨN - AN TOÀN

Sản phẩm đảm bảo đáp ứng yêu cầu của các chứng chỉ quốc tế như về an toàn như NSF, Green Guard, Microbial Resistant... (\*) khẳng định sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® an toàn cho người sử dụng và môi trường. (\*) Chi tiết xem mục 5. Các chứng nhận quốc tế về chất lượng và sự an toàn của sản phẩm



#### ĐẸ DÀNG BẢO DƯỠNG

Không như đa phần các loại đá tự nhiên cần phải phủ bóng lại hay bảo dưỡng định kỳ, sản phẩm VICOSTONE® dễ dàng được làm sạch trong quá trình sử dụng. Điều này giúp cho sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® thuận tiện bảo dưỡng, giữ được vẻ đẹp qua nhiều năm tháng.



## IV An toàn sức khỏe của khách hàng (tiếp)

Sản phẩm của Vicostone không ngừng được cải tiến để đạt được chất lượng tốt nhất, thân thiện với môi trường, đáp ứng cao nhất yêu cầu của khách hàng. Dưới đây là bảng thông số kỹ thuật của sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® được kiểm định theo các tiêu chuẩn quốc tế:

| Đặc tính                                | Phương pháp thử                                   | Kết quả   |
|---|---|---|
| Độ hấp thụ nước (% khối lượng)          | ASTM C97/C97M-09:2009                             | ≤ 0,05%   |
|   | EN 14617-1:2013                                   | ≤ 0,06%   |
| Tỷ trọng biểu kiến                      | ASTM C97/C97M-09:2009                             | 2,2-2,4 g/cm <sup>3</sup>   |
|   | EN 14617-1:2013                                   |   |
| Độ bền uốn                              | ASTM C880/C880M-09:2009                           | > 40 MPa  |
|   | EN 14617-2:2008                                   |   |
| Độ ổn kích thước                        | EN 14617-12:2012                                  | Hạng A  |
| Xác định điện trở suất                  | EN 14617-13:2013                                  | Điện trở (R <sub>v</sub> ) = 0,9 x 1014 Ω                           |
|   |   | Điện trở suất (ρ <sub>v</sub> ) = 4,88 x 1014 Ωm                    |
| Độ bền va đập                           | ASTM D1709:2015                                   | ≥ 3,0 J   |
|   | EN 14617-9:2005                                   |   |
| Độ bền nén                              | ASTM C170/C170M-09:2009                           | ≥ 155 Mpa   |
|   | EN 14617-15:2005                                  |   |
| Độ cứng theo thang Mohs                 | EN101   | 6,0 – 7,0   |
| Khả năng chịu mài mòn sâu               | ASTM C1243:2009                                   | Thể tích bị mài mòn: V ≤ 195 mm <sup>3</sup>                        |
|   | EN 14617-5:2012                                   |   |
| Khả năng chống đông kết và tan chảy     | ASTM C1026:2013                                   | Không có thay đổi sau 15 chu kỳ                                     |
|   | EN 14617-5:2012                                   | Không có thay đổi sau 25 chu kỳ                                     |
| Khả năng chống trơn trượt ở độ nhám 400 | DIN 51130:2004                                    | R9 – R10  |
| Khả năng kháng khuẩn                    | ASTM D 6329:2015                                  | Kháng độ 3: vi khuẩn không phát triển                               |
| Khả năng chịu hóa chất, axit            | EN 14617-10:2012                                  | Hạng C4   |
| Khả năng chịu sốc nhiệt                 | EN 14617-6:2012                                   | Không quan sát được thay đổi sau 20 chu kỳ                          |
| Độ bền khi ngâm trong nước sôi          | AS 2924.2-7: 1998 (EQUI. TO ISO 4586.2-8: 1997)   | Tác dụng lên bề mặt (mức độ): 5 - (không quan sát được sự thay đổi) |
| Độ bền khi gia nhiệt khô                | AS 2924.2-8: 1998 (EQUI. TO ISO 4586.2-8: 1997)   | Tác dụng lên bề mặt (mức độ): 5 - (không quan sát được sự thay đổi) |
| Độ bền khi nhuộm màu                    | AS 2924.2-15: 1998 (EQUI. TO ISO 4586.2-15: 1997) | Tác dụng lên bề mặt (mức độ): 5 - (không quan sát được sự thay đổi) |

## 5. Các chứng nhận quốc tế về chất lượng và sự an toàn của sản phẩm

Sản phẩm VICOSTONE® được chứng nhận đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng và an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng, thể hiện qua hệ thống các chứng chỉ được chứng nhận dưới đây:

| STT | Tổ chức chứng nhận   | Nội dung  | Thời gian bắt đầu chứng nhận | Hiệu lực         |
|-----|--|---|------------------------------|------------------|
| 1   | Viện Vật liệu Xây dựng (Bộ Xây dựng)                               | Đánh giá chứng nhận hợp quy sản phẩm đá ốp lát nhân tạo phù hợp QCVN 16:2014/BXD nhóm sản phẩm gạch, đá ốp lát.   | Tái chứng nhận 04/12/2017    | 03/12/2020       |
| 2   | NSF International (Tổ chức An toàn thực phẩm Hoa Kỳ)               | Chứng chỉ NSF công nhận sản phẩm an toàn để sử dụng trong phòng thí nghiệm, cơ sở y tế và môi trường chuẩn bị thực phẩm.  | Năm 2008                     | Duy trì hàng năm |
| 3   | Greenguard Environmental Institute (Tổ chức Vật liệu xanh quốc tế) | Chứng chỉ GreenGuard và GreenGuard Gold chứng nhận sản phẩm an toàn cho môi trường không khí trong nhà và trường học, an toàn đối với trẻ em.                                 | Năm 2009                     | Duy trì hàng năm |
| 4   | SGS United Kingdom Ltd (Tổ chức SGS- Vương quốc Anh)               | Chứng chỉ CE (EN 15285: 2008 và EN 15286:2013) chứng nhận sản phẩm đạt các tiêu chuẩn Châu Âu về chỉ số cơ lý tính như: Kích thước, độ bền, chống thấm nước, chống mài mòn... | Năm 2009                     | Duy trì hàng năm |
| 5   | Greenguard Environmental Institute (Tổ chức Vật liệu xanh quốc tế) | Chứng chỉ Microbial Resistant chứng nhận sản phẩm là vật liệu không bị nhiễm khuẩn, chống vi khuẩn sinh sống trên bề mặt, đảm bảo an toàn cho người sử dụng và môi trường.    | Năm 2009                     | Duy trì hàng năm |

Để nâng cao chất lượng và cập nhật các tiêu chuẩn mới về sản phẩm, Vicostone chủ động tham gia các tổ chức, hiệp hội về vật liệu xanh trong nước và quốc tế như:

| STT | Tên hiệp hội   | Logo | Website   |
|-----|--|------|---|
| 1   | Viet Nam Green Building Council (VGBC) - Hội đồng công trình xanh Việt Nam                               |      | <a href="https://vgbc.vn/en/">https://vgbc.vn/en/</a>                       |
| 2   | The United State Green Building Council (USGBC) - Hội đồng công trình xanh của Mỹ                        |      | <a href="https://www.usgbc.org/">https://www.usgbc.org/</a>                 |
| 3   | World-wide Agglomerated Stone Manufacturers Association - Hiệp hội các nhà sản xuất đá nhân tạo thế giới |      | <a href="https://www.astaworldwide.com/">https://www.astaworldwide.com/</a> |





## IV An toàn sức khỏe của khách hàng (tiếp)

### 6. Không ngừng nghiên cứu, phát triển sản phẩm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng

Trên hành trình phát triển, Vicostone luôn tiên phong sáng tạo để mang đến những sản phẩm nghệ thuật độc đáo, dẫn đầu xu hướng cùng chất lượng hàng đầu, nhằm thỏa mãn tốt nhất nhu cầu và truyền cảm hứng sáng tạo không gian sống của khách hàng. Sản phẩm VICOSTONE® là một vật liệu mới, vật liệu composite với mẫu mã đa dạng về thiết kế bề mặt, màu sắc và có các tính chất cơ lý vượt trội như khả năng chống xước, chống va đập, khả năng chống thấm nước, độ bền uốn. Để tạo nên những chất liệu quý trong công tác sáng tạo sản phẩm mới, Vicostone luôn quan tâm đến việc nghiên cứu thị trường, tìm hiểu nhu cầu của khách hàng và xu hướng vật liệu xanh thân thiện với môi trường, vật liệu của tương lai. Công tác nghiên cứu cải tiến xây dựng quy trình công nghệ sản xuất đặc biệt được chú trọng để tạo nên những đột phá công nghệ mang bản sắc riêng của Vicostone.

Với tinh thần thích ứng để phát triển bền vững, công tác phát triển sản phẩm mới xác định định hướng chiến lược và tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu như sau:

- Đột phá về công nghệ vật liệu để tạo ra các sản phẩm mới có thiết kế độc đáo và khác biệt dẫn dắt xu hướng thị trường ngành;
- Mở rộng phạm vi ứng dụng trên cơ sở dòng sản phẩm truyền thống, trong đó tập trung nâng cao đặc tính sản phẩm, an toàn chất lượng, đa dạng ứng dụng bằng phát triển sản phẩm ứng dụng ngoài trời, sản phẩm ốp lát, sản phẩm có khả năng uốn cong.



Hình ảnh ứng dụng sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® Ultrathin - BQ5261



Hình ảnh ứng dụng sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® Ultrathin - BQ5290

**Phát triển đa dạng ứng dụng của sản phẩm nhờ công nghệ vượt trội và sáng tạo các sản phẩm nổi bật**

**Dòng sản phẩm 5mm Ultrathin ứng dụng ốp lát trên vật liệu bề mặt**

Năm 2019 là năm đánh dấu sự chuyển mình mạnh mẽ của Vicostone khi đã phát triển thành công dòng sản phẩm Quartz siêu mỏng - Ultrathin đầu tiên trên thế giới với độ dày 5mm. Sản phẩm mang nhiều đặc tính vượt trội như mỏng nhẹ, dễ lắp đặt và có thể sử dụng cho nhiều ứng dụng bề mặt như mặt bàn bếp, ốp tủ bếp, tủ trong phòng tắm đến ốp tường. Sự mới mẻ và tiện dụng của sản phẩm này không chỉ khơi nguồn cảm hứng cho không gian sống mà còn mang đến nhiều lựa chọn hơn cho các nhà thiết kế nội thất trên thế giới, đặc biệt trong cuộc sống hiện đại ưa chuộng sự tiện dụng, tinh giản.

Sản phẩm chính thức được ra mắt tại triển lãm IMM diễn ra tại Đức vào tháng 1 năm 2020.



## IV An toàn sức khỏe của khách hàng (tiếp)

Hình ảnh ứng dụng sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® Amadeus - BQ8887



### Các dòng sản phẩm tiêu biểu khác

Sản phẩm đá thạch anh cao cấp thương hiệu VICOSTONE® được sản xuất bởi công nghệ tiên tiến kết hợp sự đột phá trong cải tiến cùng những bí quyết công nghệ riêng, do đó các sản phẩm VICOSTONE® có thiết kế (hoa văn và màu sắc) độc đáo, ấn tượng được lấy cảm hứng từ vẻ đẹp của đá tự nhiên và các hiện tượng trong cuộc sống.

Cùng với sự nỗ lực không ngừng trong đổi mới và sáng tạo, năm 2019 vừa qua Vicostone đã cho ra mắt các sản phẩm mới, trong đó đặc biệt phải nhắc tới bộ sản phẩm độc đáo Sky Collection được lấy cảm hứng từ vẻ đẹp của mây trời - nguồn cảm hứng bất tận từ muôn đời nay cho nghệ thuật kiếm tìm, tận hưởng và thăng hoa. Đó là những cung bậc cảm xúc thú vị khác nhau khi ngắm nhìn mây trời trong từng khoảnh khắc: Lúc trong trẻo, nhẹ nhàng của những đám mây trắng bồng bênh trôi; khi mạnh mẽ, dữ dội của những đám mây đen vần vũ trước cơn bão; khi lại vô cùng kỳ bí, cuốn hút của bầu trời đêm trên các vùng cực của Trái đất... Tất cả những tuyệt tác của mây trời đó đã được Vicostone khắc họa trọn vẹn trên bộ sản phẩm Sky Collection:

- **Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Gan Eden - BQ8881** nổi bật với các mảng vân mô phỏng những đám mây trong trẻo nhẹ nhàng, được sắp xếp ngẫu nhiên nhưng lại tạo thành bức tranh tổng thể đồng nhất, kích hoạt trí tưởng tượng người xem;
- **Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Elysian - BQ8884** là sự kết hợp giữa 2 tone màu trắng và xám ấm, có tính ứng dụng cao, đặc biệt các mảng vân đá mô phỏng như những đám mây dữ dội bao bão được sắp xếp ngẫu nhiên mang đến ấn tượng mạnh mẽ;
- **Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Amadeus - BQ8887** là sự phối màu mượt mà giữa nền đen với các đường vân màu vàng ánh kim, tạo hiệu ứng 3D trong suốt độc đáo, mô phỏng bầu trời vùng cực của Trái đất về đêm, phù hợp với các thiết kế cá tính.

Bên cạnh đó, một số sản phẩm tạo nên dấu ấn Thương hiệu VICOSTONE® trên phạm vi toàn cầu, thể hiện khả năng tiên phong sáng tạo của Vicostone có thể kể đến như:

- **Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Venatino - BQ8660:** độc đáo với những đường vân màu xám đan dệt vào nhau, tạo thành những họa tiết như cành cây lớn, mô phỏng những cành phượng nhẹ nhàng thanh thoát;
- **Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Arabescato - BQ8912:** Lấy cảm hứng từ sản phẩm Calacatta tự nhiên, dòng đá cẩm thạch nổi tiếng của nước Ý - được mệnh danh là nữ hoàng của đá tự nhiên, đá Vicostone Arabescato được thiết kế lại một cách tinh tế và sang trọng, vẫn trên nền cẩm thạch trắng, những đường vein chính màu xám thanh thoát và uyển chuyển, kết hợp với các đường vein phụ xuất hiện hài hòa hơn;
- **Sản phẩm đá thạch anh Vicostone White Fusion - BQ8825** độc đáo với những họa tiết vân xám vân vũ, hoà quyện vào nhau tạo thành những vòng xoáy như những con mắt bão cùng hiệu ứng chuyển tiếp nhẹ nhàng và tự nhiên giữa vân và nền đá;
- **Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Misterio - BQ8815** được thiết kế độc đáo khi xuất hiện trong sự kết hợp của 2 lớp vân, một lớp vân nền nhẹ nhàng và một lớp vân chỉ mỏng màu nâu xám hài hoà với bề mặt màu trắng cẩm thạch sang trọng;
- **Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Nero Marquina - BQ8740** nổi bật với những đường vân trắng sáng chạy dọc, như những tia sét đánh mạnh mẽ trải dài toàn tấm. Các đường vân này càng trở nên nổi bật bởi màu trắng tương phản hoàn toàn bề mặt mô gần như đen một cách tuyệt đối đầy huyền bí.

Sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® Venatino - BQ8660

Sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® Arabescato - BQ8912

Sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® White Fusion - BQ8825



## V Tiếp thị và nhãn hàng

Với mục tiêu hiện thực hóa mọi cam kết và đem đến chất lượng dịch vụ tốt nhất cho người tiêu dùng, Vicostone xây dựng hệ thống kênh tương tác, cung cấp thông tin và chăm sóc để khách hàng được tiếp cận thông tin đầy đủ và chính xác về sản phẩm từ cả khía cạnh nhãn hiệu sản phẩm và truyền thông tiếp thị, giúp khách hàng dễ dàng hơn trong việc đưa ra đánh giá và lựa chọn tiêu dùng sản phẩm.

### 1. Phương pháp quản trị

Với định hướng mang tới cho khách hàng dịch vụ chất lượng nhất, nói đi đôi với làm, làm nhiều hơn những gì đã cam kết, Vicostone không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, đáp ứng tốt nhất nhu cầu và mang lại sự thuận tiện nhất cho khách hàng khi tiếp cận, tìm hiểu và sử dụng sản phẩm.

### 2. Phạm vi báo cáo

- Tạo sự sẵn có của sản phẩm, hỗ trợ cung cấp thông tin, tư vấn giải đáp thắc mắc và xử lý khiếu nại, bảo hành;
- Quản trị quan hệ khách hàng;
- Kết quả đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng với dịch vụ và sản phẩm.

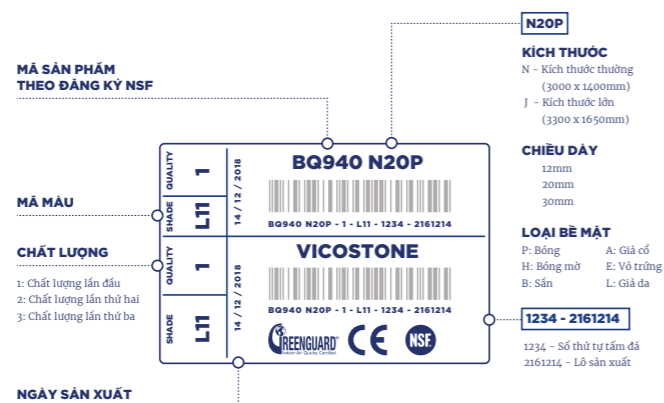
### 3. Tạo sự sẵn có của Sản phẩm, hỗ trợ khách hàng trong việc tìm kiếm thông tin, giải đáp thắc mắc, khiếu nại, bảo hành

#### Tạo sự sẵn có của sản phẩm và dịch vụ

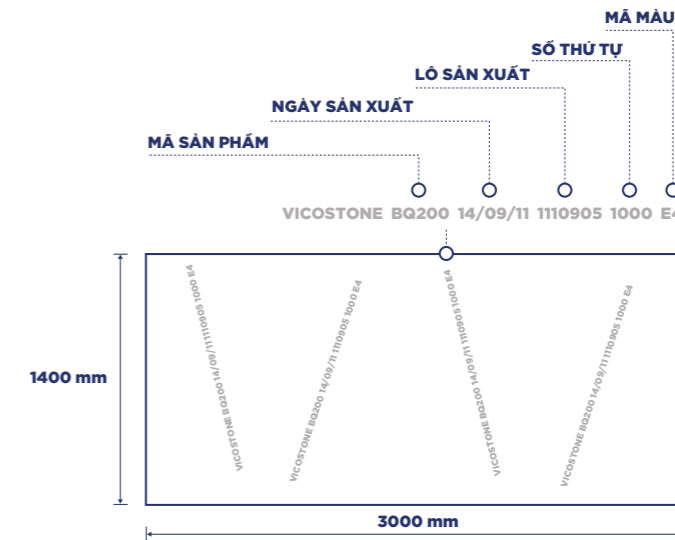
Để khách hàng dễ dàng tiếp cận trực tiếp và lựa chọn sản phẩm/ dịch vụ, Công ty đã xây dựng hệ thống phân phối rộng khắp trên hơn 40 quốc gia ở 5 châu lục với hơn 10.000 điểm bán hàng.

#### Cung cấp thông tin về sản phẩm:

- Tem mã vạch: Thông tin về sản phẩm Vicostone được thể hiện đầy đủ trên tem nhãn barcode dán trên sản phẩm đảm bảo tính đầy đủ về thông tin và thuận tiện khi cần tra cứu nguồn gốc sản phẩm. Cụ thể như sau:



- Thông tin sau tấm đá: Tên thương hiệu sản phẩm VICOSTONE® được in ở mặt sau tấm đá cùng thông tin về mã sản phẩm, ngày sản xuất, số hiệu và số lô sản xuất nhằm tăng tính nhận diện của thương hiệu đối với người tiêu dùng.



- Thông tin trên các kênh truyền thông: Các tiêu chuẩn về kĩ thuật, đặc tính sản phẩm, thông tin về các chứng chỉ sản phẩm, chính sách bảo hành của sản phẩm được cập nhật chi tiết, đầy đủ trên website của Công ty, các ấn phẩm brochure hay binder sản phẩm và các nội dung quảng bá qua các hoạt động truyền thông - marketing tích hợp.



**V Tiếp thị và nhân hàng (tiếp)**

**4. Quản trị quan hệ khách hàng**

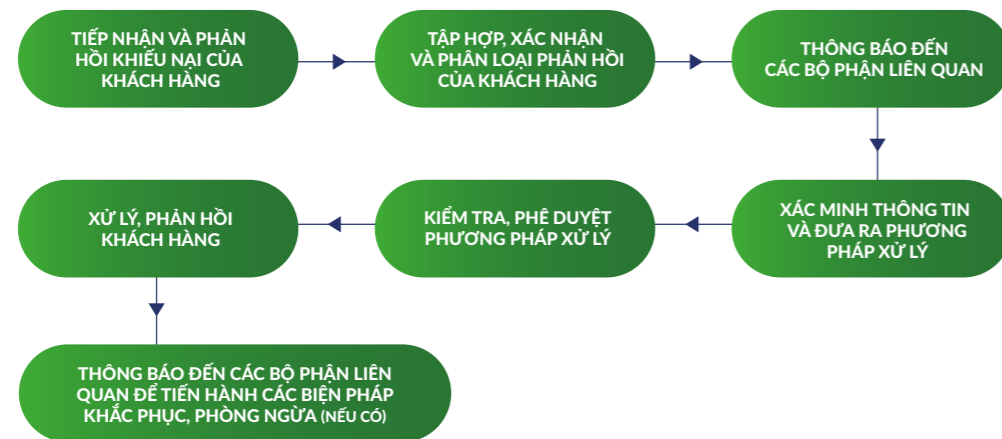
Vicostone đã hoàn thiện hệ thống quản trị quan hệ khách hàng, tiếp cận trực tiếp với nhiều khách hàng và đưa ra nhiều giải pháp đáp ứng yêu cầu của khách hàng trước, trong và sau bán hàng.

**Công tác bán hàng xuất khẩu:**

Tất cả các yêu cầu, thư trao đổi thông tin, đơn hàng của khách hàng về sản phẩm, dịch vụ của Công ty đều được ghi nhận, cập nhật theo dõi và xử lý theo Quy trình Bán hàng (QT15) theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, thực hiện bởi bộ phận Bán hàng của Công ty, đảm bảo mọi yêu cầu, đơn hàng đều được giải quyết thoả đáng và kịp thời và chính xác.

**Công tác Xử lý khiếu nại khách hàng**

Tất cả các thắc mắc, khiếu nại, phản hồi và yêu cầu bảo hành của khách hàng về sản phẩm, dịch vụ của Công ty đều được xử lý theo Quy trình xử lý khiếu nại khách hàng (QT16) theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, thực hiện bởi bộ phận chăm sóc khách hàng của Công ty, đảm bảo mọi khiếu nại đều được giải quyết thoả đáng và kịp thời. Cụ thể:



Hình ảnh ứng dụng sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® Arabescato - BQ8912

Đội ngũ chăm sóc khách hàng thường xuyên trực tiếp đến thăm cơ sở bán hàng/đại lý phân phối để hỗ trợ khách hàng xử lý khiếu nại, đồng thời liên tục cải tiến chất lượng sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

**Giao hàng nhanh và dịch vụ chăm sóc khách hàng chu đáo**

Giao hàng nhanh là một trong những thế mạnh của công ty và đây cũng là chỉ tiêu trọng tâm trong Bảng đánh giá hiệu quả hoạt động BSC của năm 2019. Để thực hiện tốt chỉ tiêu này, công tác dự báo thị trường, công tác chuẩn bị nguyên vật liệu, lập kế hoạch sản xuất luôn được theo dõi sát sao và linh hoạt. Theo báo cáo, kết quả đạt được là xấp xỉ 98% đơn hàng được giao hàng trong vòng 2 tuần kể từ ngày khách hàng đặt hàng.

Bên cạnh công tác giao hàng nhanh, dịch vụ khách hàng tốt cũng là chỉ tiêu quan trọng được bộ phận bán hàng đưa vào trọng tâm thực hiện, nhằm cung cấp cho khách hàng sự phản hồi nhanh nhất, công tác chứng từ nhanh và chính xác, từ đó, tiết kiệm thời gian và chi phí cho khách hàng, hướng tới sự hài lòng cao nhất của khách hàng.



## V Tiếp thị và nhãn hàng (tiếp)

### 5. Mức độ hài lòng của khách hàng

Theo số liệu khảo sát của bộ phận nghiên cứu thị trường của Công ty cho thấy mức độ hài lòng về sản phẩm Vicostone cụ thể như sau:

#### Về sản phẩm

Hơn 90% khách hàng hài lòng và rất hài lòng với sản phẩm của Vicostone, và có tới 55,6% khách hàng là rất hài lòng. Cụ thể:

- Về tính năng sản phẩm: 100% khách hàng hài lòng, trong đó 50% khách hàng rất hài lòng với các tính năng của sản phẩm;
- Về bảng màu sắc sản phẩm: 100% khách hàng hài lòng;
- Về phát triển sản phẩm mới: gần 90% khách hàng đồng ý với nhận định sản phẩm của Vicostone có thể cạnh tranh với các sản phẩm khác trên thị trường;
- Về các mẫu sản phẩm mới của Vicostone trong năm 2019: Khách hàng cảm thấy hài lòng và rất mong đợi những sản phẩm mới tiếp theo của Vicostone trong năm 2020.

#### Về xử lý khiếu nại

Các khách hàng đánh giá cao quy trình và tốc độ xử lý khiếu nại cũng như nhân viên xử lý khiếu nại của Vicostone:

- Về quy trình và thời gian xử lý khiếu nại: 100% khách hàng hài lòng với quy trình và mức đền bù hiện nay của Vicostone;
- Về nhân viên: 100% khách hàng hài lòng và rất hài lòng về nhân viên xử lý khiếu nại hiện nay của Vicostone.

#### Về dịch vụ

Gần 90% khách hàng hài lòng với dịch vụ của Vicostone trong năm 2019, trong số này có tới 62,5% khách hàng đánh giá rất hài lòng với dịch vụ của Vicostone trong năm 2019. Tỷ lệ khách hàng còn lại đưa ra ý kiến trung lập.

- Thời gian giao hàng: gần 90% khách hàng hài lòng với thời gian giao hàng hiện nay của Vicostone;
- Phản hồi thông tin cho khách hàng: 100% khách hàng hài lòng với việc hỗ trợ thông tin từ Vicostone.

Hình ảnh ứng dụng sản phẩm đá thạch anh Vicostone® Grande - BQ8729



## VI Đánh giá nhà cung cấp

### 1. Phương pháp quản trị

#### 1.1 Định hướng của Vicostone trong việc đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp

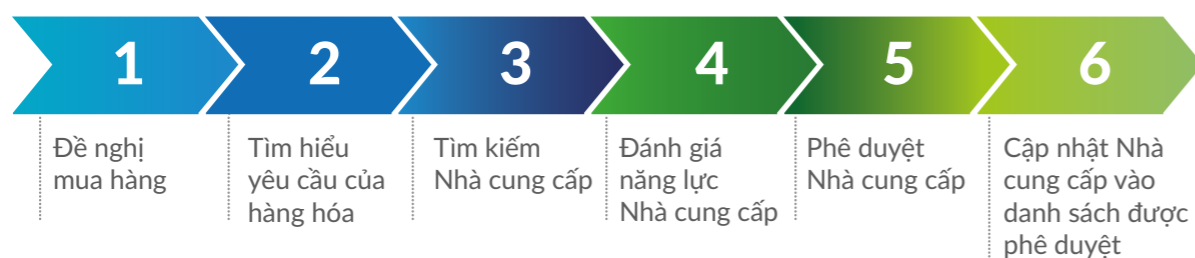
Mua hàng là hoạt động đầu tiên trong quy trình kinh doanh của doanh nghiệp. Hoạt động mua hàng giúp cung cấp yếu tố đầu vào một cách đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, đúng quy cách, chủng loại, chất lượng, phù hợp với nhu cầu của khách hàng và kế hoạch bán ra. Do vậy, để đảm bảo yếu tố bền vững, chính sách mua sắm và lựa chọn nhà cung ứng của Vicostone tập trung vào các yếu tố sau:

- Xây dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài với các nhà cung cấp tiềm năng, đồng thời đối xử bình đẳng với các đối tác: Quan hệ với các đối tác được xây dựng trên cơ sở tôn trọng, bình đẳng, hiệu quả, minh bạch, đôi bên cùng có lợi. Vicostone khuyến khích và đề cao việc xây dựng các mối quan hệ chiến lược toàn diện, lâu dài với nhà cung cấp theo thể mạnh của mỗi bên để hỗ trợ, cộng hưởng cùng phát triển, đem lại hiệu quả và lợi ích tốt đẹp cho cả hai bên.
- Để đảm bảo tính bền vững, Vicostone luôn ưu tiên những nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ yêu cầu luật pháp, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường, ý thức trách nhiệm về xã hội và có đạo đức kinh doanh.

#### • 1.2 Quy trình và các tiêu chí lựa chọn nhà cung cấp

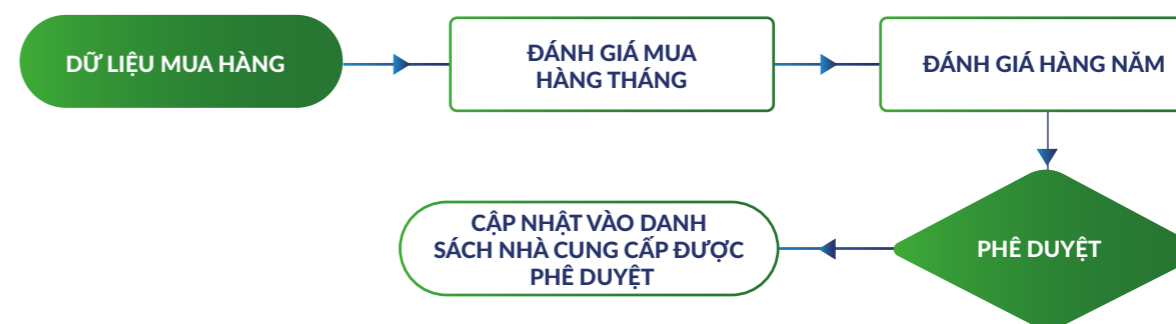
Dựa theo bộ tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001-2015, nhằm kiểm soát rủi ro tối đa trong quá trình hoạt động, Vicostone đã xây dựng, chuẩn hóa việc lựa chọn, đánh giá nhà cung cấp thành các quy trình chặt chẽ theo 2 đối tượng như sau:

- Quy trình áp dụng trong trường hợp lần đầu mua nguyên liệu, vật tư:



- Quy trình đánh giá lại nhà cung cấp

Nguồn cung cấp ổn định và chất lượng nguyên liệu là nhân tố quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của doanh nghiệp, đặc biệt đối với doanh nghiệp sản xuất như Vicostone. Việc đánh giá tính ổn định được thực hiện định kỳ hàng tháng/hàng năm, trong đó Phòng Mua hàng phân tích đánh giá chất lượng nguyên vật liệu (NVL) từ các phòng ban liên quan đối với những lô hàng nguyên liệu, vật tư đã nhập về trong tháng hoặc đã đưa vào sử dụng trong tháng trước đó. Việc đánh giá lại nhà cung cấp sẽ giúp đảm bảo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đảm bảo đối tác nắm bắt và đưa ra những phương án xử lý, khắc phục kịp thời trong trường hợp NVL chưa đạt yêu cầu.



## VI Đánh giá nhà cung cấp (tiếp)

• Tiêu chí đánh giá

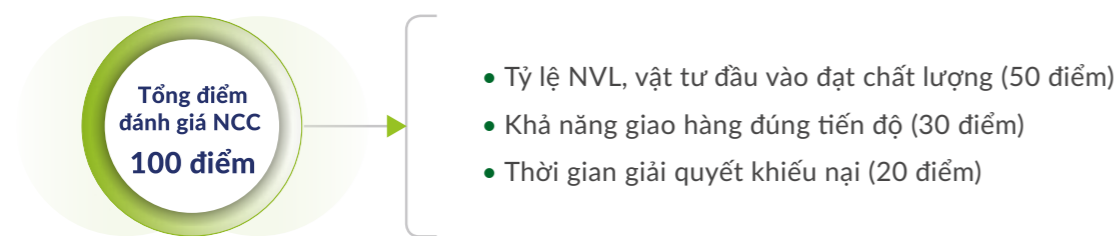
» Tiêu chí chung

Việc tìm kiếm những nhà cung cấp có nguồn nguyên liệu ổn định, đáp ứng tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn sức khỏe, giá cả hợp lý... đóng vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển bền vững của các doanh nghiệp. Bước đánh giá sơ khảo nhà cung cấp của Vicostone gồm 07 tiêu chí như sau:

» Tiêu chí cụ thể cho từng hình thức đánh giá

Vicostone định kỳ đánh giá nhà cung cấp theo 3 hình thức:

- 1 Đánh giá theo tháng
- 2 Đánh giá theo năm
- 3 Đánh giá tại cơ sở Nhà cung cấp



### ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP THEO THÁNG



| VICOSTONE  |                    | PHIẾU ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP HÀNG THÁNG                                     |  |   |                |      |
|--|--------------------|--|--|---|----------------|------|
| <b>I. THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP</b>   |                    |  |  |   |                |      |
| Đánh giá lần:  |                    |  |  |   |                |      |
| Tên Nhà cung cấp:  |                    |  |  |   |                |      |
| Người liên hệ:   |                    |  |  |   |                |      |
| Tel:   |                    | Fax:   |  | Email:  |                |      |
| Sản phẩm cung cấp:   |                    |  |  |   |                |      |
| Phương pháp đánh giá:  |                    |  |  |   |                |      |
| <b>II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ</b>   |                    |  |  |   |                |      |
| <b>1. Tỷ lệ nguyên liệu, vật tư đầu vào đạt yêu cầu chất lượng (50 điểm)</b> |                    |  |  |   |                |      |
| Tỷ lệ  | 98% - 100%         | 95% - 98%  | 90% - 95%  | <90%  | Điểm đạt được: | điểm |
| Điểm   | 50                 | 40   | 25   | 0   |                |      |
| <b>2. Thời gian giải quyết khiếu nại (20 điểm)</b>                           |                    |  |  |   |                |      |
| Thời gian  | Trong vòng 45 ngày | Chậm 1 tuần  | Chậm 2 tuần  | Chậm 3 tuần   | Điểm đạt được: | điểm |
| Điểm   | 20                 | 10   | 5  | 0   |                |      |
| <b>3. Thời gian giao hàng đúng hạn (30 điểm)</b>                             |                    |  |  |   |                |      |
| Thời gian  | Đúng hạn           | Chậm 1 tuần  | Chậm 2 tuần  | Chậm 3 tuần   | Điểm đạt được: | điểm |
| Điểm   | 30                 | 20   | 10   | 0   |                |      |
| <b>III. XẾP HẠNG</b>   |                    |  |  |   |                |      |
| Điểm   | 85 - 100           | 70 - 85  | 55 - 70  | <55   | Điểm đạt được: | điểm |
| Loại   | A                  | B  | C  | D   | Loại:          |      |
| <b>IV. YÊU CẦU</b>   |                    |  |  |   |                |      |
| Loại   | A                  | B  | C  | D   | Yêu cầu khác   |      |
| Yêu cầu  | Không yêu cầu      | Đề xuất Lãnh đạo Công ty về việc điều chỉnh, bổ sung các điều khoản hợp lý | Thông báo và yêu cầu phương án xử lý, khắc phục kịp thời các lô hàng tiếp theo | Thông báo tới nhà cung cấp để khắc phục vấn đề ngay lập tức |                |      |
| Kiểm tra   |                    |  | Người đánh giá   |   |                |      |

Biểu mẫu đánh giá NCC hàng tháng



**VI** Đánh giá nhà cung cấp (Tiếp)

**ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP THEO NĂM**

Việc đánh giá theo năm thực hiện thông qua việc tổng hợp đánh giá theo dữ liệu mua hàng và đánh giá xếp hạng nhà cung cấp từng tháng. Nhà cung cấp đạt chất lượng nếu ≥ 75% xếp hạng A.

| VICOSTONE<br><i>Mối hơn vào đá</i> |              | PHIẾU ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP HÀNG NĂM |   |   |   |   |   |                |   |   |    |    |    |         |    |    |    |         |  |
|------------------------------------|--------------|--------------------------------------|---|---|---|---|---|----------------|---|---|----|----|----|---------|----|----|----|---------|--|
| STT                                | Nhà cung cấp | Năm                                  |   |   |   |   |   |                |   |   |    |    |    | Tổng số |    |    |    | Kết quả |  |
|                                    |              | Tháng                                |   |   |   |   |   |                |   |   |    |    |    | %A      | %B | %C | %D |         |  |
|                                    |              | 1                                    | 2 | 3   | 4 | 5 | 6 | 7              | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |         |    |    |    |         |  |
| 1                                  |              |                                      |   |   |   |   |   |                |   |   |    |    |    |         |    |    |    |         |  |
| 2                                  |              |                                      |   |   |   |   |   |                |   |   |    |    |    |         |    |    |    |         |  |
| II. KẾT LUẬN                       |              |                                      |   |   |   |   |   |                |   |   |    |    |    |         |    |    |    |         |  |
| Tổng số %A                         |              | Kết quả                              |   | Hành động   |   |   |   |                |   |   |    |    |    |         |    |    |    |         |  |
| ≥ 75%                              |              | Đạt                                  |   | Đề xuất đưa nhà cung cấp vào Danh sách nhà cung cấp được phê duyệt      |   |   |   |                |   |   |    |    |    |         |    |    |    |         |  |
| < 75 %                             |              | Không đạt                            |   | Đề xuất loại bỏ nhà cung cấp khỏi danh sách nhà cung cấp được phê duyệt |   |   |   |                |   |   |    |    |    |         |    |    |    |         |  |
| Phê duyệt                          |              |                                      |   | Kiểm tra  |   |   |   | Người đánh giá |   |   |    |    |    |         |    |    |    |         |  |

Biểu mẫu đánh giá NCC hàng năm

**ĐÁNH GIÁ TẠI CƠ SỞ NHÀ CUNG CẤP**

Tùy thuộc tính chất mỗi loại nguyên vật liệu, hoạt động đánh giá trực tiếp tại khu vực sản xuất của nhà cung cấp sẽ được Vicostone thực hiện định kỳ theo tần suất 1 – 3 năm/lần.

Một số tiêu chí đánh giá chính tại cơ sở sản xuất của nhà cung cấp như sau:

| Tiêu chí đánh giá   | Thang điểm   |  |
|---|--------------|--|
| <b>I. Tổng hợp về nhà cung cấp</b>  | 10           |  |
| 1. Thông tin chung:<br>Thời gian hợp tác, thành lập, tổng diện tích nhà máy, số lượng nhân viên, số công ty thành viên, tổng sản lượng, doanh thu, số lượng dây chuyền, công suất tương ứng, các chứng chỉ chứng nhận nếu có...   |              |  |
| 2. Hệ thống môi trường và an toàn sức khỏe nghề nghiệp:<br>Xử lý rác thải, các biện pháp ngăn chặn sự ô nhiễm, các hoạt động đảm bảo hỗ trợ sơ cấp cứu tại nơi làm việc, đào tạo an toàn sức khỏe định kỳ, đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân, quy định về PCCC, chất gây cháy nổ, thiết kế cửa thoát hiểm, hệ thống đèn báo động... |              |  |
| 3. Khả năng cung ứng:<br>Số lượng tháng/quý/năm, thời gian đáp ứng trung bình kể từ khi đặt hàng.   |              |  |
| <b>II. Đánh giá NVL đầu vào cho sản xuất</b>  | 20           |  |
| <b>III. Đánh giá quá trình sản xuất</b>   | 30           |  |
| <b>IV. Đánh giá và kiểm soát chất lượng thành phẩm</b>  | 30           |  |
| 1. Quy trình kiểm soát chất lượng   |              |  |
| 2. Số lượng công nhân viên  |              |  |
| 3. Thiết bị kiểm tra/đánh giá chất lượng  |              |  |
| 4. Quy trình kiểm tra chất lượng thành phẩm   |              |  |
| <b>V. Lưu kho và đóng hàng</b>  | 10           |  |
| 1. Quản lý kho thành phẩm   |              |  |
| 2. Quá trình đóng hàng  |              |  |
| <b>KẾT LUẬN:</b>  |              |  |
| Xếp hạng  | ≥ 80 điểm    | Nhà cung cấp đáp ứng được các yêu cầu của Công ty. Tiếp tục hợp tác đàm phán, ký kết hợp đồng.                                     |
|   | 60 - 80 điểm | Nhà cung cấp chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Công ty. Xem xét, đàm phán điều khoản hợp đồng, xin ý kiến của Lãnh đạo Công ty       |
|   | < 80 điểm    | Nhà cung cấp không có khả năng đáp ứng được các yêu cầu của Công ty. Chấm dứt hợp đồng và hợp tác, xin ý kiến của Lãnh đạo Công ty |





## VI Đánh giá nhà cung cấp (tiếp)

### Tiêu chí về Hệ thống môi trường và an toàn sức khỏe nghề nghiệp:

Vicostone xác định chuỗi cung ứng bền vững, bao gồm sự tham gia của các nhà cung cấp chính là yếu tố quan trọng góp phần đảm bảo tính bền vững của hoạt động sản xuất kinh doanh. Vicostone luôn đặt tầm quan trọng đối với việc đánh giá các đối tác theo các tiêu chí về tuân thủ môi trường và hệ thống an toàn sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động. Các sai phạm liên quan sẽ được ghi chép trong biên bản đánh giá và gửi khuyến nghị tới đối tác cùng các yêu cầu về chất lượng sản phẩm, điều khoản tài chính... Trong lần đánh giá tiếp theo, nếu các nội dung khuyến nghị này không được đối tác điều chỉnh hay khắc phục, Công ty sẽ đánh giá họ không đáp ứng yêu cầu của Công ty. Tùy mức độ không đáp ứng yêu cầu và cam kết điều chỉnh/ khắc phục của đối tác, Công ty sẽ xem xét có tiếp tục hợp tác hay không.

### 2. Phạm vi báo cáo

- Những giải pháp của Vicostone trong việc đảm bảo nguồn cung ổn định.

### 3. Chủ động thích ứng - đảm bảo nguồn cung ứng ổn định

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, nội địa hóa nguồn cung là một trong chuỗi chiến lược chủ chốt giúp Vicostone chủ động thích ứng với mọi hoàn cảnh, sẵn sàng nguồn lực ngay trong trường hợp xảy ra những biến động lớn về thị trường, kinh tế chính trị ảnh hưởng tới hoạt động xuất nhập khẩu của Công ty. Tăng tỉ lệ nội địa hóa đồng nghĩa với việc doanh nghiệp tự chủ nguồn nguyên liệu, làm chủ sản xuất, giảm sự phụ thuộc vào nhập khẩu, ảnh hưởng của tỷ giá đồng ngoại tệ, giảm giá thành sản phẩm, từ đó giúp nâng cao năng lực cạnh tranh. Trong công tác nội địa hóa nguồn cung cấp nguyên vật liệu, Vicostone đã triển khai các dự án dưới đây:

- Nội địa hóa nguồn Quartz;
- Xây dựng nhà máy sản xuất Cristobalite;
- Triển khai dự án sản xuất sản phẩm nhựa polyeste không no, dự kiến đi hoạt động trong Quý II/2020.

Sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® chứa khoảng 90% cốt liệu là thạch anh (một trong những khoáng chất tự nhiên có độ cứng cao nhất). Đây là loại vật liệu hoàn toàn thân thiện với môi trường và an toàn tuyệt đối với sức khỏe con người. Quá trình kiểm soát đảm bảo 100% các nguyên vật liệu đầu vào có đầy đủ thông tin thể hiện các tiêu chuẩn tham chiếu áp dụng, các kết quả thực tế và yêu cầu đáp ứng tiêu chuẩn, trong đó bao gồm các nguyên liệu chính sau:

- Đá thạch anh: Cung cấp bởi các công ty hàng đầu trên thế giới như: Bỉ, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ với hệ thống quản trị sản xuất tốt và trang thiết bị hiện đại, đảm bảo chất lượng nguồn nguyên vật liệu đầu vào cho Vicostone. Do đá thạch anh là nguồn tài nguyên thiên nhiên tiềm ẩn các nguy cơ biến đổi chất lượng, khả năng cung cấp theo mùa và suy giảm trong tương lai, Vicostone tích cực đầu tư cho R&D để nghiên cứu các NVL thay thế đá thạch anh tự nhiên.
- Nhựa Polyester resin nguyên sinh dạng lỏng: Nhập khẩu trực tiếp từ Singapore, Indonesia, Đài Loan, UAE. Đây là những nước có công nghệ sản xuất nhựa resin tiên tiến hiện đại nhất trên thế giới, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật cao, sản phẩm đạt chất lượng và ổn định. Ngoài ra, Vicostone cũng đang đầu tư và dự kiến tự sản xuất Polyester từ Quý 4/2020.



Kho nguyên vật liệu của Công ty

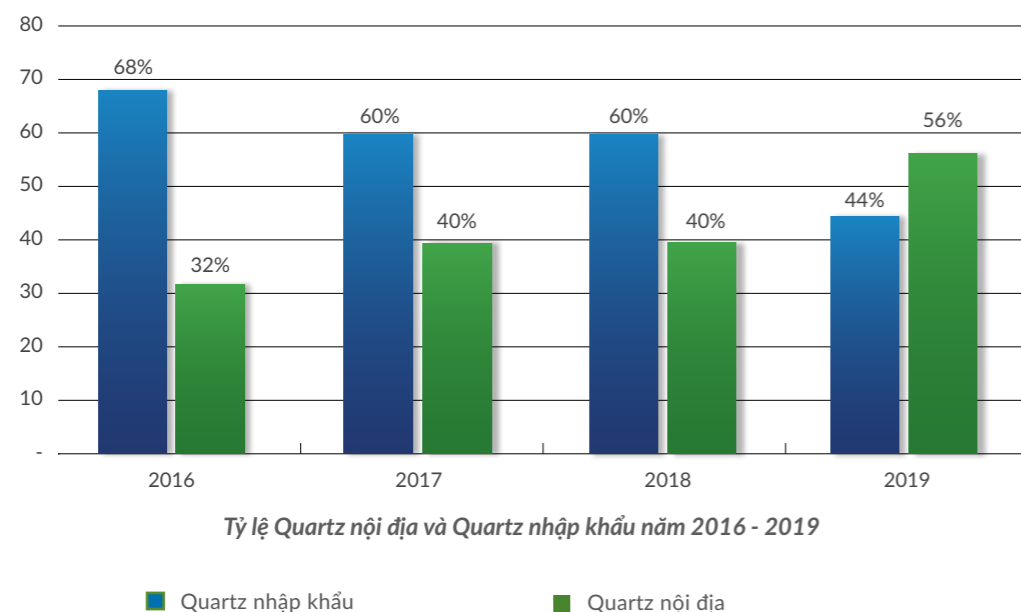
- Hóa chất, bột màu: Nhập khẩu trực tiếp từ các nước thuộc liên minh Châu Âu như Đức, Bỉ, Hà Lan, Australia và một số nước khác như Mỹ, Mexico... đảm bảo đạt các chứng chỉ, chứng nhận theo tiêu chuẩn Châu Âu, Mỹ. Các nhà cung cấp hóa chất cho Vicostone đều là những nhà sản xuất thuộc top đầu trong ngành như: Wacker, Evonik, Akzo Nobel... Hàng tháng, Vicostone tổ chức cuộc họp NVL giữa các bộ phận sản xuất và bộ phận mua hàng để đánh giá lại kế hoạch sản xuất, tồn kho thực tế và kế hoạch hàng về đảm bảo tồn kho 03 tháng đối với thành phần cốt liệu và 02 - 03 tháng đối với hóa chất, sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất khả kháng có thể xảy ra.



**VI** Đánh giá nhà cung cấp (tiếp)

**Nội địa hóa nguồn Quartz đầu vào & đầu tư Phân xưởng Nghiền sàng**

Tỷ lệ nội địa hóa nguồn Quartz trong nước đã không ngừng gia tăng qua các năm từ 2016 - 2019. Năm 2019, tỷ trọng Quartz nội địa chiếm 56% so với tổng lượng Quartz toàn nhà máy, tăng 16% so với năm 2018. Dự kiến năm 2020 - 2021, Vicostone sẽ dừng nhập khẩu Quartz và tiến tới nội địa hóa 100% nguồn Quartz trong nước.



Vicostone đồng thời đầu tư hệ thống dây chuyền nghiền sàng hiện đại nhất được nhập khẩu từ Châu Âu. Năm 2018, Vicostone đã nâng cấp hệ thống nghiền sàng từ 01 lên 02 dây chuyền với công suất tăng từ 1.600 tấn/tháng lên 4.000 tấn/tháng. Dự kiến năm 2020, Công ty tiếp tục đầu tư thêm 01 dây chuyền tại đơn vị thành viên - Công ty cổ phần Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa Huế, nâng tổng công suất lên 6.000 tấn/tháng, đáp ứng hoàn toàn nhu cầu sản xuất của Công ty.

Việc đầu tư các phân xưởng nghiền sàng giúp Công ty duy trì ổn định chất lượng sản phẩm đầu vào, đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra, đồng thời cũng chủ động hơn trong việc đáp ứng nhu cầu sử dụng của các sản phẩm mang tính đặc thù.

**Xây dựng nhà máy sản xuất Cristobalite**

Năm 2019, Tập đoàn Phenikaa đã hoàn thành giao dịch chuyển nhượng 100% phần vốn góp của Tập đoàn tại Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến khoáng sản Phenikaa Huế cho Vicostone. Việc nhận chuyển nhượng trên đã giúp Vicostone nâng cao tỷ lệ nội địa hóa nguồn nguyên vật liệu đầu vào, thay thế hoàn toàn Cristobalite nhập khẩu từ Bỉ, Tây Ban Nha.



Khuôn viên Nhà máy Phenikaa Huế

Trong những năm trước, Công ty phải nhập khẩu vật liệu này từ nước ngoài với giá thành cao. Năm 2018, Công ty đã quyết định đầu tư công nghệ và nhà máy “tinh chế cát silic thành sản phẩm chất lượng cao siêu trắng, siêu mịn sử dụng trong công nghiệp sản xuất Composite và các sản phẩm công nghiệp khác” đặt tại Tỉnh Thừa Thiên Huế, với công suất giai đoạn 1 là khoảng 72.000 tấn/năm.

**Các tính năng vượt trội của Cristobalite sản xuất tại nhà máy Phenikaa Huế**

- Độ tinh khiết gần như tuyệt đối

Đây là dòng nguyên vật liệu được sản xuất trên Dây chuyền hiện đại của Đức cho sản phẩm đạt chất lượng và độ tinh khiết gần như tuyệt đối.

| STT | Đặc tính                   | Chỉ số                 |
|-----|----------------------------|------------------------|
| 1   | Hàm lượng SiO <sub>2</sub> | 99,9%                  |
| 2   | Màu sắc                    | Trắng sáng             |
| 3   | Nhiệt độ nóng chảy         | 1.750°C                |
| 4   | Khối lượng riêng           | 2.34kg/dm <sup>3</sup> |
| 5   | Độ cứng                    | 7 Mohs                 |
| 6   | Độ giãn nở nhiệt           | 0.5*10 <sup>-6</sup>   |



## VI Đánh giá nhà cung cấp (tiếp)

Sản phẩm Cristobalite với thành phần  $\text{SiO}_2$  đạt độ tinh khiết lên đến 99,9% ngoài ứng dụng làm nguyên liệu cho sản xuất sản phẩm đá thạch anh, Cristobalite còn được ứng dụng vào nhiều ngành công nghiệp cao cấp khác như: Vật liệu bán dẫn (semi conductor), sợi thủy tinh quang học, pin điện quang, pin năng lượng mặt trời, màn hình tinh thể, khuôn đúc cho ngành cơ khí chính xác, thủy tinh gia dụng và men sứ cao cấp, sử dụng làm phụ gia cho các ngành sơn hấp thụ cao cấp.

- Sắc trắng vượt trội so với các loại vật liệu quartz thông thường



Cristobalite có độ trắng cao màu sắc tươi sáng vượt trội là ưu thế tạo nên các dòng sản phẩm trắng tinh khiết của Vicostone

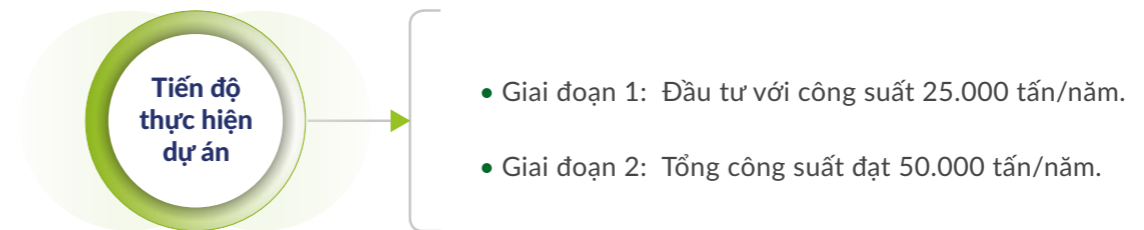
- Nghiên cứu sản xuất nhựa Polyester Resin có tính năng chịu UV



Hình ảnh ứng dụng sản phẩm đá thạch anh Vicostone® White Fusion - BQ8825

Nhựa Polyester Resin chiếm 10% khối lượng tuy nhiên lại chiếm 50% giá thành nguyên vật liệu sản xuất sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh. Nguyên liệu này chủ yếu nhập từ các nhà sản xuất nước ngoài như Singapore, Indonesia, Đài Loan, UAE với tổng khối lượng 1.200 tấn/tháng. Việc nhập khẩu 100% nhựa Polyester đẩy giá nguyên vật liệu sản xuất tăng cao, giảm sức cạnh tranh của sản phẩm đá Vicostone. Vì vậy, mục tiêu nội địa hóa nguồn nguyên liệu nhựa Polyester là nhiệm vụ mang cấp thiết hàng đầu đối với sự phát triển của Vicostone, nhất là trong giai đoạn hiện nay mức độ cạnh tranh trong ngành sản xuất đá nhân tạo là rất khốc liệt. Cuối năm 2018 Vicostone đã hoàn thiện bí quyết và quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm nhựa Polyester không no ứng dụng trong sản xuất đá nhân tạo theo công nghệ riêng. Từ cuối năm 2019, Tập đoàn Phenikaa đã quyết định đầu tư dự án xây dựng nhà máy sản xuất sản phẩm nhựa PEKN có tính năng chịu UV với mục đích sử dụng nội bộ tại Tập đoàn để sản xuất đá nhân tạo.

Với tổng vốn đầu tư ban đầu hơn 1.000 tỷ VNĐ, dự án bắt đầu khởi công xây dựng vào tháng 11/2019, dự kiến sẽ hoàn thành và đưa vào hoạt động trong năm 2020. Tiến độ thực hiện dự án được chia làm 02 giai đoạn:



Dự án cũng tạo tiền đề để Vicostone nghiên cứu và sản xuất các dòng sản phẩm nhựa Polyester Resin không no chịu bức xạ UV trong tương lai. Thực hiện thành công dự án giúp Công ty có thể chủ động hơn trong quá trình nghiên cứu, cải tiến, để đạt các sản phẩm có các tính năng tốt nhất, tiên tiến nhất trong sản xuất sản phẩm.



## VII Cộng đồng địa phương

### 1. Phương pháp quản trị

Với định hướng phát triển bền vững, Vicostone xác định, nền tảng và thành quả thực sự của doanh nghiệp không chỉ thể hiện ở các chỉ số tài chính hay những giải thưởng doanh nghiệp được vinh danh. Phát triển bền vững ở chính giá trị gia tăng Công ty có thể mang lại cho tất cả các bên liên quan, trong đó phải nói tới cộng đồng – xã hội. Đó không chỉ là định hướng mà trở thành giá trị cốt lõi, văn hóa mang đậm tính nhân văn của Vicostone.

Hiện nay các hoạt động hỗ trợ phát triển cộng đồng của Vicostone được triển khai theo 5 trọng tâm ưu tiên:



### 2. Phạm vi báo cáo

- Các hoạt động vì cộng đồng xã hội được Công ty triển khai năm 2019

### 3. Các hoạt động cộng đồng xã hội tiêu biểu trong năm 2019

#### PHÁT TRIỂN ĐỊA PHƯƠNG VÀ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG XANH TRONG CÔNG TY

- Năm 2019, nhằm tháo gỡ khó khăn, giúp người dân trên địa bàn thuận tiện hơn khi tham gia giao thông, hạn chế những rủi ro tai nạn không đáng có, Công ty đã đầu tư gần 800 triệu đồng xây dựng và bàn giao đưa vào sử dụng đoạn đường bê tông, thay thế cho đoạn đường đất bị hư hỏng của Thôn 1, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội.
- Công ty hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường trong khu vực xã Thạch Hòa với việc tài trợ 30 xe chở rác với tổng giá trị gần 100 triệu đồng, phục vụ công tác thu gom rác thải sinh hoạt hàng ngày, đảm bảo vệ sinh môi trường cho hàng trăm hộ dân trên địa bàn xã.



Lễ bàn giao đường dân sinh với đại diện UBND xã Thạch Hòa

- Triển khai chương trình bảo vệ môi trường “Vicostone – Môi trường xanh, sống trong lành” và chương trình “Ngày thứ sáu tươi sáng” với các hoạt động định kỳ về an toàn và vệ sinh, nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của mỗi CBCNV trong Công ty.
- Tạo công ăn việc làm, nâng cao đời sống cho người lao động địa phương: Vicostone quan tâm đến việc thực hiện nghĩa vụ đối với cộng đồng và xã hội thông qua việc cung cấp việc làm với thu nhập tốt cho phần lớn lao động là người địa phương, góp phần ổn định trật tự xã hội và đời sống tại địa phương. Với tính chất là công ty sản xuất công nghiệp, có khối sản xuất trực tiếp làm việc theo ca/kíp, Công ty ưu tiên việc tuyển dụng người lao động địa phương để người lao động có thể dễ dàng di chuyển tới nơi làm việc, có tính gắn bó cao hơn. Số lượng người lao động địa phương tại Công ty chiếm tỉ lệ cao. Năm 2019 số lượng lao động là người địa phương tại Công ty là 537 người (chiếm 77,6%). Thu nhập bình quân là 21.073.000 VNĐ/người/tháng, tăng 13% so với năm 2018.



## VII Cộng đồng địa phương (tiếp)

### CHUNG TAY VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC, ƯƠM MẦM, PHÁT TRIỂN THẾ HỆ TRẺ

#### • Tài trợ toàn bộ kinh phí hoạt động cho Nhà trẻ Vicostone

Nhà trẻ Vicostone được xây dựng tại tầng 01, chung cư Phenikaa, cách Nhà máy ~1km, là nơi trông giữ con em CBCNV của Công ty nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất để CBCNV yên tâm công tác. Chương trình học tập được kết hợp với các hoạt động vui chơi, vận động ngoài trời, khuyến khích tự do sáng tạo và phát triển toàn diện cả thể chất và tinh thần. Hàng năm, Vicostone tài trợ trên 1 tỷ đồng toàn bộ kinh phí duy trì hoạt động của nhà trẻ. Năm 2019, Công ty tổ chức nhiều hoạt động như: Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Tết Thiếu nhi 01/06, Tết Trung thu, trao tặng sách, quà tặng cho các em... cùng nhiều hoạt động sôi nổi khác. Đặc biệt, người dân sống quanh Công ty cũng có thể gửi con em khi có nhu cầu.



Các cháu bé Nhà trẻ Vicostone vui múa hát trong ngày hội đến trường

#### • Phối hợp nâng cao kỹ năng và chương trình đào tạo cho sinh viên

Là một trong những doanh nghiệp cốt lõi trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp - công nghệ của Hệ sinh thái Phenikaa, Vicostone cung cấp môi trường trải nghiệm và học tập từ thực tế để các sinh viên Trường Đại học Phenikaa rèn luyện kỹ năng làm việc ngay khi tốt nghiệp ra trường. Các sinh viên được tham quan, tìm hiểu và trực tiếp trải nghiệm môi trường doanh nghiệp với sự hướng dẫn của các cán bộ của Vicostone. Bên cạnh đó, BLĐ và Trường các đơn vị của Vicostone tham gia chia sẻ về kiến thức thực tiễn, kinh nghiệm làm việc, phát triển bản thân cho sinh viên tại Trường Đại học Phenikaa và một số các trường Đại học khác trên địa bàn Hà Nội. Việc này giúp các bạn trẻ hiểu rõ



Người lao động trao đổi, học hỏi kinh nghiệm làm việc từ lãnh đạo Công ty

những yêu cầu về kiến thức - kỹ năng cần phải trau dồi có để đáp ứng đúng nhu cầu của thị trường lao động và ứng dụng hiệu quả vào việc học tập, nghiên cứu. Vicostone cũng cam kết tạo điều kiện việc làm sau khi tốt nghiệp cho các bạn sinh viên có thành tích học tập và rèn luyện xuất sắc, đáp ứng nhu cầu và chất lượng nhân lực của Công ty.

#### • Môi trường thực nghiệm và đầu ra cho các đề tài nghiên cứu ứng dụng của các Nhà khoa học

Với định hướng phát triển trở thành doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất thông minh, Vicostone sẽ trở thành nơi ứng dụng, chuyển giao công nghệ, thực nghiệm các dự án nghiên cứu khoa học từ Trường Đại học Phenikaa, các Viện và viện trung tâm nghiên cứu, để giải quyết các bài toán sản xuất kinh doanh của Tập đoàn và đáp ứng các nhu cầu của kinh tế - xã hội. Cùng với Quỹ Đổi mới Sáng tạo của Tập đoàn Phenikaa, Vicostone đóng góp không nhỏ vào việc nuôi dưỡng và phát triển tài năng của các nhà khoa học xuất sắc, có khả năng tạo ra các công trình nghiên cứu có tính đột phá, chuyển giao tri thức và đem lại những giá trị cho doanh nghiệp, cộng đồng và xã hội.

Vicostone luôn quan niệm “Phát triển kinh tế phải gắn liền với phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội”. Các hành động hướng tới cộng đồng đều xuất phát từ tinh thần tự nguyện, trách nhiệm và mong muốn đóng góp sự phát triển chung của xã hội của BLĐ và toàn thể CBCNV. Người Vicostone sẽ tiếp tục triển khai và nhân rộng các hoạt động cộng đồng để xây dựng một xã hội vững bền bằng chính văn hóa kinh doanh đậm tính nhân văn của mình.





# 04

BẢNG TUÂN THỦ GRI

## BẢNG TUÂN THỦ GRI

| Tiêu chuẩn GRI  | Công bố Thông tin  | Nội dung tương ứng trong báo cáo                          | Trang   |
|---|--|---|---|
| <b>GRI 100: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG</b> |  |   |   |
| GRI 102: Hồ sơ tổ chức                                  |  |   |   |
| 102-1   | Tên tổ chức  | Giới thiệu chung về Vicostone - Thông tin chung           | 12  |
| 102-2   | Các hoạt động, thương hiệu, sản phẩm dịch vụ                     |   | 13  |
| 102-3   | Địa điểm trụ sở chính  |   | 12  |
| 102-4   | Các địa điểm hoạt động   |   | 12  |
| 102-5   | Quyền sở hữu và hình thức pháp lý                                |   | 12  |
| 102-6   | Các thị trường phục vụ   | Giới thiệu chung về Vicostone - Thị trường sản phẩm       | 20 - 21   |
| 102-7   | Quy mô của tổ chức   | Hiệu quả hoạt động Kinh tế                                | 69  |
| 102-8   | Thông tin về nhân viên và người lao động                         |   | 73 - 75   |
| 102-9   | Chuỗi giá trị  | Giới thiệu chung về Vicostone                             | 20 - 21   |
| 102-10  | Những thay đổi đáng kể với tổ chức và chuỗi cung ứng của tổ chức |   | 22  |
| 102-11  | Phương pháp hoặc nguyên tắc phòng ngừa                           |   | Chiến lược PTBV của Vicostone - Quản trị rủi ro để PTBV |
| 102-12  | Các sáng kiến bên ngoài  | Sức khỏe và sự an toàn của khách hàng                     | 127   |
| 102-13  | Quyền hội viên trong các hiệp hội                                |   |   |
| GRI Chiến lược  |  |   |   |
| 102-14  | Tuyên bố của người gia quyết định cao nhất                       | Thông điệp của CT HĐQT                                    | 05  |
| Đạo đức và tính chính trực                              |  |   |   |
| 102-16  | Các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn và chuẩn mực hành vi         | Chiến lược PTBV của Vicostone - Gắn kết các bên liên quan | 54 - 57   |
| Quản trị  |  |   |   |
| 102-18  | Cơ cấu quản trị  | Chiến lược PTBV của Vicostone - Cơ cấu quản trị           | 40 - 47   |

| Tiêu chuẩn GRI                    | Công bố Thông tin  | Nội dung tương ứng trong báo cáo                          | Trang   |           |
|-----------------------------------|--|---|---|-----------|
| Sự tham gia của các bên liên quan |  |   |   |           |
| 102-40                            | Danh sách các nhóm liên quan                             | Chiến lược PTBV của Vicostone - Gắn kết các bên liên quan | 58 - 61   |           |
| 102-41                            | Các thỏa ước thương lượng tập thể                        |   |   |           |
| 102-42                            | Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan                  |   |   |           |
| 102-43                            | Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan   |   |   |           |
| 102-44                            | Các mối quan ngại và chủ đề chính                        |   | 62 - 63   |           |
| Thông lệ báo cáo                  |  |   |   |           |
| 102-45                            | Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất | Giới thiệu chung về BC PTBV Vicostone năm 2019            | -   |           |
| 102-46                            | Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề              |   | 06  |           |
| 102-47                            | Danh mục các chủ đề trọng yếu                            |   | 63  |           |
| 102-48                            | Trình bày lại thông tin                                  |   | 06  |           |
| 102-49                            | Các thay đổi trong báo cáo                               |   | 07  |           |
| 102-50                            | Kỳ báo cáo   |   | 07  |           |
| 102-51                            | Ngày của báo cáo gần nhất                                |   | 07  |           |
| 102-52                            | Chu kỳ báo cáo   |   | 07  |           |
| 102-53                            | Đầu mối liên hệ giải đáp thắc mắc về báo cáo             |   | 07  |           |
| 102-54                            | Tuyên bố lập báo cáo theo tiêu chuẩn GRI                 |   | 06  |           |
| 102-55                            | Mục lục GRI  |   | Mục lục GRI   | 156 - 161 |
| 102-56                            | Bảo đảm độc lập của bên thứ ba                           |   | Giới thiệu về BC PTBV Vicostone năm 2019 - Báo cáo có đảm bảo giới hạn của Kiểm toán nội bộ | 08 - 09   |



| Tiêu chuẩn GRI               | Công bố Thông tin  | Nội dung tương ứng trong báo cáo  | Trang     |
|------------------------------|--|---|-----------|
| <b>GRI 200: KINH TẾ</b>      |  |   |           |
| Hiệu quả kinh tế             |  |   |           |
| 201-1                        | Giá trị kinh tế trực tiếp tạo ra và phân bổ  | Phát triển Kinh tế: Xoay chuyển nghịch cảnh để tăng trưởng bền vững - Hiệu quả kinh tế              | 68 - 72   |
| 201-2                        | Ảnh hưởng đến kết quả hoạt động tài chính, các rủi ro và cơ hội khác do biến đổi khí hậu |   | 38        |
| 201-3                        | Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác                 |   | 113 - 116 |
| 201-4                        | Hỗ trợ tài chính nhận được từ Chính phủ  |   | -         |
| Sự hiện diện trên thị trường |  |   |           |
| 202-1                        | Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu vùng             | Phát triển Kinh tế: Xoay chuyển nghịch cảnh để tăng trưởng bền vững - Sự hiện diện trên thị trường  | 74        |
| 202-2                        | Tỷ lệ thành viên Ban Lãnh đạo được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương                    |   | -         |
| Thông lệ mua sắm             |  |   |           |
| 204-1                        | Tỷ lệ mua sắm cho các nhà cung cấp địa phương  | Vì một xã hội tốt đẹp hơn: Nâng cao trí lực, vun đắp những giá trị nhân văn – Đánh giá nhà cung cấp | 138 - 149 |
| Hành vi cản trở cạnh tranh   |  |   |           |
| 206-1                        | Các chế tài đối với hành vi cản trở cạnh tranh, thực hành độc quyền và chống độc quyền   | Chiến lược PTBV của Vicostone Quản trị rủi ro để PTBV   | 40 - 47   |
| <b>GRI 300: MÔI TRƯỜNG</b>   |  |   |           |
| Vật tư                       |  |   |           |
| 301-1                        | Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng                                | Bảo vệ môi trường: Tuân thủ và cải tiến để bảo vệ môi trường bền vững - Vật liệu                    | 88 - 93   |
| 301-2                        | Vật liệu tái chế được sử dụng  |   | 91 - 93   |
| 301-3                        | Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm                                      |   |           |
| Năng lượng                   |  |   |           |
| 302-1                        | Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức  | Bảo vệ môi trường: Tuân thủ và cải tiến để bảo vệ môi trường bền vững - Năng lượng                  | 94 - 97   |
| 302-2                        | Tiêu thụ năng lượng ngoài tổ chức  |   |           |
| 302-3                        | Cường độ sử dụng năng lượng  |   |           |
| 302-4                        | Giảm tiêu hao năng lượng   |   |           |
| 302-5                        | Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm, dịch vụ  |   |           |

| Tiêu chuẩn GRI                    | Công bố Thông tin   | Nội dung tương ứng trong báo cáo  | Trang     |           |
|-----------------------------------|---|---|-----------|-----------|
| Nước                              |   |   |           |           |
| 303-1                             | Lượng nước đầu vào theo nguồn   | Bảo vệ môi trường: Tuân thủ và cải tiến để bảo vệ môi trường bền vững - Nước                              | 98 - 99   |           |
| 303-2                             | Những nguồn nước chịu ảnh hưởng đáng kể bởi lượng nước đầu vào                |   |           |           |
| 303-3                             | Tuần hoàn và tái sử dụng nước   |   |           |           |
| Phát thải, Nước thải và Chất thải |   |   |           |           |
| 305-1                             | Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)                            | Bảo vệ môi trường: Tuân thủ và cải tiến để bảo vệ môi trường bền vững - Nước thải, chất thải và phát thải | 100 - 103 |           |
| 305-2                             | Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)              |   |           |           |
| 305-3                             | Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp khác (Phạm vi 3)                       |   |           |           |
| 305-4                             | Thâm dụng phát thải khí nhà kính (GHG)  |   |           |           |
| 305-5                             | Giảm phát thải khí nhà kính (GHG)   |   |           |           |
| 305-6                             | Phát thải các chất phá hủy tầng ô-zôn   |   |           |           |
| 305-7                             | Nitrogen oxides (NOX), sulfur oxides (SOX), và các phát thải khí đáng kể khác |   |           |           |
| 306-1                             | Tổng lượng nước thải theo chất lượng và địa điểm                              |   |           | 104 - 106 |
| 306-2                             | Tổng lượng chất thải theo loại và phương pháp xử lý                           |   |           | 107       |
| 306-3                             | Sự cố tràn đáng kể  |   |           | -         |
| 306-4                             | Vận chuyển chất thải độc hại  | 78  |           |           |
| 306-5                             | Các khu vực chứa nước bị ảnh hưởng bởi việc thải nước và/ hoặc dòng nước thải | 104 - 106   |           |           |
| Tuân thủ về môi trường            |   |   |           |           |
| 307-1                             | Không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường                        | Bảo vệ môi trường: Tuân thủ và cải tiến để bảo vệ môi trường bền vững - Tuân thủ về môi trường            | 77 - 87   |           |





| Tiêu chuẩn GRI               | Công bố Thông tin   | Nội dung tương ứng trong báo cáo   | Trang     |
|------------------------------|---|--|-----------|
| <b>GRI 400: XÃ HỘI</b>       |   |  |           |
| Việc làm                     |   |  |           |
| 401-1                        | Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc  | Vì một xã hội tốt đẹp hơn: Nâng cao trí lực, vun đắp những giá trị nhân văn - Việc làm                     | 111       |
| 401-2                        | Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời/ bán thời gian   |  | 113 - 116 |
| 401-3                        | Nghỉ thai sản   |  | 115       |
| An toàn sức khỏe nghề nghiệp |   |  |           |
| 403                          | Đại diện của người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa Ban Lãnh đạo và người lao động<br><br>An toàn lao động nơi làm việc<br><br>Các chủ đề về sức khỏe và an toàn được đề cập trong thảo luận chính thức của Công đoàn | Vì một xã hội tốt đẹp hơn: Nâng cao trí lực, vun đắp những giá trị nhân văn - An toàn sức khỏe nghề nghiệp | 113       |
| 405                          | Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên<br><br>Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới   |  | 74        |
| 406                          | Các vụ việc phân biệt đối xử và hành động khắc phục đã thực hiện  |  | -         |
| 407                          | Các hoạt động mà ở đó quyền tự do lập hội/quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro  |  | -         |
| 408                          | Các hoạt động và các nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em  |  | -         |
| 409                          | Các hoạt động và các nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc   |  | -         |

| Tiêu chuẩn GRI                     | Công bố Thông tin   | Nội dung tương ứng trong báo cáo   | Trang     |
|------------------------------------|---|--|-----------|
| Giáo dục và đào tạo                |   |  |           |
| 404-1                              | Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên   | Vì một xã hội tốt đẹp hơn: Nâng cao trí lực, vun đắp những giá trị nhân văn - Giáo dục và đào tạo                | 118       |
| 404-2                              | Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp                        |  | 118 - 121 |
| 404-3                              | Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp              |  | 117       |
| Cộng đồng địa phương               |   |  |           |
| 413-1                              | Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển | Vì một xã hội tốt đẹp hơn: Nâng cao trí lực, vun đắp những giá trị nhân văn - Cộng đồng địa phương               | 150 - 153 |
| 413-2                              | Những hoạt động có tác động tiêu cực tiềm ẩn và thực tế đáng kể với cộng đồng địa phương                  |  |           |
| Sức khỏe và an toàn của khách hàng |   |  |           |
| 416-1                              | Đánh giá tác động về sức khỏe an toàn của các loại sản phẩm và dịch vụ                                    | Vì một xã hội tốt đẹp hơn: Nâng cao trí lực, vun đắp những giá trị nhân văn - Sức khỏe và An toàn của khách hàng | 122 - 131 |
| 416-2                              | Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ         |  |           |
| Tiếp thị và nhãn hàng              |   |  |           |
| 417                                | Tiếp thị và nhãn hiệu   | Vì một xã hội tốt đẹp hơn: Nâng cao trí lực, vun đắp những giá trị nhân văn - Tiếp thị và nhãn hàng              | 132 - 136 |







Hình ảnh ứng dụng sản phẩm đá thạch anh  
Vicostone® Cinza - BQ8808





**VICOSTONE**  
*Thổi hồn vào đá*

**CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE**

-  **ĐỊA CHỈ:** Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội
-  **ĐIỆN THOẠI:** 024 3368 5826
-  **FAX:** 024 3368 6652
-  **WEBSITE:** <http://vicostone.com>